

DS 5-31
D 642+

ĐỐI ỬNG CỬ VIÊN ÔNG LÀ AI ?



B.S. Trần Văn Tuyên



B.S. Trần Văn Phóng



ĐỜI

92

1

ĐẶC BIỆT : ỨNG CỬ VIÊN, ÔNG LÀ AI ?

- ỨNG CỬ VIÊN, ÔNG LÀ AI : phóng viên đời
- ĐƯƠNG VÀO BA THỰC HAY HỀM VÔ HẠ VIỆN : thiệncăn
- ỨNG CỬ VIÊN TỔNG THỐNG : ĐẠO THỌ RA TÒA : đời
- NHỮNG BÔNG HỒNG TRÊN SỎI ĐÁ : hậttứđạo

2

CHÁNH TRỊ

- SẮP THÀNH TỰU MỘT GIẢI PHÁP ĐÔNG DƯƠNG : lýđạinguyên
- KHÓC TRẦN VIỄN PHƯƠNG : chutử
- KHÔNG PHẢI BẢO ĐẠI MÀ LÀ BỬU LỘC : vănbinh
- KỶ VẬT CHO EM : tềđề

3

VĂN NGHỊ

- LƯỚNG CẢI VÀNG : cungtíchbiên
- CÁNH HOA CHÙM GỬI : quỳnhhdao
- BA CHÀNG HÀN SĨ : vănbinh

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUỘN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • CƯỜI
- QUÊN ĐỜI ĐỢI • MỘT VÒNG THẾ GIỚI

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 92 • TUẦN LỄ TỪ 22-7-1971 ĐẾN 29-7-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập
CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON



Một thái độ tích cực

Trong tuần qua có những biến cố có ảnh hưởng quyết định đến thời cuộc Việt Nam.

Về quốc nội, đó là việc Tối Cao Pháp Viện phán quyết điều 10 khoản 7 của luật bầu cử Tổng Thống không vi hiến. Cuộc tranh luận sôi nổi hơn nửa nă nay đã được chấm dứt về phương diện thủ tục pháp lý.

Sau phán quyết của Tối Cao Pháp Viện, chúng ta chờ đợi đến ngày 29-7 này coi ai sẽ là người đủ chữ ký giới thiệu ứng cử Tổng thống và cuộc tranh đua vào Dinh Độc Lập sẽ diễn ra cách nào và đi đến đâu tùy theo việc ghi danh ứng cử này.

Trên bình diện quốc tế, biến cố lớn lao nhất là việc Tổng Thống Nixon công bố chuyển thăm Bắc Kinh của ông trước tháng 5-1972, sau khi ông Kissinger đã gặp Thủ Tướng Chu ân Lai thật bí mật và bất ngờ.

Liệu Nixon sẽ viếng thăm Trung Hoa Lục Địa trong hoàn cảnh nào. Hai nước Mỹ — Tàu sẽ phải thiết lập quan hệ ngoại giao? Cuộc chiến VN trong đó Mỹ và Tàu gián tiếp đối đầu nhau sẽ phải chấm dứt trước khi Nixon đến bắt tay Mao trạch Đông?

Mặt khác, một chánh khách Úc ở Bắc Kinh trở về, cho biết Trung Cộng sẵn sàng dự một hội nghị Quốc tế về Đông Dương — hội nghị mà Nixon và Nguyễn văn Thiệu cùng đề nghị một năm trước đây.

Phải chăng đó là những dấu hiệu lớn cho thấy hòa bình sắp lộ dạng trên đất nước chúng ta? Máu người VN sẽ thôi đổ, các gia đình sẽ đoàn tụ với người thân từ chiến địa trở về, và mỗi người trong chúng ta sẽ có thể nhìn về tương lai bằng con mắt tin tưởng.

Trong khung cảnh đó, cuộc chạy đua vào Hạ Nghị Viện đã khởi sự, chúng ta sắp sửa phải lựa chọn những người đại diện vào tòa nhà quan trọng của ngành Lập pháp.

Người ta thường than thở vận mạng quốc gia nhỏ bé của chúng ta bị lệ thuộc vào các biến chuyển quốc tế, không còn chút quyền chủ động nào cho dân ta.

Nhưng tình trạng chủ động hay lệ thuộc chính là do chúng ta. Chúng ta phải can đảm dành phần chủ động. Và những người dân thường chúng ta có một dịp để dành phần chủ động đó, là dịp bầu cử những đại diện xứng đáng cho chúng ta vào tòa nhà Lập pháp. Các dân biểu tương lai sẽ thay mặt chúng ta dành quyền chủ động trong việc quyết định vận mạng đất nước.

Chính vì vậy, chúng tôi cổ động cho một thái độ tích cực tham dự vào cuộc bầu cử, bằng cách giới thiệu một số ứng cử viên có tư cách và khả năng xứng đáng để đại diện cho chúng ta.

Sau số báo này, chúng tôi ước mong độc giả ở các nơi sẽ hưởng ứng và giới thiệu cho chúng tôi một số ứng cử viên khác.

ĐỜI

Một món kỷ niệm vô giá

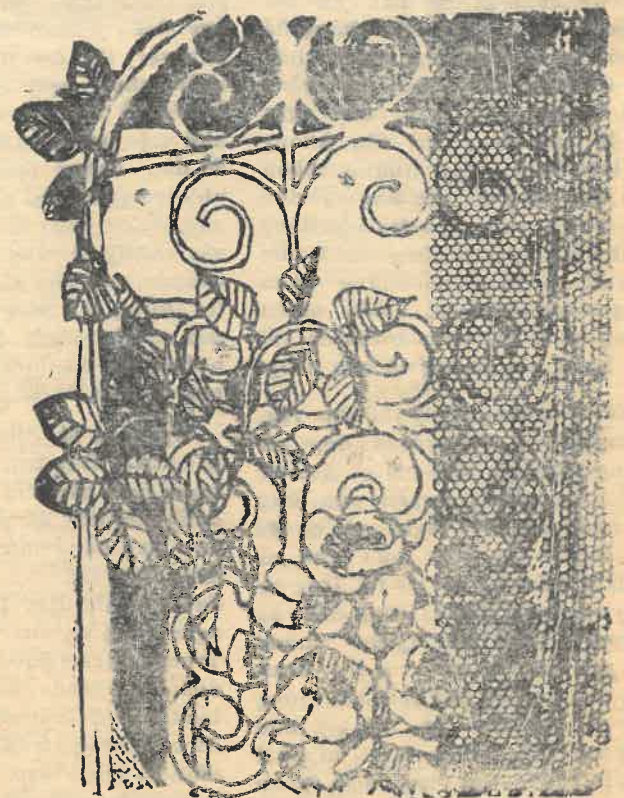
AI cũng biết làm chính trị là phải ngụp lặn trong vũng sinh lầy, thân hình sẽ bị vấy nhơ không thể nào tránh được. Mặc nhiên người làm chính trị dù muốn dù không cũng đã chấp nhận quan niệm này.

Cái vết nhơ đầu tiên của những người làm le ra ứng cử dân biểu kỳ tới đây là cái vết nhơ của Hạ Viện nhiệm kỳ trước để lại như 1 món quà kỷ niệm. Thật ra, nếu nhin vào các Hạ nghị viện trên thế giới chúng ta cũng thấy nhiều chuyện bẽ bối, nhưng chưa hề có một nước nào lại xảy ra lấm thối nát, bần thiu và thất học như ở nước ta. Nói đó là những bọn hàng tôm hàng cá thì quả là oan cho những người làm nghề này và như thế có vẻ vô đũa cả nắm, nhưng cũng khó mà tìm được một tỉnh từ nào khác nhả nhận hơn đề chỉ.

Đầu óc dân chúng đã hằn sâu những ấn tượng xấu đối với các ông bà dân biểu không thể nào gột rửa được. Quần chúng bây giờ đã quá chán ngán, mất cả tin tưởng đến độ không muốn mở miệng để kêu ca phỉen trách gì nữa. Thế là hết. Hết trọn vẹn. Hết nhân. Chỉ khi nào người ta còn phần nào còn chữ rủa thì mới còn chút hy vọng, vì đó là dấu hiệu người ta còn chú ý tới mình, còn muốn mình cải tiến. Phần nào chữ rủa là còn thương đấy. Một trạng thái tâm lý rất sơ đẳng ai cũng có thể nhận biết: Khi người ta yêu thì người ta không ghét còn khi người ta ghét là chỉ vì người ta không yêu (hời không đúng sở thích) và từ yêu có thể đổi sang ghét hoặc ngược lại. Nhưng một khi không còn yêu hay ghét nữa, tâm hồn người ta đứng đưng, khinh bỉ, đã cài then kỹ lưỡng thì thời vô phương. Thật quá rõ ràng, sự khinh bỉ đã giết chết cùng một lúc lòng yêu mến và lòng nhân từ. Các nhân tâm hương của quần chúng lúc này đối với các dân biểu là sự lạnh nhạt, khép kín. Trỏ mứa rồi hạ cấp đã làm mọi người mệt lã và mất thì giờ. Tưởng không cần phải tìm 1 kết luận lỗi tại ai, tại các dân biểu thiếu nhân cách hay tại quần chúng có trình độ ý thức chính trị thấp kém, hoặc tại cả hai.

THIỆN CĂN

Đường vào Ba thực HAY HÈM VÔ HẠ VIỆN



Những người ra ứng cử kỳ này là lần đầu tiên sẽ ăn làm sao nói làm sao để tác động đám quần chúng có tâm hồn chai đá như trên? Liệu có tìm được chất kích thích tố nào công hiệu hơn những chất mà các người trước đã đem xài để chích cho quần chúng? Hay quanh đi quẩn lại cũng chỉ mớ sáo ngữ «Vi dân, vì nước, quyết không để phụ lòng các cử tri, nếu mọi người dồn phiếu cho tôi khi vào Hạ viện tôi sẽ đổi lập chính quyền, sẽ đòi hỏi phải thực hiện những điểm này điểm nọ... để thỏa mãn nguyện vọng của đồng bào, để cải tiến dân sinh, để nâng cao dân trí v.v...» Quý hóa lắm, bao nhiêu chữ hay chữ đẹp, véo vẩn rêu rất ghi trong tự điển đều được tận dụng trong những giờ phút thiêng liêng của các ứng cử viên. Thử kiểm điểm lại xem, có bao nhiêu dân biểu nhiệm kỳ I, khi vận động tranh cử đã không phát biểu những câu tương tự? Nhất là tìm hiểu nơi những dân biểu có những thành tích xấu xa nhất.

Không lúc nào câu của Molière lại đúng với chúng ta như lúc này: «Mọi lời nói đều giống nhau, chỉ có hành động là khác». Nói thì ai cũng nói ngon hết, cứ như là muốn sẽ cửa sẽ nhà, nhưng... quần chúng thường có tính dễ tin, nông nổi hy vọng người mình bỏ phiếu cho sẽ «ngón hành hợp nhất», thế rồi ngón trước hành sau 2 cái lệch lạc hợp làm sao được mà hợp. Dân mong đợi người đại biểu hành động như đã giao ước, trong khi về phía người đại diện dân lúc được chễm chệ ngồi trong tòa nhà Hát Tây rồi thì lại có quyền phe lơ hoặc làm trái lại những gì đã hứa. Tâm trạng dân biểu chẳng khác 1 kẻ qua sông, khi đang qua thì lạy van, cầu khẩn sông có mồi tha thiết chỉ tình lắm, nhưng lúc chân đã bước sang được bờ bên kia bèn ngó lại sông mà vàng tục. Người đời thường gọi những kẻ đó là vô ơn và hèn nhát. Nhưng nghĩ cho cùng chỉ có mấy tên dân ngu khu đen là đại, vẩn đã đóng thuyền rồi còn làm sao khác được nữa.

Khó khăn chồng chất khó khăn

Các ứng cử viên mới hẳn phải nhìn thấy trước mặt những khó khăn của mình. Tôi cho rằng khi dân thân trong vũng sinh chính trị kỳ này họ phải vượt qua rất nhiều trở ngại giống như đường vào Ba Thực của Lưu Bị xưa những lách cùn lau, vách đá cheo leo, vực thẳm hun hút. Khoan bàn tới chuyện Ba Thực sẽ được xử dụng ra sao, là nơi nuôi quân dụng võ để tiến xa hơn nữa trong thế mở rộng thiên hạ sau này hay lại là chỗ để ngủ vùi suốt ngày này qua tháng khác.

Cái khó khăn cơ bản vẫn là vấn đề tâm lý quần chúng như đã nêu trên. Ông trong sạch, ông có thiện chí, có thành tích đấu tranh chính trị, có bằng cấp có văn hóa cao? Quý hóa lắm, những thứ đó thật cần thiết cho một ứng cử viên. Nhưng rất tiếc đấy lại không hẳn là những yếu tố «phải có và đủ» của dân biểu tốt. Chán dân biểu nhiệm kỳ vừa qua chẳng có những

Hết đó sao thế mà trong số những người này lại có lắm kẻ không làm nên cơm cháo gì mà còn ăn hại dài nát nữa là khác. Dân chúng đã ý thức được rằng lòng người hay tráo trở lắm, ngày hôm qua không phải là ngày hôm nay, còn ngày mai là ngày chưa tới nên không thể biết được. Vậy những thành tích khả năng mà các ứng cử viên đem phò trương vào dịp vận động tranh cử không thể được coi là nền tảng để bảo đảm cho những hành động trong tương lai, hiển nhiên tương lai là cái chưa tới là cái rất bấp bênh nên không có nền tảng.

Xét đến cùng kỳ lý thì như vậy, nhưng không lẽ người ra ứng cử không trưng ra một cái gì. Xin cứ việc trưng, đó là quyền của ứng cử viên, còn suy nghĩ và có đi bầu hay không hoặc bầu cho ai lại là quyền của các cử tri. Ứng cử viên và cử tri đều là công dân của 1 nước dân chủ. Quần chúng bây giờ đã thấy ngấy cái trò chơi dân chủ về bầu bán lắm rồi. Đừng vội vã qui cho họ lỗi « ý thức chính trị thấp kém ». Nếu có phải đi bầu (quyền lợi hay bổn phận đây ?) tất nhiên họ cũng thừa hiểu giữa cái xấu và cái tệ hại phải chọn lựa thì lấy cái xấu vẫn dễ chịu hơn. Họ chỉ nghĩ giản dị thế chứ chưa dám kỳ vọng ở người được bầu có làm nổi trò trống gì không.

Những chuyện chạy đua rất đáng khâm phục

Ngay ở kỳ bầu cử kỳ này cũng đã thấy xảy ra chuyện làm người dân buồn muốn ói. Đầu tiên là vụ các ứng cử viên chen lấn xô đẩy nhau để ghi tên nộp đơn trước. Cũng may chưa thấy những cảnh mê đầu sứt tai hoặc án mạng. Tranh nhau như vậy để làm gì ? Để cầu may. Thứ nhất, nếu được chọn trong những số đầu thì có điểm lợi trước mắt là dấu hiệu nếu trùng nhau thì không phải thay đổi lại, chỉ người đứng sau phải đổi thôi. Đặc biệt những ứng cử viên đã đi vận động ngầm trong dân chúng từ trước và dạn dỏ về cách tìm dấu hiệu để bỏ phiếu. Xin kính cần nghiêng mình trước những hành động thân dân quá sớm như vậy của họ. Rồi còn lợi nữa, nếu được xếp đầu thì đến ngày bầu cử

những tấm phiếu ghi tên mình cũng được xếp đầu (Vì các người phụ trách phát phiếu lười biếng hay thiếu ý thức nên thường làm như vậy) Do đó phần đông dân chúng chọn ngay mấy phiếu xếp ở trên để bỏ cho xong chuyện. Ngay một việc tranh nhau này cũng đủ để dân chúng thấy rõ tư cách những người đại diện mình sau này. Ấy là chưa kể tới chuyện làm vậy chứng tỏ rằng các ứng cử viên chỉ cầu may chứ thực tình không tin tưởng gì ở khả năng và tài đức của chính mình (giả sử là có những cái đó thật). Và làm vậy là khinh trịch độ dân trí ra mặt.

Ngoài ra là chuyện chạy đua bằng tiền. Ông bạn văn Lỗ Bá Đạo trong tuần báo Tin Vịt (số 1, bộ mới) vừa đây đã phân tích trường hợp này bằng những dòng khá xác đáng như sau : ... « Trong cuộc đua vào nhà Hát Tây đến nay đã nghe vung vít khá nhiều tiền bạc. Trong số trên dưới 2.000 tay đua nhằm vào trăm rưởi chiếc ghế dân biểu, cho đến hôm nay nghe đâu đã có những kẻ đã chi sơ sơ hết cả ba triệu bạc. Cho đến hôm nay là chưa đến thời kỳ tranh cử pháp định mà sự chi tiêu đã chừng đó, vậy đến 29-8 các vị kể trên nhất định phải tốn kém gấp đôi. Tốn trên 7 triệu tức là trên tổng số phụ cấp đến trọn nhiệm kỳ dân biểu. Chịu vất vả đi trọn số phụ cấp để làm dân biểu suốt 4 năm không một xu nhỏ, lại còn thiệt hại thêm, những kẻ như thế có thể thuộc vào 2 hạng :

Hoặc là những đáng tiền tài vì nước quên mình như vua Nghiêu vua Thuấn : Đó là hạng mà cử tri nên lập kiến nghị dâng lên yêu cầu họ chịu « hy sinh » ra làm dân biểu (mặc dù họ đã nhảy vọt ra sẵn sàng hy sinh từ khuya, chẳng cần ai dâng kiến nghị).

— Hoặc là những kẻ hoạch gia đã có sẵn trong đầu một kế hoạch hành động để trưng thu cả vốn lẫn lời ngoài số phụ cấp luật định. Bấy lâu đồng bào cử tri vẫn trông mong không biết làm thế nào phân biệt được hạng sâu dân một nước bởi bản HV, đây có lẽ là cơ hội để đồng bào cử tri thi nghiệm sự phân biệt chẳng. Khi sâu một đã lên tiếng « ạy ông tôi ở bụi này » đó là cơ hội hiếm có, bỏ qua rất uổng ».

Có lẽ Lỗ Bá Đạo còn quên một vài trường hợp khá độc đáo nữa. Chẳng hạn có thể có những ông bự trong Quân Đội, sau khi đã đỡ bít chương cả bụng bèn bỏ ra 1 khoản lớn để tranh cử. Đó là một hình thức để giải ngũ. Cũng có ông nhà giàu chi 5,7 triệu chạy cho contrai ứng cử, ra trúng thì khỏi động viên trong khi 4 năm làm dân biểu sẽ thu về được khoản phụ cấp chính thức : 120.000 x 4 x 12 = 5.760.000đ. thật là một giá chạy động viên rẻ rẻ ấy là chưa kể sau khi mãn nhiệm kỳ dân biểu lại còn được miễn pháp bảo đảm sẽ không bao giờ phải nhập ngũ cả.

Bây giờ có kẻ trông cậy ở tiền bạc, có kẻ trông cậy ở các vị lãnh

đạo tinh thần, có kẻ trông cậy ở các vị lãnh đạo chính trị giúp đỡ. Thật khó mà có thể có người đơn phương độc mã ra tranh cử với uy tín đạo đức và khả năng riêng của mình. Như vậy sự ra tranh cử với tư cách độc lập ở đây có nghĩa là cô độc, mà kết quả thắng lợi cũng rất chênh vênh. Đề rồi coi. Nhưng dù sao đây cũng là cơ hội tốt để những người dân thân « gánh vác giang sơn » kia thi nghiệm tâm ảnh hưởng của mình và cái tâm lý cũng như trình độ ý thức chính trị của quần chúng, đồng như lời phát biểu của anh bạn luật sư Dương Kiên ứng cử viên kỳ này. Người xưa đã từng nghĩ :

Bất thữ nhân tâm hướng
Hà năng cử đại công.

Phải, nếu không biết hướng đi của nhân tâm thì làm sao cất nổi những công việc lớn được. Nhưng chỉ ngại nổi khi rút được kinh nghiệm thì đã quá trễ và không khỏi có chút ngậm ngùi, bẽ bàng.

Cũng xoay quanh chuyện bầu cử một nhà văn đã nửa nạc nửa mỡ : « Kỳ này chính trị gia Trần Văn Tuyên sẽ tranh cử với ông Giáp Văn Thập, trong khi luật sư họ Trần lo lắng e ngại thì người « canh hùng tay bán » họ Giáp lại cứ phây phây. Chắc trăm phần trăm người anh hùng sẽ thắng cử về vang, còn luật gia họ có may mắn mà trúng thì cũng chỉ là dấu hiệu giảm bớt sự thê thảm ». Đã hẳn những người ra tranh cử với tư cách độc lập cũng đã phải, như Lưu Bị, đặt kế hoạch vượt núi băng ngàn, mình tu soạn đạo thể nào rồi, chứ đâu có phiếu lưu cầu may được. Nghĩa là phải biết đánh giá khả năng đối thủ một cách thật khách quan và nghiên cứu kỹ lưỡng tình hình quần chúng địa phương. Như vậy vẫn không ngoài cái nguyên tắc « tri kỷ, tri bỉ » của người xưa.

Những kẻ dựa vào các vị lãnh đạo chính trị thì dù có đắc cử hay không rồi cuộc vẫn là một thứ tay sai cho lãnh đạo. Còn những kẻ trông cậy ở các vị lãnh đạo tinh thần thì nếu không mang ơn hoặc không do các vị này đưa ra thì lại phải chỉ ra một khoản lớn để các cha, các thầy tu bổ thêm khu giáo

đường, chùa chiền, tu viện, tháp chuông hoặc bổ hầu bao.

Chữ « bầu » gắn liền với chữ « bán » là vì vậy. Mua bán mà cả ngay trong khu thờ phụng. Mua bán con chiên bốn đạo, mua bán thiện nam tín nữ. Cha, thầy nói một tiếng là rầm rập gục đầu tuân theo bởi vì lòng cuồng tín. Các vị lãnh đạo tinh thần đã biết rõ uy tín của mình rộng và mạnh tới đâu nên không cần phải bắt tin đồ mang những tập phiếu không bầu về kiểm soát lại làm gì, để tránh những chuyện phạm pháp đáng tiếc có thể xảy ra. Hiển nhiên quyền tự do của mỗi công dân đã biến mất để nhường cho quyền tập thể khoác áo tôn giáo. Không hiểu ở trên những tầng trời thăm thẳm kia các đáng sáng tạo tôn giáo có nân hoan vì thấy môn đồ của mình đã được mùa trong vụ bầu cử này chăng ? Giá mà năm nào cũng có bầu cử thì chắc không lâu Chúa và nhà thờ sẽ mọc nhan nhản như nấm, còn dân chúng sẽ lũ lượt kéo nhau đi nằm dưới gầm cầu hết. Chúa Giêsu xưa kia đã sinh ra trong hang đá lạnh lẽo và chỉ có 1 mảnh khổ che thân khi chưa chịu đóng đinh trên cây thánh giá, nếu Chúa được sống vào mùa bầu cử này thì các tông đồ đâu có dễ cho người phải khổ như vậy và Phật Di lặc nếu còn tại thế thì chắc hẳn bụng ông sẽ lớn hơn nữa vì được phê phởn thả dạn.

Người ta đã ghê sợ vì thế lực của đồng tiền. Sức mạnh của nó tràn lan không gì ngăn chặn nổi, cả luật pháp cũng đành bó tay (nhiều khi lại còn « tòng »). Mà luật pháp có là gì đâu, nó chỉ là 1 hình thức ngăn chặn rất yếu ớt sau khi tội lỗi đã xuất hiện và làm mưa làm gió. Ấy là chưa nói đến kim ngân nhiều khi còn có khả năng bất luật pháp im miệng trong thời buổi này. Nhưng chỉ có điều buồn là khi đã có người vung vãi tiền bạc để được đắc cử thì tất nhiên lúc ngồi trong nhà Hát Tây họ sẽ không tha tìm cơ hội bù đắp lại cái khoản họ đã chi phí, như trường hợp 2 mà Lỗ Bá Đạo đã nêu trên.

Bởi vậy những tiêu chuẩn « chọn người khá giả » để bầu mà linh mục Kiên chính trị gia Hồ Văn Vui đã nêu trong báo Thăng Tiến cách đây

ít hôm cũng là cái hết sức không tưởng. Cả những tiêu chuẩn khác của ông như chọn ứng cử viên sinh sống ngay tại địa phương và có bằng đại học luật cũng rơi vào chỗ không tưởng nốt. Độc giả có thể dễ dàng tìm cách bác bỏ những lập luận của ông, khỏi cần bàn tán dài dòng ở đây.

Càng giáp ngày bầu cử càng làm trở ma giáo xuất hiện, kể cả cách bỏ phiếu gian và thay hẳn thùng phiếu. Thử xem những màn mua rối còn gay gắt tới mức nào. Thứ nhất là xem những ông đi biểu suốt 4 năm liền không hề bị mắng đến đơn vị mình đã ứng cử trước kia, nay lại mon men thu mặt ra. Ôi đường về Ba Thục gian nan mà sao lắm người còn hăng say thế nhỉ ?



Lễ Nghĩa Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN

Thương Tiếc

Toàn thể Nhân viên Tòa soạn LÝ TUỞNG vô cùng bàng hoàng và đau đớn được tin :

TRẦN VIỄN PHƯƠNG

đã bỏ mình trong một phi vụ hành quân tại Quân Khu I. Anh em cầu chúc hương hồn Trần Viễn Phương mãi mãi phiêu du trong mảnh trời tuyệt đỉnh cô đơn và tuyệt đỉnh rực rỡ đời đời.

Thiếu Tá HOÀNG SONG LIÊM
và toàn thể anh em LÝ TUỞNG



các phóng viên ĐÔI

ứng cử viên ông là ai?

Trình Người Tình Không Chân Dung của Hoàng Vĩnh Lộc bắt đầu bằng câu hát «Hỡi người lính chiến đã để lại cái nón sắt bên bờ lau sậy này! Anh là ai? Anh là ai?»

Anh là ai?

Khi nghe câu hỏi đó hát đi hát lại mấy lần, một khán giả khó tính đã cầu nhàu: «gớm, làm như cô Lệ Thu là quân cảnh gác dinh Độc Lập không bằng! Anh là ai? Đưa giấy tờ quân dịch đây coi! Anh là ai?»

Mãi một mùa bầu cử sẽ chấm dứt. Người ta sẽ có câu hát: «Hỡi người ứng cử viên, đã để lại những lá phiếu, trong đồng rác rưởi này! Ông là ai? Ông là ai?» Và trên màn ảnh hiện ra những lá phiếu không được bỏ vô bao thư nằm lẫn lộn trên sàn phòng phiếu. Nếu có một trận gió thổi qua, những lá phiếu bay toí tã, chạy như lá mùa thu trên mặt đất, thì đúng là một cảnh đầy cảm xúc để mở đầu một cuốn phim «Ứng Cử Viên, Ông Là ai?»

Mãi một, ngày bầu cử chấm dứt, những lá phiếu mang tên ông, hình ảnh của ông, dấu hiệu của ông sẽ lan lông lốc trong cơn gió bụi, và sẽ bị đời quét cho một nhát chổi, hất vào trong đồng rác rưởi của đất nước Việt Nam. Một triết gia non sẽ gật gù nói nhỏ: «Ôi, rác rưởi lại trở về cùng rác rưởi!» Thưa quý vị độc giả, trên đây là cảnh mở màn theo lối phim cải lương do nhóm phóng viên ĐÔI thực hiện, nhan đề là:

Ứng cử viên, ông là ai?

Chúng tôi đã gặp một ứng cử viên đơn vị Một Đô Thành trong một bữa tiệc cưới tại nhà hàng Văn Cảnh. Ông đang nhồm nhoàm dự tiệc theo đúng cung cách một người đại diện dân — hay đang

chuẩn bị làm đại diện của dân. Nghĩa là ông vừa ăn, vừa cười, vừa nghiêng đầu chào người này, vừa ghé tai nói một câu khôi hài với cô bạn ngồi cùng bàn, khiến cô khúc khích cười cười.

Đang dự tiệc, ứng cử viên được mời đứng dậy cùng các tân khách để chụp hình với cô dâu chú rể.

Cười!

Nháy một cái.

Xong, vị ứng cử viên hồng sa sẫm nét mặt. Ông vừa trông thấy một đối thủ chính trị của mình. Đối thủ đang tranh cử với ông, không ai xa lạ, chính là ông phó nhóm vừa bấm tấm hình kỷ niệm đám cưới! Hai bên nhìn nhau gương cười:

— Chào bác sĩ, bác sĩ cũng dự tiệc bữa nay?

— Dạ chào ông! Không ngờ lại gặp ông ở đây!

Hai ứng cử viên long trọng bắt tay nhau như hai võ sĩ thượng đài.

Một bên là bác sĩ y khoa, một bên là nhiếp ảnh viên. chuyên môn đi chụp hình đám cưới, đám ma, đám tiệc... Cả hai đều là ứng cử viên.

Ôi! ứng cử viên ông là ai?

Ông là một thương gia xưa nay chỉ biết làm giàu một cách lương thiện và không lương thiện! Một quân nhân có mười mấy năm quân vụ nay muốn nhẩy ra một nơi rộng rãi khoáng khoáng hơn? Một ông giáo sư? Một nhà nhiếp ảnh? Một nữ ký giả? Một luật sư? Một sinh viên?

Một sinh viên một, cựu tánh tự sinh viên cũng ra ứng cử ở một đơn vị Saigon kỳ này! Thực ra sinh viên này định ra ứng cử ở Quảng Ngãi quê hương của anh. Gia đình anh vốn có uy tín ở quê

nhà. Thân phụ anh tham gia các đảng phái cách mạng từ 1940 tranh đấu gian khổ, tạo được những giấy liên lạc đồng chí bền chặt và lòng tin tưởng của đồng bào địa phương. Khi sinh viên trên viết thư về cho thân phụ nói ý định ra tranh cử, ông già đã khuyên anh về ứng cử ở quê nhà, ông cụ sẵn sàng vận động cho cậu con trai mang dòng máu tranh đấu của mình.

Nhưng đến ngày ghi danh ứng cử, chúng tôi thấy nhà lãnh tụ sinh viên chạy tới hỏi: «Có chục ngàn cho vay, ghi tên ứng cử còn thiếu tiền lệ phí!»

— Ừa, lương anh ra ở Quảng Ngãi?

— Không đủ tiền mua giấy máy bay về! Mình phải ra ứng cử ở Saigon vậy!

Chúng tôi không biết ứng cử viên dân biểu này có tập sự nói láo theo đúng tư cách của một nhà chính trị chăng? Nhưng rõ ràng là nhà lãnh tụ sinh viên đang nghèo rớt mùng tơi, gia đình anh ở Quảng Ngãi còn nghèo hơn. Vậy nên chuyện anh thiếu mấy ngàn bạc mua vé máy bay là chuyện có thể xảy ra lắm!

Nhưng nghèo rớt mùng tơi như vậy, làm sao anh có thể tranh cử với những ứng cử viên tỷ phú? Những nhà giàu cá mập? Những đảng bặc gian thương tham nhũng?

Lợi? Danh? Quyền.

Vậy tại sao người ta đổ xô ra tranh cử? Động cơ nào đã thúc đẩy hàng mấy ngàn người xô nhau giành giật mấy cái ghế dân biểu đã đầy tai tiếng suốt mấy năm qua?

Hình ảnh tượng trưng cho cảnh giành giật đó đã được nhật báo Đuốc Nhà Nam mô tả trong một số báo tuần qua. Đó là bức hình chụp các ứng cử viên đang đổ xô chạy về phía phòng nhận đơn, trước mặt một cảnh sát viên vừa ra lệnh mở cửa, trước van phòng nhận đơn ứng cử tỉnh An Giang. Trong bức hình của nhật báo ĐNN người ta thấy tòa báo đã đánh số các ứng cử viên đang chạy tức tưởi: Số 1 là một ông đại tá, số 2 là một ông lục sự tòa án, số 3 là một ông trung tá, ông này một tay đang lôi ông số 2 kéo lại, một tay đang dang ra cản những người lỗ nhố đang đang phía sau.

Bức hình độc đáo của bạn đồng nghiệp diễn tả đầy đủ cảnh bon chen giành giật của các nhà ứng cử.

Mùi phú quý như làng xa mã,

Bà vinh hoa lửa già công khanh.

Người ta ứng cử có phải vì mùi phú quý và bà vinh hoa chăng?

Khi đặt câu hỏi đó, chúng tôi không dám đặt ra với các ứng cử viên. Vì tất cả qui vị ứng cử viên khả kính của chúng ta sẽ nổi giận đùng đùng, sẽ la lớn:

— Tôi ra là vì dân! vì nước! Vì quyền lợi của quảng đại quần chúng! Vì tiền đồ tươi sáng của dân tộc! Ai dám bảo vì danh vì lợi!

Tất nhiên chúng ta không dám hỏi thêm sợ lỡ một cái qui vị ứng cử viên nổi giận dỗi không thèm

tranh cử nữa thì chúng ta rủ nhau đi bầu làm sao được nữa! Cuộc bầu cử mà bị ế hàng thì nhà nước sẽ lỗ vốn!

Nhưng khi một ứng cử viên như ông Nguyễn quang Luyện bỏ đơn vị cũ Gia Định, chạy lên B.L tranh cử, thì động cơ thúc đẩy ông là cái gì?

Phải chăng ông Nguyễn quang Luyện tin tưởng rằng đồng bào ở B.L không đọc báo và không biết chi về tai tiếng của ông khi xảy ra vụ vàng lậu Thái Lan?

Bà Trần kim Thoa ra ứng cử làm chi? Bà còn đe dọa phải chặt đầu, bắn bỏ những tên bẽ hội đồng con gái nhà người ta nữa không? Mấy cậu công tử con bà Thoa sẽ ra tòa trước hay sau ngày bầu cử?

Ta có thể thấy rõ ràng một số người ra ứng cử vì những động cơ hoàn toàn vị kỷ, là danh và lợi.

Cái ghế dân biểu không phải là không có nhiều danh lợi. Người ta sẽ trở nên một kẻ có quyền thế khi mang cái danh hiệu dân biểu. Nếu anh ở tỉnh lẻ, ông tỉnh trưởng sẽ nể nang anh. Nếu anh buồn bán làm ăn, anh chạy ra chạy vô các cơ quan nhà nước, xin giấy phép, chạy chọt các áp phe, anh sẽ qua đầu cũng lọt vì anh là một dân biểu.

Ngoài ra anh sẽ có nhiều cơ hội đi ngoại quốc. Mỗi chuyến đi ngoại quốc, có tiền nhà nước trả, lại được đổi tiền theo giá chánh thức rồi bán lại theo giá chợ đen. Thật là một cơ hội quý báu, vừa đi du hí, thăm quang cảnh xứ lạ quê người lại vừa làm giàu dễ dàng! Chẳng thế mà dân biểu Nguyễn minh Đăng cứ xuất ngoại hết chuyến này sang chuyến khác; nửa năm trời ông đi ra ngoại quốc sáu lần, mỗi lần một tháng!

Khi xuất ngoại ông lại còn có dịp mang phu nhân đi theo để cho vợ con được nở mày nở mặt. Nếu ông có 2,3 vợ ông sẽ chia cho đều, Dân biểu Lê tài Hòa năm ngoái xuất ngoại cùng phu nhân 2 lần mà 2 lần đi với 2 bà khác nhau!

Tóm lại nếu chỉ vì danh và lợi không thôi, chúng ta cũng có đủ lý do để chạy đua vô Hạ viện.

Ngoài ra còn các lý do cá nhân khác.

Một công tử tỷ phú khách sạn ở đường Tự Do ứng cử để làm chi?

Tất nhiên là vì dân vì nước. Vì đồng bào nông dân lam lũ ở Hóc Môn, Gia Định... v.v. Biết rồi, khổ lắm, nói mãi. Nhưng mà còn một lý do nữa. Là cậu công tử vào được nhà hát tây, cậu sẽ khỏi phải đi lính!

Nhưng cũng vì lý tưởng

Thực ra chúng tôi không cổ động cho một thái độ bị quan. Tình trạng thực tế của chúng ta bị quan như vậy. Nhưng trên tình trạng bị quan đó chúng ta vẫn thấy những điểm lạc quan.

Nếu có những thứ ứng cử viên chỉ vì danh, vì lợi, thì cũng có những ứng cử viên vì lý tưởng chánh trị vì muốn tranh đấu cho nền dân chủ, cho cuộc cách mạng xã hội.

Có những người đã đấu tranh chánh trị suốt đời, lấy chánh trị làm địa bàn xây dựng sự nghiệp của mình. Có những người tham gia cách mạng từ mấy chục năm trước, bây giờ dẫn thân vào tòa nhà lập pháp để tiếp tục lý tưởng cách mạng.

Có người đang làm tổng trưởng trong chánh phủ cũng từ chức để ra tranh cử ghế dân biểu. Nếu kể về danh và lợi thì cái ghế tổng trưởng trị giá gấp trăm lần ghế dân biểu. Vậy tại sao người ta lại bỏ chỗ ngồi «thờ» như vậy để tranh đấu lấy một cái ghế thấp hơn? Chắc phải có lý do là người ta muốn dẫn thân thực sự!

Lại có những người đang từ lãnh vực văn hóa, xã hội nhảy sang lãnh vực đấu tranh chánh trị.

Một ký giả chuyên nghiệp muốn thôi dùng ngòi bút làm lợi khí đấu tranh để dùng diễn đàn quốc hội, công tác lập pháp làm nơi tranh đấu.

Một bác sĩ vốn hoạt động xã hội, đi thăm bệnh phát thuốc miễn phí cho đồng bào đã tâm sự như sau: «Một bữa tôi đi khám bệnh ở phường Rạch Ông. Tôi vừa chữa bệnh ghế cho hai đứa trẻ, khi ra về, tôi chợt trông thấy bà mẹ hai đứa bé đang gánh nước. Bà mẹ mở một cái nắp cống bên đường ra để múc nước. Mùa mưa ở các nắp cống đều đầy ắp, và nước cũng tương đối trong hơn mùa nắng. Tôi chạy lại hỏi và căn bà mẹ, khuyên bà phải dùng nước sạch sẽ mà tắm rửa cho con. Không thể nào chữa bệnh lành được nếu bệnh nhân ăn ở mất vệ sinh.

Nhưng anh cũng hiểu, chúng ta không thể khuyên một bà mẹ ăn ở vệ sinh nếu bà ta nghèo nàn thất học sống lam lũ trong căn nhà ổ chuột, chạy ăn từng bữa...

Chúng ta không thể khám bệnh, phát thuốc cho từng người một để giúp tất cả những người Việt Nam có một đời sống hạnh phúc hơn. Vì không ai đủ sức làm việc đó. Vậy làm thế nào để dân mình sống no đủ có cuộc sống đúng phẩm giá con người trẻ em được học hành, người bệnh có nhà thương chữa chạy?

Chỉ có một cách là phải làm cuộc cách mạng xã hội toàn diện. Mà con đường mình phải dẫn thân qua là con đường chánh trị.

Chính vì vậy mà tôi tranh cử!

Tại dân ta ngu quá chăng?

Có những người có tư cách và khả năng ra tranh cử! Nhưng tại sao trong Hạ Viện mấy năm qua lại đầy những ông dân biểu không xứng đáng?

Tại vì dân ta ngu quá nên bầu ầu chẳng?

Thực ra không phải hoàn toàn như vậy.

Một chánh khách Mỹ đã nói: «các dân biểu tôi là do các cử tri tốt tạo ra, vì các cử tri tốt không đi bỏ phiếu».

Thật vậy, chính thái độ thờ ơ, lãnh đạm của những người «cử tri tốt» đã khiến cho bọn ứng cử viên tôi có dịp đắc cử.

Những cử tri tốt là những người có ý thức công

dân, biết tầm quan trọng của cơ quan lập pháp, biết phải xây dựng chế độ dân chủ. Họ có thể phân biệt được ứng cử viên tốt với xấu. Chính họ phải tham gia tích cực hơn vào việc cổ động các ứng cử viên tốt dù không thuộc phe cánh của mình.

Chính vì vậy tuần báo ĐỜI đã mở cuộc thăm dò tìm hiểu một số ứng cử viên Dân biểu kỳ này để giới thiệu với độc giả. Chúng tôi hy vọng làm công việc của những «cử tri tốt». Những người được cử tri giới thiệu chúng tôi đã lựa chọn theo nhiều tiêu chuẩn. Đó là do tư cách, đạo đức, khả năng chính trị, thành tích trong quá khứ v.v. Phần lớn những người đó chúng tôi tin tưởng có nhiều hy vọng đặc cử, và nếu họ đắc cử chúng tôi sẽ có thể hãnh diện về họ.

Kể từ số này cho đến ngày bầu cử ĐỜI tiếp tục đi tìm hiểu «Các Ứng Cử Viên, Ông là ai?»



TRẦN VĂN TUYÊN:

Không thành công thì thành nhân

Tôi biết rằng hoàn cảnh hiện tại, cuộc bầu cử có thể giống như một cuộc xô số, nhưng tôi vẫn ra tranh cử, vì còn hy vọng rằng, đa số nhân dân đã ý thức được tình thế nghiêm trọng, cần phải lựa chọn những người đứng đầu đại diện mình, để bảo vệ quyền lợi mình và quyền lợi dân tộc.

Trong một căn phòng ngập toàn giấy má, trên đường Gia Long, luật sư Trần Văn Tuyên đã giải thích như thế cho phái viên của ĐỜI rõ lý do nào đã khiến ông, mặc dù đã nhiều lần làm bộ trưởng, có lần làm phó thủ tướng, mà lại ra tranh cử một ghế dân biểu đang bị người ta coi rẻ. Cặp mắt sáng ngời biểu lộ rõ rệt sự đam mê chính trị mà ông đã theo đuổi từ nhỏ. Luật sư Trần Văn Tuyên đã thẳng thắn trả lời một câu hỏi khác của phái viên ĐỜI về trường hợp nếu thất bại luật sư có sợ mất uy tín không? Theo luật sư Tuyên, thành bại đối với ông không phải là việc chính yếu. Ông nhấn mạnh: «Việc chính yếu là tôi phải làm những gì tôi cần phải làm. Nếu thất bại cũng không sao, vì tôi thấy đã làm tròn bổn phận Tôi luôn luôn hành động theo di huấn của cố lãnh tụ chúng tôi: «không thành công thì thành nhân». Ông mỉm cười, ngập ngừng tiếp rằng: «Tôi sẽ cố tranh đấu để thành công, nếu không thành công thì cũng nên cao được thành tâm thiện chí của mình.»

Trần Văn Tuyên không phải là một cái tên mới lạ đối với sinh hoạt chính trị Việt Nam. Gia nhập VNQDD từ năm 1929 chàng thanh niên 17 tuổi này đã trải qua thật nhiều bước thăng trầm chính trị. Với bầu nhiệt huyết và chủ trương dẫn thân không thành công cũng thành nhân, ông Trần Văn Tuyên đã trở thành một con người đa dạng có mặt trong mọi lãnh vực CÁCH MẠNG,

NGOẠI GIAO, VĂN HÓA XÃ HỘI. Ông đã tham gia hàng chục những phong trào hay mặt trận chống pháp thực dân, Cộng sản và Độc Tài. Kết quả là đã hai lần ông phải nằm khám và một lần phải lưu vong sang Trung Hoa. Thành tích tranh đấu được nhiều người biết đến nhất là thời chánh quyền Ngô Đình Diệm ông đã bị bắt giữ ba năm rồi đưa ra tòa án quân sự vì đã cùng một số nhân sĩ và quân nhân tranh đấu chống chính sách sai lầm của chính quyền Ngô Đình Diệm. Với đủ mọi chức vụ chính trị đã giữ, từ chức tổng trưởng tới chức Phó Thủ Tướng đặc trách kế hoạch của chánh phủ Phan Huy Quát ông Tuyên đã cho người ta thấy rõ ràng cá nhân của ông không phải là một người vụ lợi. Năm 1966 ông đã từ chối không thêm nhận chức đại sứ tại Luân Đôn mà nội các chiến tranh của Thiếu Tướng Kỳ đã ngỏ ý muốn nhờ ông. Cách đây hai năm ông cũng đã từ chối tham chánh thêm một lần nữa với nội các Trần thiện Khiêm. Ông giải thích thái độ lạnh nhạt quyền hành này với phái viên báo ĐỜI rằng: Tôi không nhận vì thấy rằng không làm ích quốc lợi dân trong những địa vị đó. Đối với tôi, nhận chức vụ bao giờ cũng có nghĩa là nhận 1 trách nhiệm nghĩa vụ. Trong một cuộc phỏng vấn trước đây của báo ĐỜI, Luật sư Tuyên đã từng cho biết mặc dù không tham chánh, mặc dù không xuất hiện ở ao trước công chúng nhưng từ mấy năm gần đây lúc nào ông cũng lo thống nhất VNQDD miền Nam mà hiện ông đang làm Tổng Thư Ký. Tô về đau xót vì tình trạng đảng phái miền Nam phân hóa, luật sư Tuyên đã nhấn mạnh rằng: Trong giai đoạn này ta thấy rằng đảng phái hơn bao giờ hết cần phải có mặt ở chánh trường quốc hội thì mới có thể tranh đấu hữu hiệu vì lẽ đó nên tôi đã ra ứng cử Hạ Viện.

Luật sư Tuyên cũng đã giải thích rằng ông đã không ra tranh cử Thượng Viện năm 1970 hoặc tranh cử Tổng Thống 1971 chỉ vì ông thấy rằng vai trò của Thượng Viện VN bị quá nhiều hạn chế. «Thí dụ điển hình nhất là luật ngân sách, luật bầu cử Tổng Thống bị Thượng Viện sửa đổi nhưng rồi Hạ Viện bác bỏ, giữ lại luật như cũ». Mặc dù đã từng là nhà văn với 5, 6 tác phẩm đủ loại và đã từng viết rất nhiều báo nhưng ông Tuyên đã không vì thế mà tỏ ra quá mơ mộng. Ông đã thành thật thú nhận rằng «Tôi không ra tranh cử Tổng Thống lúc này vì tôi thấy chưa hội đủ các điều kiện cần thiết».

Ông Tuyên đã khẳng định trong trường hợp đặc biệt chắc chắn ông sẽ cố gắng tạo ngay cho quốc hội một bộ mặt mới để có thể đại diện xứng đáng nhân dân bằng cách bài trừ các tệ đoan, lợi dụng địa vị dân biểu để xuất ngoại, buôn lậu, hối mại quyền lực, mua bán phiếu bầu. Ông Tuyên nhấn mạnh: Tôi sẽ thay mặt nhân dân đòi hỏi chánh quyền phải hành chính sách tôn trọng nguyện vọng dân tộc, hứa hẹn với quốc dân. Theo luật sư Tuyên, bổn phận của Quốc Hội bây giờ là phải giúp đỡ chính quyền chấm dứt chiến tranh, mang lại hòa bình yên ổn cho nhân dân và xây dựng một xã hội trong đó

người dân được an cư lạc nghiệp, trong tự do và công bằng, xã hội.

Năm nay Luật sư Tuyên vừa đúng 58 tuổi, cái tuổi già dặn nhất của một người làm chánh trị theo quan niệm Tây Phương. Người ta đang tự hỏi rằng dân chúng Saigon sẽ chọn lựa ai giữa một Trần Văn Tuyên cả cuộc đời lăn lóc tranh đấu hết làm cách mạng đến làm chánh trị và những khuôn mặt gợi lại cho người ta những hình ảnh buồn bạc, buồn lịch cổit trường, buồn bạch phiến và trở lại quyền anh, đồ vật ngay tại diễn đàn Quốc Hội.

ĐẶNG THỊ PHÚ

(bút hiệu Thanh Phương) Phụ nữ bị đàn áp

Sau những phụ nữ ta trước như Trần Kim Thoa, Kiều Mộng Thu, Nguyễn Thị Xá, Trần Thị Hoa, từng gây sóng gió nghị trường, giới phụ nữ VN hình như càng lúc càng có vẻ muốn vùng lên đòi quyền đại diện trong danh sách 46 ứng cử viên ở đơn vị 2 vừa được niêm yết người ta đếm được có tới 6 bà và một cô nhất quyết phen này theo gương các bậc đàn chị nhảy vào nghị trường. Một trong những tên tuổi gây được nhiều chú ý nhất đối với các báo là ứng cử viên Đặng Thị Phú tức nữ ký giả Thanh Phương người có lần từng gỡ rối tơ lòng cho hàng vạn độc giả nam nữ của nhiều tờ báo lớn tại Saigon trước đây:

Nữ ký giả Thanh Phương, ngay khi vừa nấp đơn đã làm người ta chú ý đến tên tuổi vì bà bị những bậc mày râu ăn hiếp quá xá cổ. Với một vẻ mặt phần uất người chuyên gỡ rối tơ lòng cho thiên hạ đã than với phái viên ĐỜI khi «bị» tìm đến phỏng vấn rằng: «Tôi đâu có dè mấy ông lại hung hãn đến thế. Bà Ph. kể lại nội vụ bà bị người nhà ông nghị viên đồ thành Ng. Ý Đức dùng võ karate chặt một cái vào tay như sau: Sáng hôm đó tôi tới địa điểm nấp đơn ứng cử từ năm giờ sáng. Thấy

Phân Ưu

Được tin Cụ Quả Phụ:

ĐẶNG NGỌC HẠP

thất lạc lúc 02 giờ ngày 16 tháng 7 năm 1971 tại tư gia hưởng thọ 82 tuổi.

Thành thực chia buồn cùng tang quyến và cầu chúc hương linh Cụ tiêu điều miền cực lạc.

Ông bà VŨ ĐỨC CHI

xung quanh đông người quá tôi phát sợ nghĩ lỡ bị mấy ông xô té nhào, đập lên người thì chết. nhưng rồi tôi nghĩ rằng chắc mình là phái yếu nên các ông ấy cũng phải giữ tối thiểu lịch sự với mình. Giờ nhận đơn vừa bắt đầu tôi may mắn được lọt vào cửa trước tiên nên chiếm được ghế số một. Trong lúc mừng chưa xong thì bị hai người nhà của ông Luật sư Đình thành Châu hất tung ra. Tôi nhìn sang cạnh thấy còn số 4 nên lần này nhất định phải chiếm bằng được. Tôi vừa vươn tay nam thì bị người nhà của ông Nguyễn ý Đức chặn một cái như trời giáng vào bàn tay để giành thượng phong nên tôi lại hụt luôn ghế này. Thấy cảnh mấy ông ấy đối xử phũ phàng với người phụ nữ như vậy, tôi buồn quá...

Sau ngót 10 năm làm báo, viết văn, nữ ký giả Thanh Phương đã nhất quyết phen này phải ra tranh cử quốc hội. Bà nhấn mạnh, tranh cử không phải để làm chánh trị mà để lo phục vụ đời sống đa số quần chúng bình dân trên những phương diện xã hội, cải tiến dân sinh. Bà Phương cũng nói rằng tôi muốn những việc làm của tôi ở Quốc Hội phải là những việc làm có chiều sâu hơn là chỉ có hào nháng bề ngoài. «Chiều sâu» của việc làm, theo bà Phương là làm thế nào hướng về đời sống dân nghèo để họ được hưởng những nhu cầu về tinh thần và vật chất ngày một tiện nghi hơn. Nữ ứng cử viên số 15 đưa ra một thí dụ nhỏ: Tôi cho rằng những vấn đề chính trang các công thự thành phố không quan trọng bằng những việc đào cống, bắt điện nước tại những khu lao động nghèo nàn. Làm đẹp thành phố làm gì khi mà đa số người dân vẫn còn sống trong cảnh bùn lầy nước đọng và ban đêm không có lấy được một tí ánh sáng đèn điện để đọc sách hoặc coi tivi giải trí.

Đề ra tranh cử kỳ này bà Phương cho biết đã phải bán đi mọi nữ trang mà bà dành dụm từ khi lấy chồng. Tuy vậy cũng chỉ lo được khoảng 500.000 thôi cho nên chưa biết có đủ phương tiện để vận động tranh cử không? Bà Phương đã đặt hy vọng, thắng cử của bà nơi quần chúng bình dân tại khu lao động và qua những độc giả theo dõi các bài phóng sự xã hội đã gây sóng nổi trên báo của bà. Chính vì làm báo phải đi khắp nước để chứng kiến tận mắt những cảnh đau thương của xã hội về phơi bày lên báo cho nên bà Phương đã nhất quyết ra tranh cử kỳ này «vì có ra tranh cử tôi mới làm được cái gì có lợi cho xã hội và làm đẹp lại nếp sống của người phụ nữ đang sống sa đọa vì chiến tranh». Dấu hiệu đề ra tranh cử của bà Phương kỳ này là dấu hiệu quả tim. Bà Phương giải thích rằng: «Quả tim là để nói lên sự chân thành của tôi muốn đem tài hèn sức mọn của người phụ nữ ra để phục vụ đồng bào, nhất là phụ nữ». Bà Phương đã cho biết nếu bà đắc cử thì việc làm đầu tiên của bà là sẽ bắt tay vào việc soạn những dự luật cải tiến nhân sinh và tranh đấu với bạn đồng việc phải dành nhiều thì giờ hơn nữa vào những việc làm có chiều sâu này hơn là chỉ lo làm những áp phe chính trị,

Có nhiều độc giả theo dõi mục Gõ Rối Tư Lòng và những bài phóng sự của bà Phương đã ngỡ ý sẽ giúp người nữ ký giả vận động tranh cử. Bà Phương hy vọng rất nhiều ở những sự giúp đỡ này vì bà nghĩ rằng phương tiện ra tranh cử hiện nay của bà quá thiếu thốn nếu so với những ứng cử viên tiền muôn bạc triệu khác. Quả khừ bà Phương đã thành người đầu tiên trong mục này trên báo Việt. Nhưng tương lai liệu nữ ký giả có còn thành công nữa chăng? Cho tới nay bà Phương đã xuất bản cả bảy tác phẩm và cuốn mới nhất tựa đề là «Những Tâm Hồn Cô Đơn». Trên văn đàn bà Phương đã nổi tiếng là một nhà văn ăn khách, không hiểu bà có còn ăn khách nữa chăng trong cuộc bầu cử Hạ Viện sắp tới. Hy vọng «trái tim» của bà sẽ làm nhiều cử tri xúc động!

TRẦN NGUYỄN PHIÊU : Trí thức «dấn thân»

Một trong những ứng cử viên của đơn vị 1 từng được nhật báo Chính luận coi như nặng ký là Bác sĩ Trần Nguyễn Phiêu, Tổng trưởng Xã hội (được nhiệm) Chữ «nặng ký» ở đây có thể được hiểu theo cả hai nghĩa. Thứ nhất, bác sĩ Phiêu vốn là một công chức cao cấp nhất của chính phủ đã ra tranh cử dân biểu kỳ này. Thứ nhì ông Phiêu cũng là một trong những thành phần trí thức thuộc loại dấn thân được giới trẻ chú ý và tán thưởng.

Đây không phải là lần đầu tiên ông Phiêu ra tranh cử dân biểu. Năm 1967, lúc còn là một y sĩ trung tá hải quân, ông Phiêu đã mạnh dạn ra tranh cử mặc dù lúc đó ông chưa có tầm tiếng và phương tiện như bây giờ. Thất bại trong lãnh vực lập pháp nhưng liền đó ông Phiêu lại thành công liên tiếp trong lãnh vực hành pháp. Năm 1968 ông được cử giữ chức Thứ trưởng Bộ Xã Hội và Tị Nạn. Sau đó ông được đề cử làm phụ tá đặc biệt Bộ Y Xã hội và cứu trợ dưới thời nội các Trần Văn Hương. Ngôi sao chính trị của ông Phiêu sáng chói nhất đầu từ lúc ông làm Tổng Trưởng Xã Hội và ngồi ghế này từ năm 1970 tới nay.

Trả lời những câu hỏi về lý do ra tranh cử quốc hội kỳ này, ông Phiêu đã cho rằng làm việc nội các vì phải nêu cao tinh thần đồng đội nhiều khi ý kiến riêng của ông không thể thực hiện được. Bởi thế ra tranh cử quốc hội là vì ông muốn đem cái nguyện vọng của mình và nhân dịp này hợp thêm nhiều người đồng chí hướng khác dành lại cho miền Nam cái chính nghĩa kháng chiến của nhân dân.

Ông Phiêu đã phàn nàn rằng Quốc Hội hiện chưa hề nói lên được tiếng nói của nhân dân. Bà có là khi Cộng Sản đưa ra sáng kiến hòa bình

ĐỘC KHÚC CHO NGƯỜI

khi mở mắt chào đời
người trong tay của mẹ
nghe khúc hát tao nôi
át giọng hồn chinh chiến
đồng sữa mẹ ngọt ngào
miếng cơm người bú mớm
hy vọng mẹ vươn cao
người lớn theo ngày tháng
người cắp sách tới trường
cô giáo dạy yêu thương
giống nòi dân tộc Việt
đau khổ như quê hương
người học bài lịch sử
đồng máu đỏ da vàng
cùng cháu con Hồng Lạc
sao chém giết tương tàn?

hãy dừng tay thù hận
dừng tàn phá quê hương
hãy dừng tay bội bạc
thân thể mẹ bị thương

người trong tay của mẹ
nghe khúc hát tao nôi
xin người đừng quên lãng
đôi nhọc nhằn người ơi!
NG. QUANG BẮNG

TRÊN CÁNH ĐỒNG CHÁY

1
tôi đã gặp
trên cánh đồng cháy
một bức thư tình
ôi thật tuyệt diệu
anh hãy yên tâm
lên đường vào Nam

ngoài này em lo
gặt lúa trồng vườn
gởi vào cho anh
2
tôi cũng đã gặp
trên cánh đồng cháy ấy
một bức thư tình
ôi thật thể lương

hãy gởi con đi em
và hãy theo cuộc tình mới
đơn vị này đặng hoài
không còn kiếm nỗi tiê
gởi về cho em nữa
3
tôi đứng như trồng
trên cánh đồng cháy
đôi diện mặt trời
lên màu đỏ ối

TU NGUYỄN
2-6-71

noặc bị tai nạn lao động. Việc này cần phải được đặt ngay thành qui luật để bắt các xí nghiệp đầu lớn đầu nhỏ đều phải thi hành cho công nhân.

Trong khi tiếp xúc với phái viên báo Đời Ông Phiêu đã đi dép, mặc sơ mi ngắn tay, Chủ khách đều cười nói vang vang và được thắm giọng bằng một ly nước lọc. Điều này chứng tỏ rằng ông Phiêu sống rất bình dân và hơi có vẻ đậm bạc. Hiện nay ông đang than rằng xoay hết sức rồi mà cũng chỉ mới kiếm được có khoảng 200.000đ để ra tranh cử thôi. Sở dĩ ông Phiêu tranh cử ở Saigon cũng vì ông nghĩ rằng ở Saigon không cần phải tiêu tốn quá nhiều tiền như ở các tỉnh. Hơn nữa, dân chúng thủ đô cũng có ý thức rất cao về chính trị. Ông Phiêu hy vọng rằng với sự «dấn thân» của mình lần này cử tri đơn vị 1 sẽ dồn phiếu cho ông. Ông Phiêu nhận xét ở Saigon các cuộc bầu cử tương đối kho gian lận, bởi thế ông đã chấp nhận ra tranh cử ở Saigon vì ông còn cái liêm sỉ của người trí thức không muốn bị mang tai tiếng nếu ra tranh cử và đắc cử ở các địa phương mà người ta nghi ngờ là thiếu liêm khiết quyền rất mạnh.

Năm nay ông Phiêu 44 tuổi, từng phục vụ Hải Quân 17 năm và đã hành nghề bác sĩ trong 1 năm ở Thủ Thiêm, một vùng bị bỏ quên không đèn điện. không nước máy. Thời gian ông Phiêu làm Tổng trưởng nhờ sự tranh đấu của ông, vùng này hiện nay đã có một bộ mặt sáng sủa hơn xưa rất nhiều.

BÁC SĨ HỒ VĂN MINH :

Làm cử tri hãnh diện

Đầu năm nay, các phóng viên nghị trường họp nhau ở hành lang Hạ Nghị Viện đã phong cho dân biểu Hồ văn Minh là con người đứng đầu nhất của tòa nhà lập pháp này.

Tư cách đứng đầu của BS Hồ văn Minh không những chỉ làm cho các cử tri của đơn vị ông lấy làm tự hào, mà một người bạn đồng khóa với ông ở Y Khoa Đại Học là «Y sĩ lực đạn» Phạm Văn Lương cũng phải thành thật công nhận là tư cách đứng đầu của BS Hồ văn Minh làm cho các y sĩ cùng khóa với ông lấy làm hãnh diện.

Năm 1967 người ta mới chỉ chú ý đến vị dân biểu trẻ tuổi này vì ông đã đắc cử với số phiếu cao nhất tại đó thành. Ngay cả những ứng cử viên nổi tiếng như Hồ hữu Tường hay các ứng cử viên rất bình dân và giàu tiền khác như Hồ ngọc Cừ hay Huỳnh ngọc Anh cũng đều thua phiếu một cái tên còn mới mẻ trên trường chính trị như Hồ văn minh.

Có lẽ yếu tố thành công của ông năm 1967 chính là do công trình của kế hoạch Xây Đời Mới mà BS. Minh cùng với nhóm Đoàn thanh Liêm, Hồ ngọc Nhuận v.v. đã thực hiện tại các quận 6,7 và 8.

Cũng như những người trí thức trẻ, dân thân của thế hệ ông, HV Minh, bắt đầu sự nghiệp bằng các công tác xã hội, có tính cách thiết thực đến đời sống của đồng bào. Kế hoạch Xây Đời Mới đã thực hiện các công trình chỉnh trang, xây cất, y tế, xã hội và giáo dục ở các quận 6,7 và 8 nên hình ảnh của những lãnh tụ trẻ Hồ văn Minh, Hồ ngọc Nhuận đã trở thành quen thuộc với đa số quần chúng.

Như đã một lần tâm sự với phái viên báo Đời, BS Minh nói đến động cơ khiến ông dẫn thân vào trường chánh trị chính là vì chỉ có chánh trị mới giải quyết được toàn bộ các vấn đề của xã hội, như ông, với tính cách một bác sĩ, đã đi thăm bệnh và phát thuốc miễn phí cho đồng bào, nhưng làm vậy mãi cũng không thể cải thiện được nếp sống của cả một xã hội.

Tuy vậy, sau khi đắc cử dân biểu, Hồ văn Minh vẫn tiếp tục hành nghề thầy thuốc miễn phí

để giữ liên lạc mật thiết với cử tri của mình. Nói rằng chữa bệnh miễn phí nhưng thường các thân chủ của ông vẫn mang tặng ông một nải chuối, chực hột gà, hay mấy trái thơm, thay cho tiền khám bệnh. Có lẽ nhờ công tác khám bệnh này, ô Minh là dân biểu tiếp xúc với cử tri của mình mật thiết nhất trong bốn năm qua sau khi đã đắc cử.

Tiếp xúc với báo Đời lần này, BS Hồ văn Minh nói : «Tôi tiếp tục ứng cử để tiếp tục chỉ hường phục vụ đồng bào.

«Bằng công tác lập pháp, chúng ta phải thực hiện cuộc cách mạng xã hội, trừ khử những tệ đoan và xây dựng các nền móng dân chủ tự do, bảo vệ chủ quyền quốc gia và đưa quốc gia đến sự phồn thịnh về kinh tế»

— Là một DB đối lập, ông có sợ bị gian lận bầu cử không ?

Bác sĩ Minh cười hiền hòa :

— Tại các nước chậm tiến, ở đâu cũng có bầu cử gian lận. Nhưng tôi tin rằng sự gian lận nào cũng không thay đổi được ý chí của nhân dân. Và lại, chúng tôi ứng cử ở đó thành chắc sự gian lận ít hơn các nơi khác.

Đứng ở vị thế đối lập, BS Hồ văn Minh tỏ ra không chấp nhận chánh sách «chiều Mỹ» của chính quyền hiện đại. Vẫn I giọng nói nhỏ nhẹ, BS Minh nói : «Chúng ta biết là quốc gia chúng ta đang nhận viện trợ Mỹ. Nhưng cũng phải chứng tỏ mình là một nước độc lập, có chủ quyền, và nhà lãnh đạo phải tỏ ra xứng đáng với tư cách đó».

Cũng vậy, BS Minh cho rằng đường lối của Thiệu hiện nay sẽ dẫn quốc gia đến một ngõ cụt vì quá cứng rắn một chiều. Trả lời câu hỏi của báo về 3 ứng cử viên Tổng thống, BS Minh cho rằng về đề phẩm cách của 3 ông Thiệu, Kỳ, Minh rất quan trọng. Theo BS Hồ văn Minh thì Đại tướng Minh năm 1971 đã trở thành một chánh trị gia, chứ không phải chỉ là một tướng lãnh như hồi 1963.

Trả lời một câu hỏi về tình trạng chung của nước, BS Minh nói :

«Tình trạng chung bị dật. Xã hội đang tan rã, trọng. Chính quyền không biết lãnh đạo, không có chính sách. Mọi việc đều tùy thuộc vào ngoại bang do ngoại bang thúc đẩy. Đa số dân chúng vì vậy có ơ với việc nước»

Về chánh sách quốc gia, BS Minh chủ trương «Phải địa phương hóa nguồn nhân lực. Về quân sự, phát triển các lực lượng địa phương, còn lực lượng chính qui sẽ lo phòng vệ biên giới. Về thể ngân sách quốc phòng giảm bớt, dùng tiền gia tăng cho việc giáo dục và cải thiện xã hội.

Sanh năm 1936 ở Biên Hòa, tuy là một trí thức trẻ tuổi, nhưng BS Hồ văn Minh đã có cơ sở vững chắc đứng đầu ở đơn vị ông và ông cũng là một chánh khách trẻ có tương lai nhất ở miền Nam nay, xét về tư cách cũng như khả năng.

NHỮNG NỮ KÝ GIẢ NỔI TIẾNG CỦA VIỆT NAM (bài 1)



NHỮNG BÔNG HỒNG TRÊN SỎI ĐÁ...

HÀ TÚC ĐẠO

LỜI TÒA SOẠN :

Thế giới hiện tại của các nữ ký giả VN, đúng hơn phải nói nữ phóng viên, là một thế giới vô cùng phức tạp, luôn luôn bao phủ một bức màn đen bí mật. Có rất nhiều người đã đồn rằng đa số các nữ phóng viên VN đều «dâm», «hoang» và thích giao du, bắt bớ một lúc với nhiều ông lớn. Cũng có người đã nói các nữ phóng viên đều là những kẻ đã lão luyện trên tình trường, muốn chà chà chà trai nào là chết chàng trai đó, nhưng trái tim của các ông không hề rung động khi làm những việc này. Sau bao ngày lẫn lộn với nghề làm báo, họ đã trở thành những kẻ biết quá nhiều một trái và mặt phật của cuộc đời. Bởi nhìn thấy quá nhiều sự thực chưa chất, qua những cuộc tiếp xúc thương yêu với đủ hạng người, từ các ông lớn, bà lớn tới những kẻ cùng đinh trên rãnh dưới dế, các nữ phóng viên VN đã trở thành những kẻ nhiều khi khó hiểu, lạnh lùng nhất thế giới.

Một ý kiến tàn nhẫn hơn cả, phát xuất từ chính miệng một nữ phóng viên, có cái biệt hiệu gọi lên hình ảnh một loài cỏ dại đã chưa chát nói về những cô bạn đồng nghiệp của

mình cách đây ba tháng như sau : «Nữ phóng viên ở Saigon ư ? Tôi có thể quả quyết với anh rằng 80 phần trăm các cô Saigon vẫn tự khỏa cho mình cái mác phóng viên đều là kẻ muốn mượn chiêu bài làm báo để lăm le làm đi (1).

Câu tuyên bố trắng trợn này hẳn đang làm rất nhiều người quan tâm đến tiền đồ làng báo VN nổi giận ! Sự thực có phải như vậy không ? Đây có lẽ hiện là thắc mắc lớn nhất mà đa số độc giả Đời hiện đang muốn tìm hiểu.

Qua loạt bài «Những Bông Hồng Trên Sỏi Đá», phái viên báo Đời là anh Hà Túc Đạo sẽ lần lượt giới thiệu với độc giả một số khuôn mặt của những nữ phóng viên nổi tiếng hoặc rất trầm lặng của làng báo Saigon hiện nay. Mở đầu loạt bài này là nữ phóng viên Mai Hương, một phóng viên đã làm việc ở VTX trong bốn năm qua và đã có thời gian ở sát cạnh vị đệ nhất phu nhân VN trong tất cả những xê dịch có tính cách long trọng của bà. Mai Hương sắp tới nghiệp cử nhân báo chí của Đại Học Vạn Hạnh với tập khảo luận được coi là xuất sắc.

MAI HƯƠNG :

Cần Một Lê Phong ?

Buổi chiều, khi Mai Hương với «bộ đồ phóng viên» (Áo ba túi, quần dài) màu xám nhạt mở cửa bước vào phòng là không khí bên trong bỗng nhiên thay đổi. Cái vẻ âm u, lạnh lẽo của 1 căn phòng quá rộng nhưng ít người ở không còn nữa. Mai Hương vừa cười đùa ồn ào vừa chạy thoàn thoát như một con chuột. Nàng chạy vào bếp, nắn vội nồi cơm tự động National đãi khách. Nàng chạy đi dọn dẹp mấy món đồ chơi mà con nàng vứt lung tung trên giường. Nàng xếp lại mấy cuốn băng dặt 1 cuốn vào chiếc cassette rồi hát phụ họa sẽ sẽ với giọng khàn khàn đục đục của cô ca sĩ Khánh Ly vừa lẳng đặng bay lên. Nàng cầm lấy chiếc khăn phủ nhẹ mấy hạt bụi đóng trên mặt kiếng mờ của chiếc TV 19 inches xinh xắn. Nàng mở tủ lạnh lấy ra chai nước lọc rót vào ly bưng tới mời khách.

Thế giới bé nhỏ của Mai Hương trong những lúc ấy không còn mấy may cái dấu vết của một phóng viên. Từ 4 năm nay nàng đã phải sống lẫn xê vào cái xã hội ồn ào mà một số nam phóng viên Saigon vẫn

Nhắn tin

Các thân hữu hứa góp vốn cho
Cơ Sở NHÂN CHỦ, ngụ tại Phan
Rang, xin liên lạc gấp :

► Ông ĐÀO TẤN KHAI
số 63 đường Thống Nhất
PHAN RANG

thường nói đùa với nhau là chốn giang hồ « gió tanh mưa máu ». Công việc chính của Mai Hương cách đây vài tháng là tháp tùng vị đệ nhất phu nhân Nguyễn văn Thiệu trong bất cứ xê dịch thường nhật nào của bà, có tính cách long trọng. Nàng có bốn phận phải ghi, phải chép, phải trình bày những công việc ấy lên những trang giấy viết tay. Đây là những tin tức mà VTX sẽ sắp đặt cho nó nằm tại một vị trí ưu tiên nào đó trong những bản tin phát hành ngày 2 buổi gửi tới cho các nhà báo ở Saigon.

Đối với Mai Hương làm báo quả là một nghề vất vả « không hợp với đàn bà con gái tí nào ». Mai Hương cười, tay mân mê chiếc nốt ruồi duyên ở mép bên trái đầm chiêu suy nghĩ trước khi trình bày tiếp lý do tại sao. Trước khi nghe nàng phát ngôn tại sao, người đối diện trước vóc dáng mảnh khảnh yếu ớt của Mai Hương cũng đoán được nàng phát ngôn như thế nào rồi. Và đây là lời giải thích thêm của nàng: Thực thể anh ạ, Muốn đạt tới tột bậc của cái nghề này thì người phóng viên phải xông pha phải lăn lộn ghê lắm. Đưa một thí dụ để anh dễ hiểu: Phận gái như Hương đâu có thể nào ăn dặm ở đề ngay ngoài mặt trận hoặc tại những hậu cứ đầy quân đội VNCH hay lính Mỹ để sẵn những tin tức chiến sự nóng hổi như nam phóng viên. Ngoài cái vấn đề tai tiếng, sức khỏe của Hương cũng không cho phép Hương xông pha làm những việc mà nghề nghiệp người phóng viên làm khi bắt buộc đòi hỏi phải làm như vậy.

Hãy tạm ngưng cuộc phỏng vấn ở đây, vì «nhề báo với nhau cả mà lại còn chơi cái trò hỏi và đáp thì coi nó kỳ lắm. Bây giờ mình đi ăn cơm.» Mai Hương vui vẻ nói và thoăn thoắt chạy vào bếp. Bữa ăn trưa không lấy gì làm thịnh soạn: Một tô canh cải, một đĩa cà chua nhồi thịt, một đĩa cá kho mặn. Mai Hương nhìn nhà báo rồi mỉm cười nói với đức lang quân ngồi cạnh: «Chắc anh ấy sẽ chê cơm nhà mình nghèo ăn ít cho mà xem.

Chê thì chắc là không chê. Nhà báo nghĩ thế. Nhưng con phải quan sát «nguồn tin» để thu thập chứng

chỉ tiết hấp dẫn nữa chứ. Mai Hương ăn cũng nhanh thoăn thoắt như lúc nàng nói, vừa ăn nàng vừa nói tít tít đủ mọi chuyện. Nhất là chuyện cô con gái mang tên «bồ câu» của nàng. Buổi sáng trước khi Mai Hương đi làm, và đức ông chồng lui tới mấy thư viện thu thập tài liệu viết nốt cái luận án tiến sĩ Luật thi tiểu thư Bồ Câu của hai người được giao cho một người vú coi sóc ở tầng lầu trên.

Người chồng, một lãnh tụ sinh viên của những năm sau cách mạng 63 dạo nào, nay đã nhất quyết «phong kiếm qui ẩn» ngấp ngừng giải thích với «ông khách» nhà báo hiện diện hơi bất ngờ trong bữa cơm trưa: «Chúng tôi gọi cháu nhỏ đầu lòng là bồ câu anh ạ. Cháu sinh nhằm đúng lúc dư luận báo chí Saigon đang xôn xao bàn tán về mấy chữ điều hầu và bồ câu để ám chỉ hai phe chủ chiến và chủ



hòa ở Mỹ. Anh cười cười, chặn trước một câu hỏi mà anh đoán rằng sẽ phát ra khỏi cửa miệng của người đối diện vì đã biết quá rõ máu tếu của nhà báo: «Cháu là con gái nên chả nhẽ lại đặt là điều hầu (!) Anh nhìn sang vợ: Cái tên bồ câu hiện nay là một hình ảnh quen thuộc nhất của vợ chồng chúng tôi. Đi đâu chúng tôi cũng nhớ nó.

Hình như gia đình không phải là một chương ngại quan trọng cho nghề phóng viên của Mai Hương như rất nhiều cô phóng viên khác đã e ngại. Mai Hương, sau một câu hỏi của nhà báo, đã đắm đuối nhìn đức ông chồng một chập rồi thú nhận rằng: «Chính anh ấy đã chọn

nghề này cho Hương mà». Nàng nhận xét: «Đối với Hương, gia đình không hề là một chương ngại cần trở bước tiến mà lại còn là một phương tiện giúp Hương theo đuổi tới cùng nghề này. Chỉ có gia đình mới thông cảm nỗi Hương, vì cái nghề này bạc bẽo và dễ gây bực bội chán nản làm sao».

Giọng nói thanh tao gốc Huế của Hương trầm xuống: «Có nhiều lần Hương đi lấy tin mà chỗ nào cũng bị xua đuổi, hắt hủi, làm như thể mình là một thứ tai họa ghê gớm cho người ta vậy đó. M. Hương lắc đầu: «Nhất là các nữ phóng viên thì lại càng hay bị hiểu lầm khi làm cái nghề này lắm. Nhiều lúc thật bực mình vì đi đâu cũng bị người ta nghĩ rằng mình làm cái nghề này là cốt để... chà! con trai hoặc là ham danh vọng, thích giao du lui tới những nơi có những ông lớn, mỗi lần gặp những bực mình như thế nếu về nhà không có anh Doãn và cháu nhỏ an ủi khích lệ chắc Hương đã bỏ cái nghề này lâu rồi. Nhưng nhờ anh Doãn thông cảm và khuyến khích nên Hương mới thấy rằng cái nghề mà mình theo đuổi mặc dù gặp rất nhiều khó khăn bực mình nhưng nó vẫn là một nghề cao quý rất hợp với sở thích của Hương. dịp này Mai Hương cũng đưa ra một nhận xét: Các nữ phóng viên khi mới vào nghề, chỗ tập sự tốt hơn hết chính là VTX, vì ở đây có rất nhiều cơ hội cho mình thu thập thêm kinh nghiệm trước khi làm báo hàng ngày và cũng dễ làm quen với các nguồn tin chính quyền.

Mai Hương cũng không dấu diếm khi thú thực rằng cho tới nay, đã làm VTX bốn năm nhưng nàng vẫn thấy rằng mình không thích hợp để làm những loại «báo hàng ngày». Nàng nhận xét: Không khi báo hàng ngày không hợp với Hương. Nó ồn ào, hối hả và bối rối làm sao ấy. Có lẽ đây cũng là lý do khiến nàng từ mấy năm nay vẫn đề tâm nghiên cứu những tin báo định kỳ dành riêng cho phụ nữ ở VN. Bài luận văn phải nộp cho nhà trường khi thi tốt nghiệp năm nay của Mai Hương đã nghiên cứu về một tờ báo phụ nữ nổi tiếng ở VN thuở trước là tờ tuần báo Phụ Nữ Tân Văn. Mai Hương cho rằng dự tính tương lai

của nàng đang nhắm tới là cũng sẽ làm một tờ tuần báo P. Nữ như vậy.

Kỷ niệm đáng ghi nhớ nhất trong bốn năm làm phóng viên của Mai Hương đã được nàng kể lại với một vẻ cảm động thực sự. Có một bữa nàng phải tới rạp Thống Nhất để săn tin về cuộc hội thảo của 1 chính đảng lớn ở VN. Hôm đó nàng không mang theo giấy mời nên mấy người gác cửa nhất định không cho nàng vào dự, dù đã nài nỉ hết lời. Cũng may hôm đó có một ký giả khác cùng đi với nàng là ông VB đã hết sức can thiệp để nàng lọt vào. Ông B hăm rằng «nếu không cho cô này vào thì các phóng viên tới đây săn tin sẽ kéo nhau về hết». Mai Hương kết luận: Tinh đồng nghiệp của anh VB hôm đó làm Hương cảm động ghê, không bao giờ có thể quên được. Đây là một kỷ niệm đáng ghi nhớ nhất trong đời làm phóng viên của Hương.

Đức tính quan trọng nhất của một người nữ phóng viên là gì? Mai Hương cho rằng kiên nhẫn quan trọng hơn cả. Phải có kiên nhẫn mình mới có thể tiếp tục học hỏi mà tiến xa hơn được. Nghề này nó bạc bẽo lắm dù cũng có rất nhiều hứng thú. Ngoài kiên nhẫn về duyên dáng bề ngoài cũng được Mai Hương coi là 1 yếu tố quan trọng săn tin của người phóng viên.

Cách đây một tuần, một bản tin về thi cử của Mai Hương viết cho VTX đã được gán hết các báo ở Saigon đang lại nguyên văn. Đây là một trường hợp ít xảy ra đối với một bản tin của nhà nước. Mai Hương cười: Thích thì kể cũng thích thật nhưng sợ mấy ông nhà báo ghê! Cũng một tin tức đó mà mấy ông suy luận bóp méo công queo thế nào cũng được, có ông lại đoán rằng tăng điểm thi đậu là vì Bộ Giáo Dục muốn lấy lòng học sinh để kiếm phiếu cho ông Thiệu nữa chứ.

Còn kỷ niệm của Mai Hương khi phụ trách theo dõi tin tức về Tổng Thống phụ nhân thì sao?

Mai Hương cười không trả lời: «Đây không phải là bí mật nhà nghề đâu nhé! Nhưng mà nhiều cái lọt lăm, không kể lại được!»

cười quên đời đời

□ LANG BANG svu tằm □

Đặt tên là gì

Một mục sư Tin lành, cha của một gia đình đông con, vui mừng vì sắp có thêm một đứa nữa. Nghĩ đến những giây phút vui sướng được trông thấy con, vị mục sư hỏi vợ:

— Đứa con sắp chào đời, em sẽ đặt tên cho nó là gì?

Người vợ thần nhiên đáp:

— A Men!

Rồi anh sẽ biết ơn tôi về điều đó

Một chàng thư ký vào văn phòng ông giám đốc lý luận để đòi tăng lương. Ông giám đốc tỏ ra thông cảm, không nói một điều. Sau cùng khi chàng thư ký định đứng lên để đi ra, ông giám đốc mới vỗ lên vai anh chàng một cách thân mật rồi bảo:

— Tôi thông cảm với anh lắm! với số lương chúng tôi trả anh như bây giờ anh không thể nào lấy vợ nổi. Nhưng anh đừng buồn, rồi một ngày sau đây anh sẽ biết ơn chúng tôi về điều đó.

Giàu và nghèo

Một cô bé đi tắm biển với chị. Cô bé thấy một thanh niên mặc quần tắm ngáy thờ hỏi cô chị:

— Chị ơi, cái ông kia có để cái gì trong quần tắm đấy?

Cô chị bảo:

— Cái bóp tiền!

Một lát sau cô bé lại hỏi chị:

— Thề cái nhà ông đang nhìn chị kia kia, sao ông kia có cái bóp to thế?

Cô chị đỏ mặt trả lời cô em nhỏ:

— Tại ông ta giàu nên bóp lớn!

Sợ nằm nghỉ

Hai vợ chồng vừa lấy nhau được mấy hôm thì buổi sáng, cô vợ còn đang nằm dài trong màn, thì anh chồng lại ra ngồi ở cửa sổ.

Cô vợ hỏi! «Anh ơi! sao dậy sớm thế? không nằm mà nghỉ ngơi có phải khoẻ không?»

Anh chồng nét mặt liếc hoảng trả lời:

— Thôi cho anh ngồi nghỉ ngơi cũng được!

Chuyện ông râu quạp

Trong 25 năm trời, bà vợ làm xếp xong trong nhà, ông chồng râu quạp cái biết nghe lệnh. Sau đó về già ông ngủm củ tỏi.

Bà vợ và thân nhân lại văn phòng chương khế để xem chúc thư của ông. Viên chương khế mở ra đọc:

«Đây là lệnh của tôi, lệnh đầu tiên trong đời tôi!»

Bỏ đi và bỏ về

Một bà tới văn phòng giới thiệu người làm, than phiền với bà giám đốc!

— Thưa bà, chị làm công bà giới thiệu cho tôi lần trước đã bỏ đi với nhà tôi rồi!

Bà giám đốc lục ngăn kéo lấy ra một hồ sơ và bảo bà ta.

— Lần này, tôi giới thiệu cho bà cô này thế nào ông nhà cũng phải bỏ về cho mà coi!

Tình chưa đậm

— Em ơi mỗi tình của anh đối với em thật như trời biển. Anh thương em như điên. Không một đêm nào ngủ mà anh không mơ thấy em!

— Thề thì tình của anh đối với em đâu có đậm. Vì nếu anh yêu em như điên thì làm gì mà ngủ được để mơ thấy em!

TÊ ĐỀ

k
y
v
ậ
t



CHO EM

Em yêu,

Có thể anh sẽ để lại một kỷ vật nào đó cho em.

Kỷ vật của anh không phải là chiếc thắng Plei-me, Đức Cơ, Đồng Xoài, Bình Giả.

Kỷ vật của anh cũng không phải là những ngôi sao bạc, sao đồng, nhành dương liễu.

Kỷ vật của anh cũng không phải là viên đạn đầu đen.

Kỷ vật của anh cũng không phải là một chiếc nhẫn bạch kim, hay chiếc kim cương...

Em yêu,

Kỷ vật của anh chỉ có thể là những bức thư, hay bức thư cuối cùng anh viết cho em từ một vùng đầy mùi thuốc súng, đầy mùi bom sáng đặc, đầy mùi thịt người bị nướng cháy. Những bức thư vẫn với nét chữ của anh thừa ban đầu yêu em và cuối thư vẫn là «anh yêu em», «anh mi em thật nhiều».

Kỷ vật của anh chỉ có thể là chiếc nhẫn cưới anh mang theo trên ngón tay đi khắp vùng lửa đen,

chiếc nhẫn đã gắn bó hồn anh và hồn em, thân xác anh và thân xác em, cuộc đời anh và cuộc đời em. Kỷ vật của anh chỉ có thể là chiếc thẻ bài, 1 mảnh kim khí lạnh, mang tên anh, mang số quân và mang loại máu. Nhưng khi em nhận được chiếc thẻ bài, kỷ vật của anh, thì máu anh đã đổ ra đến giọt cuối cùng. Máu anh sẽ ngừng chảy. Người ta thường nói khi người chết nhìn thấy người thân, máu mồm sẽ ộc ra. Nhưng em ơi! Làm sao em có thể tới đúng lúc mà máu anh còn có thể ộc ra!

Kỷ vật của anh chỉ có thể là chiếc đồng hồ đeo tay, chiếc đồng hồ mà xưa kia là những giờ phút chờ đợi em ở một điểm hẹn nào đó, chờ đợi với bồn chồn, náo nức. Em ơi! Chiếc đồng hồ đi bây giờ chỉ ghi những giây phút trống rỗng, những giây phút kinh hoàng, những giây phút của tử thần sẵn sàng cầm lưỡi hái phạt cụt đầu anh, giờ hòa bình, giờ giải ngũ, giờ để có thể anh trở về sống bên em, bên con bao giờ mới điem?

Kỷ vật của anh chỉ có thể là chiếc ví, chiếc ví không tiền, chiếc ví toàn là giấy tờ, với số quân tẩm số. Chiếc ví cũng không đựng một tờ giấy phép để về thăm em. Nhưng em ơi, chắc chắn chiếc ví đó lúc nào cũng có hình ảnh của em, hình ảnh với nụ cười đầy chất trẻ thơ, đầy chất yêu và đầy chất hòa bình!

Kỷ vật cho em có thể là đôi giày trận loang màu anh, đôi giày trận màu đen không đánh xi giờ đã biến thành màu nâu vì thấm máu tuôn xối từ thân xác anh, thân xác đã từng đưa em vào những mê xoáy của cảm giác. Đôi giày trận đã khứa lên cơ chân anh qua lạch đá, qua đồng lầy, qua rừng vất, qua đồi đá.

Kỷ vật cho em chỉ có thể là một chiếc nón bay màu trắng của mây trời, một chiếc nón lính dù màu đỏ máu, một chiếc nón lính biệt động quân màu nâu của đất mẹ, một chiếc nón lính thủy quân lục chiến màu xanh của đại dương, một chiếc nón cán bộ nông thôn màu đen của đêm tối, đen như màu Việt Nam khói lửa, một chiếc nón của bộ binh màu lá rừng. Chiếc nón có thể còn mang huy hiệu nhưng lỗ chỗ vết đạn xuyên cháy xém đen vì lửa. Chiếc nón có thể dính tóc anh, máu anh và óc anh, chất óc làm anh biết yêu em, chọn em, mến quê hương và khát hòa bình, khát tự do, khát hạnh phúc và nhất là khát chất dãi ngọt ứa từ miệng em trong những chiếc hôn môi «cuống quít, miệt mài, bồi rối, bồi hồi».

Kỷ vật cho em chỉ có thể là đôi nạng gỗ, thay chân anh, đôi nạng gỗ sẽ đưa anh lang thang trên hệ phố đông người lạnh lặn đầy đủ chân tay, để anh đi bán vé số, đi bán báo lấy tiền độ thân. Đôi nạng gỗ có thể đi cùng em trên một bãi biển với một vết chân còn lại và hai cái lỗ nhỏ ở hai bên in trên cát! Đôi nạng gỗ mà đưa con trai nhỏ của mình không hiểu tại sao bỏ nó lại đi một cách kỳ quái như thế!

Kỷ vật cho em chỉ có thể là một chiếc xe lăn tay hay có người đẩy! Anh sẽ như một đứa bé không biết đi ngồi trên xe để cho một người mẹ

gầy đi dong chơi hờn nhiên trong một công viên! buồn cười em nhỉ? Nhưng làm sao anh và em còn có thể cười được! Anh sẽ phải ngồi trên chiếc xe đó và làm một sinh vật có chân bằng những bánh xe tròn. Anh sẽ phải ngồi trên kỷ vật đó làm đang đó đợi em cho đến bao giờ?

Kỷ vật cho em chỉ có thể là những bàn tay, bàn chân, cánh tay, cẳng chân già cứng đờ không máu không xương, không thịt, những bàn tay không thể vuốt mềm tóc em, lướt ngực em, những cẳng chân không thể đi với dáng tự nhiên, những cẳng chân không thể dìu em một cách hãnh diện trên hệ phố tung bùng, không thể dìu em trên một sân nhảy trong những buổi dạ vũ nức vui.

Em yêu,

Còn có thể có những kỷ vật mà em không bao giờ nhận được.

Kỷ vật đó là bàn tay anh, bàn tay đã bị nát bấy hay văng mất trên chiến địa, hay đã bị đốt, bị chôn ở một quân y viện. Bàn tay đã từng đưa em vào mê lộ cảm giác đầu đời, bàn tay đã từng vuốt tóc em, nâng cằm em trong những nụ hôn má, hôn môi, hôn trán, hôn mi, hôn đầu mũi. Bàn tay đã từng ôm em mê mải sau những hành quân triển miên anh được về nghỉ phép bên em, bên con. Bàn tay mà anh mơ ước khi một mai hòa bình sẽ trở về để dắt em, dắt con đi dạo phố, đi chơi biển, để về chân dung em với khung trời xanh ở phía sau, khung trời không còn mùi bom, đạn, hỏa châu, để trông những khóm hồng trong một khu vườn nhỏ. Những đóa hồng BB sẽ hé nụ đẹp như môi em, môi con, để cầm bàn tay mím mím của con chúng mình giúp nó viết tập, những chữ i, chữ tờ đầu đời của nó...

Kỷ vật đó là mảnh một chiếc khu trục, một chiếc phần lực, một chiếc trực thăng khi con tàu nổ tan vì đạn phòng không của địch lao vút từ không gian xuống đất, khi thân anh chỉ là một đồng thớt nhầy nhựa cháy xém!

Kỷ vật đó là mảnh một chiếc chiến xa bị nổ tung vì mìn, vì B40 khi hình hài anh chỉ là những tảng thịt bầm dính vào thân xe!

Em ơi! Làm sao họ, làm sao những người bạn lính chiến của anh có thể đem về những kỷ vật hải hùng đó cho em và cho con?

Kỷ vật đó là những miếng bông, những cuộn băng vết máu phủ kín một phần thân thể anh. Anh có thể xa em, xa con vĩnh viễn ngay sau khi những cuộn băng đó được cuốn xong! Nhưng nếu may mắn, anh thoát tay tử thần, anh cũng chẳng muốn mang những kỷ vật đau buồn đó về cho em, cho con. Anh không muốn em và con nhìn thấy những dấu tích của cuộc chiến thảm thương này!

Kỷ vật đó có thể là liều thuốc quân tiếp vụ anh hút nửa chừng thuốc khi gục ngã. Liều thuốc đựng trong bao màu xanh hy vọng có người lính chiến đội mũ sắt, cầm súng xung phong một cách hăng say!

Kính khùng hơn nữa kỷ vật đó có thể là những đản đôi trắng hếu như xương, như cơm xấy của quân tiếp vụ lúc nhúc bỏ trốn trên những khoảng thịt thối của anh khi anh gục chết mà bạn bè chưa kịp lấy xác anh. Những con dòi có thể là màu đỏ vì dính máu, màu vàng vì dính mủ. Những con dòi trắng, vàng, đỏ đó có thể bò từ hố mắt, hố mắt buồn như lòng địa đạo, như hố lò cốt, hố mắt mà trước kia chứa đôi mắt anh, đôi mắt có thể nhìn thấy em, thấy con thấy cha mẹ bạn bè và cuộc đời buồn vui mưa nắng. Những con dòi đó có thể bò từ lỗ mũi anh ra, lỗ mũi đã từng ngửi hương ngây từ mái tóc em từ da thịt em, lỗ mũi đã từng ngửi thấy mùi sữa em khi em cho đưa con đầu lòng của chúng mình bú. Những con dòi có thể bò lổn ngổn từ miệng anh, miệng đã từng hôn môi em, mút lưỡi em đầy dãi ngọt như mật ong rừng. Những con dòi đó có thể bò từ lỗ tai anh, lỗ tai đã từng nghe em nói ba tiếng «em yêu anh» lần đầu và nhiều lần trong đời, lỗ tai đã từng nghe em hát những bản «Mộng dưới hoa», «Em đến thăm anh một chiều mưa», «Hoài cảm», «Hương xưa», hoặc «Unchained Melody», «Somewhere my love», «Let it Be», «I'll be there» và trở trên thay em lại hát cả bản «I'll be there» và «Kỷ vật cho em» của Phạm Duy một chiều nào!

Em yêu!

Kỷ vật cho em mà em không bao giờ nhìn thấy, kỷ vật cuối cùng đó là cả tuổi trẻ của anh đã héo úa, khô cằn, chết lịm vì cuộc chiến này. Anh đã đưa đám tang tuổi trẻ của anh từ lúc nào anh cũng không biết nữa! Tuổi trẻ đó đáng lẽ anh phải dành cho em nhưng anh phải dành nó cho những ngày đầy tiếng róc của bom đạn, đầy tiếng rên xiết của bạn bè khi bị gục ngã vĩnh viễn.

Em yêu!

Anh chỉ có thể có một trong những kỷ vật đó, hay nhiều kỷ vật loại đó dành cho em, cho con và cho quê hương đau khổ này!

(Viết tặng tất cả những người lính đang chiến đấu, đã bị thương, hay đã nằm vĩnh viễn trong lòng đất Việt Nam).





nói chuyện với đầu gối

KHA TRẦN ÁC

Ba ông, một bà

Bắt đầu từ số này, Đời khởi sự giới thiệu những ứng cử viên Hạ viện do Đời ủng hộ. Xin nói trước, đây không phải là một việc «mãn-xin», kiếm chút cháo nhân mùa bầu cử. Bằng chứng cụ thể nhất là một số ứng cử viên tỷ phú đã bỏ tới Đời, lăm le mua chuộc Đời để Đời ủng hộ. Đời đã thẳng thắn khước từ, rất có thể Đời vì cảm tình cá nhân mà giới thiệu ứng cử một vài người chưa thật xứng đáng. Dù sao, vì «cảm tình» mà ứng cử cũng còn có thể tạm tha thứ. Vì tiền, mà ứng cử mới là chuyện phản bội bạn đọc, mới đáng đánh đòn, đáng phỉ nhổ.

Kỳ này Đời giới thiệu ba ông, một bà: Luật sư Trần Văn Tuyên, bác sĩ Trần Ngươn Phiêu, bác sĩ Hồ Văn Minh, nữ sĩ Thanh Phương tức bà Đặng Thị Phú.

Đầu Gối đã đọc những bài giới thiệu ba ông, một bà, trong Đời số này. Kể ra thì các bài giới thiệu này được lắm, nhưng thú thực Đầu Gối chưa hoàn toàn thỏa mãn. Vì thiếu cả chiều rộng lẫn chiều sâu, chưa làm cho cử tri «mê» những ứng cử viên do Đời giới thiệu. Để bổ khuyết, tòa soạn đã ủy Chu Tử tiếp xúc với các ƯCV kể trên, mở những cuộc hội thảo, mạn đàm, đặt những câu hỏi thuộc đủ các loại, những câu hỏi thật bất ngờ, lý thú về cuộc đời, hoài bão, tâm tình, lập trường, đường lối v.v. để giới thiệu những ứng cử viên này, một lần thứ hai, thứ ba v.v... trong những số Đời kế tiếp.

Anh Trần v. Tuyên thì giới thiệu cũng gần như thừa. Không những anh xứng đáng làm dân biểu, anh còn xứng đáng làm chủ tịch H.Viện. Kể ra có một chủ tịch HV như anh cũng đỡ tủi hổ. Nhưng điều thể thâm là rất có thể anh thất cử thua phiếu cả ông Giáp Văn Thập.

Vì hầu hết, những người biết tiếng anh, ái mộ anh đều thuộc thành phần trí thức tiểu tư sản lương lương, ít chịu đi bầu.

Anh Trần Ngươn Phiêu, bác sĩ trung tá quân y, đương kim Tổng Trưởng Xã hội không những là người có uy tín, có khả năng, có đạo đức, anh còn là người rất bình dân, có tinh thần dân chủ và sống một đời thanh bạch. Cả đời, Đầu Gối đi dép, mỗi khi phải xỏ chân vào đôi giày thì coi như một cực hình nên Đầu Gối rất mê anh Phiêu ở điểm anh làm tổng trưởng mà đi dép tới Bộ mần việc. Đầu Gối có cái tật là thấy ai vận đồ lớn, mày râu nhẵn nhụi, áo quần bảnh bao, thì ác cảm liền cho là đồ giả áo túi cơm. Do đó Đầu Gối rất khoái cái tác phong bình dị của anh Phiêu. Không bầu cho anh Phiêu thì bầu cho ai?

Bác sĩ Hồ Văn Minh là đương kim Đệ nhất Phó Chủ tịch H.V. Báo Đời đã từng giới thiệu anh trong số 35 người sạch. Đើm đọc báo, rất đáng quý ở người thanh niên đầy tâm huyết này, là anh đối lập thực sự với chính quyền, nhưng không bao giờ đối lập một cách ồn ào hung hãn, khiến chính quyền cũng phải kính nể anh.

Chị Thanh Phương Đặng Thị Phú

là một thiếu phụ kiều diễm không thể không có mặt ở Hạ Viện... Hạ viện cần một bóng dáng kiều diễm như Thanh Phương cho đỡ tẻ tằn, thô lỗ. Không thể so sánh Thanh Phương với những nữ tặc Kiều mộng Thu, Trần Kim Thoa là những mụ đàn bà lẳng lơ, bi đỗi, còn Thanh Phương là hiện thân của sự tế nhị, sự dịu dàng, của tình thương, lễ sống. Dấu hiệu ứng cử của Thanh Phương là trái tim. Sở dĩ Đầu Gối ca ngợi chị Thanh Phương hết lời vì thú thực, cách đây 8 năm, Đầu Gối đã có «mê» chị Thanh Phương mất 15 ngày. Đầu Gối quên biết đức phu quân của chị, mà dám công khai viết cái «mê» của mình nơi đây, là vì cái gọi là «mê» đó hoàn toàn đẹp, hoàn toàn cao thượng, trong sáng như pha lê. Và lại chỉ mê 15 ngày thôi, bây giờ hết từ khuya rồi. Một đứa chồng chán người, chán viết như Đầu Gối, mà mê tới 15 ngày thì đủ hiểu chị Th. Phương quả là một thiếu phụ kiều diễm xứng đáng vào Quốc hội để niền dân trái tim, xoa dịu sự đau khổ của đồng bào. Tất cả những ai đang đau khổ, sẽ đau khổ đều phải bỏ phiếu cho Thanh Phương Đặng Thị Phú.

Chủ quyền là cái «củ điều» gì?

Vụ Kissinger bị mất bay sang Trung Cộng, hội kiến với Chu Ân Lai, tìm cách dàn xếp vấn đề Việt Nam, làm Đầu Gối khóc ba tiếng, cười ba tiếng.

— Khóc ba tiếng vì thấy Mao Chủ tịch sau bao nhiêu năm bế quan tỏa cảng cấm cửa Đế Quốc để thực hiện cuộc cách mạng văn hóa, gây bao nhiêu sáo trộn, tan

hạt bao nhiêu sinh linh, để rồi cuộc lúc này mở cửa đón Kissinger và nay mai 700 triệu dân Tr. Cộng sẽ được cầm cờ, đi đón tên trùm Đế quốc Nixon viếng thăm Hoa Lục, Đồng chí vĩ đại Trung Hoa đã «đi» với Mỹ thì không có lý do gì đồng chí tếp riu B. Việt lại không xếp hàng theo. Không hiểu các nhà lãnh đạo ngoài Bắc khi thấy cùng một lúc, Bắc Kinh và Hoa Thịnh Đốn đưa ra lời tuyên bố chung có bài ngùi thương cảm thấy rằng từ mấy chục năm nay miền Bắc cũng như miền Nam đưa hàng triệu thanh niên ưu tú vào lò sát sinh, là để một buổi sáng đẹp trời tên bung phê Kissinger gặp cáo già họ Chu, tỉnh chuyện đưa nước VN ra màn thịt xi phần!

Ôi! Chủ quyền Việt Nam! Chủ quyền Việt Nam là cái củ điều gì?

— Cười ba tiếng vì câu chuyện tiếu lâm có thực sau đây. Trong Đời số 89 Đầu Gối đã tường thuật cuộc hội kiến Đầu Gối—Kissinger. Sau cuộc hội kiến Đầu Gối có thực hiện cái sứ mệnh yêu nước là làm mà cô dẫn gái cho Kissinger. Người con gái tên là Thu Thủy lập hẳn hơn cả Thẩm Thúy Hằng. Sau cuộc mây mưa với Kissinger Thu Thủy có «báo cáo» với Đầu Gối rằng Kissinger trong lúc hưng, có buột miệng tâm sự với nàng rằng hân vừa ở Trung Cộng về, hân được chơi gái Trung Cộng, nhưng hân thấy gái Trung Cộng thua xa gái Việt Nam. Gái Việt Nam theo Kissinger, ăn đứt tất cả các loại đàn bà trên thế giới, vì gái Việt Nam có cái mùi vị riêng, cái điệu riêng rất độc đáo. Nghe Thu Thủy báo cáo, Đầu Gối không tin, cho rằng Kissinger nói xạo, vì sức mấy mà hân mò sang được TC để chơi gái Trung Cộng. Nếu Đầu Gối biết Kissinger không xạo, Đầu Gối tung cái tin Kissinger sang TC, trước cả Nixon thì nhất định lúc này nổi tiếng khắp thế giới là vua sáo tin!

Mất nước vì vô liêm sỉ (Tướng già ĐỖ MẬU)

Kính bạn Chu Tử

Chỉ muốn im mồm, im miệng, nằm nhà, ăn phụng thủ thường, nhưng vừa rồi nhân đọc «ĐỜI số 91» tôi lại cảm thấy ngứa óc, ngứa

tay nên vội viết cho bạn Chu Tử lá thư này.

Trong lúc mạn đàm với bạn bè hoặc dạy dỗ con cháu, tôi thường nói: Có lẽ cả thế giới chưa có một nước nào (kể cả Congo và Cambốt) mà từ chính quyền đến đối lập, từ trí thức đến dân dã, v.v. lại vô liêm sỉ như người Việt Nam mình trong mấy chục năm trở lại đây.

Hôm nay thấy trong mục «Nói chuyện với đầu gối», Kha Trần Ác viết: Anh Doãn Quốc Sĩ vừa đi một vòng Đông Nam Á về, tâm sự với ĐG. «Hãy khoan so sánh VN với các nước tân tiến, chỉ cần so sánh VN với các nước Đông Nam Á, tôi nhận thấy không có nước nào mà từ người dân đến cấp lãnh đạo, mọi người đều bất cổ liêm sỉ, đều vô trách nhiệm như ở nước VN mình...» Tôi khoái quá, thấy mình đã có «đồng chí» là anh Doãn Quốc Sĩ.

Sở dĩ tôi «khoái» là vì nhiều khi nêu vấn đề ấy lên, có người cho tôi là quá khinh người, hoặc quá bi quan, tôi khoái là vì nhờ câu nói của anh Doãn Quốc Sĩ mà con cháu tôi khỏi cho tôi là «ngụy ngòn».



Anh Chu Tử ạ, tôi e rồi đây, VN sẽ mất vào tay Cộng Sản, không phải vì Cộng sản tài ba gì, mà mất vì «vô liêm sỉ». Bởi vì vô liêm sỉ là căn nguyên chính để ra tham nhũng, thói nát, để ra chống Cộng bằng mồm như kiểu chống Cộng tài tử của ông Thiệu, để ra ích kỷ của tôn giáo, đảng phái, tương tá, chính khách, trí thức, dân biểu, nghị sĩ, v.v...

Vậy tôi đề nghị với bạn Chu Tử nên mở một cuộc hội thảo về «vô liêm sỉ» của miền Nam, và nên viết hết những vô liêm sỉ ấy lên báo ĐỜI làm tài liệu để lại đời sau, mà có thể gọi là tài liệu «quốc nhục».

Tiện đây tôi cũng xin cải chính

rằng tôi không hề ở trong Bộ Tham Mưu bần củ của Đại Tướng Dương Văn Minh như bạn Chu Tử đã nói mặc dù tôi rất kính mến Đại Tướng. Tôi đã «trả tay gác kiếm» không còn dính dáng gì «ân oán giang hồ» nữa rồi mà.

Cuối cùng tôi xin nhờ bạn Chu Tử chuyển lời thăm hỏi của tôi tới nhà văn Doãn Quốc Sĩ mà đã từ lâu tôi rất mến phục.

Chúc bạn CHU TỬ và báo ĐỜI sống mạnh.

Thân mến
Tướng Già ĐỖ MẬU

Tâm sự một người không ứng cử

Đầu Gối nhiều lần xúi đại Cung tịch Biên ra ứng cử ở Quảng Ngãi. Cung tịch Biên lưỡng lự rồi sau cùng không chịu ra. Cung tịch Biên có viết cho Chu Tử một lá thư, phân tích rõ những lý do khiến mình không ứng cử. Đầu Gối xin trích đăng một đoạn để bạn đọc thấu triệt tâm trạng của một người không ra ứng cử, có lẽ cũng là tâm trạng chung của nhiều người.

I) Vô vi cố vô bại Vô chấp cố vô thất

II) Ông có cách chơi thật trí thức và hào kiệt — phải chăng để giải tỏa một ẩn ức thế sự sâu thẳm nơi ông — là đây Hồ hữu Tường vào Hạ Viện năm kia, và bây giờ ông có ý phóng tôi (và nhiều người khác) cùng về dưới mái nhà với bà Trần Kim Thoa họ. Từ ngã năm ngã bảy đã có một trùng phùng thật ngậm ngùi giữa người lương thiện và kẻ giang hồ.

Dưới nắng quái chiều hôm, có một người thả cánh diều gió. Gió sẽ lớn, diều đứt giây vào cánh đồng tối, người thả diều thong dong ra về, hẹn ngày mai cho lên không con diều khác.

Thành kính xin lỗi Chu quân, kẻ hào kiệt, tôi không dám mĩa mai ông, chỉ phân tích sự việc.

III) Nhiều bề bạn bảo tôi, đặc cử đi, để được coi áo lính. Ít ra tôi phải can đảm và lương thiện đối với tôi. NẾU MUỐN KHỎI LÍNH THÌ ĐÀO NGŨ. Không nên dùng cử tri để hợp thức hóa việc đào ngũ của mình.

IV) Lâu nay chúng ta giúp cho Q.N Nghĩa Thực để ngày nay tôi ra tranh cử tại Quảng Ngãi chăng? Mà riêng tôi, tôi đã giúp được mấy may gì cho Q.N. Nghĩa Thực?

V) Trong một vở say sưa hiếm có, ông đề nghị với tôi rằng vào Hạ Viện chỉ để làm văn hóa và xã hội. Tôi khẳng định một cách sáng suốt rằng không có văn hóa gì cả, khi chiến tranh còn bao trùm quê hương ta. Lương tri của người dân yêu nước là cùng nhau mưu tìm một cuộc hòa bình. Có hòa bình là có tất cả.

VI) Tìm kiếm hòa bình là ý thức và hành động của mọi người, còn nghị tới Nội Giồng, không riêng gì Dân biểu, hay là một Dân biểu mới tìm được hòa bình.

VII) Tôi hỏi mọi người: «Thế nào là làm chính trị?» Nếu muốn làm chính trị để cải tạo lịch sử thì không nhất thiết phải là một Dân biểu. Hãy còn nhiều con đường chính danh khác để hoàn thành sứ mạng của mình.

VIII) Phần tôi, cho dù chính trị có được nghĩ đẹp như là Cách Mạng, tôi vẫn thấy câu này của Henry de Montherlant là hoàn hảo: «Si la vie humaine est considérée comme sacrée, il faut renoncer à la révolution».

X) Vì ý thức Tự do và tôn trọng giá trị thiêng liêng của con người, tôi cố gắng tới tối đa để không làm một công cụ cho bất cứ guồng máy phía nào, dù giấc mộng được hy sinh cho ĐẤT MẸ vẫn là giấc mộng ngàn vàng trong tôi. Tôi vẫn ước mơ một ngày nào đó, quê hương nổi lên, người Hà nội nhận được cánh thư Saigon, và đêm tối, tại Saigon người ta mở máy truyền hình xem người Hà nội vui chơi thế nào bên Hồ Hoàn Kiếm.

XI) Dù thế, tôi vẫn thề nguyện đứng ngoài bất cứ gì được gọi là chính trị. Tôi nghe lắm chính trị.

XII) Đã có một thế giới tuyệt vời kêu gọi tôi. Nơi thế giới kim cương của chữ nghĩa, ở đó mình sống thực với chính mình, lương thiện và trong sạch, đắm say với ngọn mây, sung mãn với từng hơi thở của âm dương. Đó là thế giới hiền hòa giữa tôi và độc giả tôi. Con đường sáng tạo. Tôi sẽ rất khiêm tốn và cố gắng mang niềm vui tới cho họ. Tuy thế, tôi không nhận là tôi có trách nhiệm an vui đời họ.

XIII) Là một nghệ sĩ, tôi xin được chọn lời này của Henry Miller làm tuyên thệ: «The wonder and the mystery of life, Which is throttled in us as we become responsible members of society. (Khi chúng ta trở thành một người có trách nhiệm của xã hội thì sự huyền diệu và màu nhiệm trong ta (người nghệ sĩ) sẽ bị bóp nghẹt)».

XIV) Dù Đế quốc Trắng hay Đỏ vẫn không nghĩ tới việc xóa tên Đế quốc ta trên bản đồ vĩ đại của họ, dù bọn bán nước vẫn sẵn sàng làm bất cứ gì trong ý nghĩa tay sai, Dân tộc ta vẫn không sao bị diệt chủng được, vì chúng ta vẫn còn hằng triệu trái tim nồng. Quê hương ta đẹp lắm và kỳ diệu lắm. Làm chính trị người ta có quyền đi tới con đường của người. Phía này, tôi xin được sống tâm thường và được quyền mơ mộng.

XV) Sau hết tôi xin được trích một lời sau đây của Hoàng Ngọc Tuấn, một người văn trẻ của tôi: «Có lẽ tôi chỉ ao ước được làm người viết văn chân thật của tuổi trẻ. Làm một tên hát rong ca ngợi tình yêu và thanh bình, ca ngợi đất đai, thiên nhiên, quê nhà và cả những cát bụi giang hồ».

Ông Chu Tử thân kính,

Tôi viết thư này tới ông với tư cách một Nhà Văn (danh xưng mà từ khi cầm bút tới nay tôi chưa dám dùng tới, bất cứ nơi đâu, lúc nào) Thư của một Nhà Văn trẻ tuổi gửi tới một Nhà Văn đi trước.

Thăm ông sức khỏe.

CUNG TÍCH BIỂN

Những người chết trẻ

Tin đau đớn nhất trong tuần này là cái chết của Trần viên Phương. Chu Tử đã có bài khóc Trần viên Phương trong Đời ký này. Do cái chết của Trần viên Phương, Đầu Gối có nêu ý kiến làm một số đặc biệt để tưởng niệm những người chết trẻ như Hà T. N. Sơn, Y. Nguyễn, Nguyễn Nhỏ Sa Mạc, Trần như Liên Phương, Trần viên Phương, Lê hữu Bội, Alice Lan, Song Linh v.v., Những người chết trẻ rất nhiều, rất nhiều, nhiều hơn những người chết già. Bạn biết người hùng nào chết trẻ, xin gửi tiểu sử về tòa soạn để số báo tưởng niệm những người chết trẻ được đầy đủ.

Người buồn nhất tuần qua

Người buồn nhất tuần qua chỉ có thể là Lê Đức Thọ giám sát tối cao của phái đoàn Bắc Việt. Thọ xin gặp Kissinger trong lúc Kissinger chơi điều bí mật gặp ngay «thầy» của Thọ là Chu Ân Lai mà Thọ không hay không biết. Ông Thọ ơi Đế Quốc Cộng Sản đều hơn cả Đế Quốc Tư Bản. Ước mong các nhà lãnh đạo Bắc Việt kỳ này sẽ sáng mắt kịp trở về nguồn thì thực là cái phúc chung cho Dân Tộc. Dù mẹ cả Đế Quốc Tư Bản lẫn Cộng Sản. Chúng ta đợi gì không bắt tay nhau, tổng «cha» chúng nó ra khỏi đất nước này.

Nói tục mà chơi, nghe tục chơi

Đầu Gối cho đăng sau đây vở kịch thơ tục «Sự tán vãi».

Kịch gồm 1 hồi, 1 cảnh. Thơ làm theo thể yết hậu.

KHÔNG GIAN: Chốn thiên môn. Vì không gian ở đây bằng bạc nên Đầu Gối không dám quả quyết là



MỘNG LỚN CHƯA THÀNH

Kỳ này dân biểu lắm người ra
Tớ cũng mưu toan việc nước... nhà!
Cũng tính xông vô ngồi gặt đại
Nào ngờ cửa ải khó đi qua!

Đơn nộp xong rồi bị đá văng.
Ý mình, nhà nước hiểu rồi chẳng?
Hiểu rằng một ghế vào tay Kêu
Kêu sẽ ăn trần, sẽ đớp hàng!

Ông sẽ đi buôn đủ thứ hàng
Tậu nhà tậu cửa sống vĩnh vang

Buôn từ si-líp qua vàng lậu
Bạc phiến cần sa cũng cứ mang!

Ông sẽ khom mình trước cửa Dinh
Nàng bi hành pháp rất là kinh!
Gia nô xin đợi Người sai bảo
Biều quyết buôn dân đã sẵn sàng!

Bán Nước, Người sai, em bán ngay
Bảo làm nô lệ, dạ vâng dài!
Đóng vai đồng lõa tiền tiêu sướng
Dư luận chê cười, bít lỗ tai.

Ông cũng ra Trung «bắt» tượng Chàm
Cũng tìm Kiều nữ gạ gian dâm!
Cũng đòi xuất ngoại đám mười chươn
Vác c... sang Tây ngủ với dâm!

Dự tính ôi chao, đẹp quá trời
Vây mà luật pháp nở cho rơi!
Đâu còn cơ hội vì... dân nước
Đành phải quay về đối lập chơi!

Mẹ đi ham danh đã chửi thề
Nhà anh được mỗi nhúm râu xù
Làm hời làm bấp may ra khá
Dân biểu đông người họ dềch thuê!

TÚ KÊU

câu chuyện đã xảy ra tại chùa nào. Và lại, bây giờ bất cứ ở phương hướng nào cũng có thể xuất hiện được tấn bi hùng kịch tương tự.

THỜI GIAN: Có lẽ sau khi đã «đúng giờ», vì chỉ cơm no rồi người ta mới hay nghĩ đến chuyện khác. Cảnh chùa vắng teo, khách thập phương đã về hết. Cây cối, chim chóc tất cả như chìm trong giấc ngủ trưa nặng nề. Một vài chiếc lá khô xiết trên mặt sân gạch.

NHÂN VẬT: 3 người, 2 vai chính và 1 vai phụ, như sau:

Sư: trạc ngoài tứ tuần, đầu râu đều đặn thìn, dáng cao dong, mặt xương, khi cười miệng ngoác rộng, mắt nhắm tít.

Vãi: tuổi xôn xôn, tính ngu ngốc ngông, hay hơn mắt.

Tiền: to mồm và ranh vặt, nếu hoàn tục có thể trở thành 1 chính khứa ăn có tuyệt vời.

Đây, vở kịch thơ «Sự tán vãi» bắt đầu... Cọc, cọc, cọc...

oOo

Sư (gạ vãi):
Chơi xuân kéo nữa già,
Lâu nay vẫn muốn mà,
Mời vãi vào nhà hậu,
Ta!

Vãi (cự lại):
Đã mang tiếng xuất gia,
Còn đeo thối nguyệt hoa,
Sư mỗ đầu có thể,

Ma!

Sư (giận đuổi vãi):
Quy y bảo chẳng nghe,
Đám dân có phen quê,
Ở chùa ăn hại oán,
Về!

Vãi (nhức lại sư):
Đầu trọc tích, nhẵn cừ,
Trông mặt khéo là như...
Tu hành đầu có thể,
Hu!

Tiền (trông thấy):
Thấy sự nực cười thay!
Sư gheo vãi ban ngày
Vãi chẳng nghe, sư giận,
Hay!

Sư (dỗ Tiền):
Chú tiền thực là ngoan,
Đã bảo chờ nói cần.
Mai cho nhiều oản chuối
Van!

Tiền (chịu giọng):
Sư biết một mình tôi,
Lòng biết nữa đi đời.
Đã van không nói nữa,
Thôi!

ĐÓN ĐỌC SỐ 93

1) Đàn áp ứng cử viên đối lập: Khôn hay dại?

2) Bông hồng trên sỏi đá — BÍCH VÂN

Sắp thành tựu một... giải pháp Đông Dương



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Qua đề nghị 7 điểm của CS VN, người ta thấy CS đã phải xử dụng tới vốn liếng cuối cùng là vấn đề tù binh Mỹ để đổi lấy việc Việt hóa chiến tranh và làm cho MTGPMN có chân đứng trong sinh hoạt chánh trị tại Nam VN.

So với những đề nghị lần trước thì đây quả là một đề nghị có tính cách «Đầu hàng trong danh dự». Đầu hàng vì với đề nghị này mặc nhiên CS đã chấp nhận Hiến pháp VNCH và thể chế hiện tại của miền Nam. Họ chỉ đòi hỏi phải để cho họ được đầu hàng với một người lãnh đạo khác không phải là TT Thiệu.

Đối với họ, ngoài TT Thiệu, bất cứ người nào khác đứng ra thành lập chính quyền tại Nam VN họ cũng chấp thuận để thực hiện ngưng bắn. Đích thật CS không đến nỗi ngại thơ đề mà tin rằng: ngoài TT Thiệu, không một ai ở miền Nam này chống cộng nữa, mà họ hiểu rằng: bất cứ một vị Tổng thống nào ở Nam VN cũng trở nên người chống cộng hết, chỉ khác nhau là ở cách chống mà thôi. Chưa chừng người lãnh đạo miền Nam sau ông Tàieu còn nguy hiểm cho họ hơn cả ông Thiệu nữa.

Vậy thì yên sách trên đây của họ đối với Mỹ chỉ nhằm vào một việc là cho được họ giải giới tại miền Nam này trong danh dự, nghĩa là không phải giải giới và sống chung với một người đang cầm quyền, đang lãnh đạo cuộc chiến tranh chống họ tại Nam Việt Nam. Tức là họ chỉ nhằm vào việc chiến thắng về tâm lý hơn là thực tế. Thực tế thì họ biết chắc rằng dù tiếp tục chiến tranh hay một giải pháp hòa bình nào đó, họ cũng không nuốt trọn được miền Nam Việt Nam. Hơn nữa một khi Cộng Sản không còn súng trên tay thì dù họ có khôn khéo tới đâu cũng khó thể lật ngược được tình thế. Trường hợp đó đã chứng minh ở Lào năm 1962, không phải là chính phủ hoàng gia Lào mạnh mẽ của Cộng Sản không thể đỡ được trò gì khi họ đã giải giới, thế nên họ phải tách rời khỏi chính phủ Trung lập Liên hiệp Lào để kéo nhau ra bùng lập khu chiến đấu.

Chính vì như vậy, nên bên ngoài Cộng sản đòi phải có chính phủ Liên hiệp tại miền Nam nhưng bên trong thì họ sợ Liên hiệp hơn ai hết. Vì từ trong bí mật ra công khai, họ mặc nhiên phải trình

diện tất cả tiềm lực của họ, mà như vậy thì họ hết còn là một thứ huyền thoại nữa. Dân chúng lần lần nhận rõ chân tướng và thực lực của họ để rồi lần lần xa họ.

Đến nay không những họ phải chấp nhận sống Liên hiệp với những người chống họ tại miền Nam, mà còn phải bỏ điều kiện đòi Liên hiệp ngang xương để đưa ra đề nghị thành lập một chính phủ quốc gia gồm các đoàn thể chính trị và tôn giáo để cho họ có thể ngưng bắn với chính phủ đó, và sau mới đến vấn đề Liên hiệp. Vậy lý do nào đã thúc đẩy họ phải đề nghị như trên?

Giải pháp Đông Dương

Đúng, do giải pháp Đông Dương sắp thành tựu, nên phe Cộng Việt Nam đã phải hấp tấp đưa ra giải pháp thất thế tại N. Việt với mục đích là tạo cho Mặt trận giải phóng Miền Nam có được một chân đứng tại mảnh đất này. Vì rằng trong giải pháp Đông Dương đang được các đại cường, trong đó có cả Nga lẫn Trung cộng đang tích cực hoạt động, không có một chỗ đứng nào riêng rẽ cho Cộng sản Miền Nam cả. Cộng sản Miền Nam phải đồng hóa với các thứ Cộng sản Bắc Việt, Miền, Lào, thành lực lượng Cộng Sản Đông dương.

Cộng sản Việt Nam biết rằng một hội nghị như thế mở ra thì quyền quyết định không còn nằm trong tầm tay họ nữa mà họ hoàn toàn phải chấp hành nghiêm chỉnh chỉ thị của các bậc đàn anh. Họ cũng biết các đàn anh của họ không thể đặt quyền lợi của họ lên trên quyền lợi thiết thực của đàn anh được, bởi đó trong lúc này, trong lúc hội nghị Đông dương chưa mở ra, Bắc Việt phải gỡ gạc một cú chốt, tức là tạo cho MTGPMN của họ có chỗ ngồi tại Nam Việt.

Thế nên, họ đã phải xuống nước với Mỹ, đưa vấn đề tù binh ra để đổi lấy việc Mỹ hạn định việc rút quân vào cuối năm 71, và xin cho được công khai sống tại Nam Việt. Vấn đề rút quân của Mỹ khỏi căn Cộng sản phải đòi, Mỹ cũng từ từ rút hết. Về việc hạn định thời gian gấp rút như vậy chỉ có hại, chứ không có lợi cho

Cộng sản. Vì rằng nếu quân Mỹ rút theo lịch trình đã ấn định thì bao nhiêu súng ống và đồ trang bị chiến tranh buộc Mỹ phải đưa về hết. Còn rút trong một thời gian gấp thì không tài nào người Mỹ thực hiện nổi việc đưa hết chiến cụ về nước, đương nhiên chiến cụ đó lọt vào tay trên một triệu chiến sĩ và hai triệu NDTV Miền Nam. Như vậy thì lực lượng chiến đấu của Nam VN này sẽ trở thành một lực lượng bộ binh vĩ đại nhất thế giới.

Trong trường hợp ấy, nếu vấn đề lãnh đạo và quản trị cho giới, cộng thêm với sự viện trợ kinh tế của Mỹ dồi dào thì quả là một mối nguy cho Cộng Sản Việt Nam không nhỏ. Vậy thì cả hai đề nghị chính của Cộng Sản trong bảy điểm rõ ràng là họ hấp tấp. Họ thấy trước tương lai của họ đã được quyết định bởi các thế lực quốc tế. Toàn bộ lãnh thổ Đông dương đang được xếp sắp lại. Đương nhiên các thế lực quốc tế phải tìm thế cách quân bằng cho cả hai phe chứ không thể có tình trạng chênh lệch xảy ra.

Cộng Sản đã có trọn vẹn miền Bắc, như vậy tại VN họ không hi vọng gì được chia đất ở Nam Việt nữa. Vấn đề chia đất nếu có thì chỉ xảy ra ở Lào và ở Miền mà thôi. Vì biết trước rằng các thế lực quốc tế sẽ không giành cho họ một mảnh đất nào tại NV. Đồng thời lực lượng của Cộng Sản Đông dương cũng phải đứng chung lại với nhau trong giải pháp mới, nên họ đã khôn khéo, để cho MTGPMN trá hàng nhằm xây dựng tư thế chính trị của họ tại Nam VN. Nếu thực hiện nổi điều đó có nghĩa là họ đã ăn gian được một bước trước khi giải pháp Đông Dương thành tựu.

Chính vì thấy được thâm ý của Cộng Sản nằm trong tay những dữ kiện về giải pháp Đông dương trong đó có sự thỏa thuận của Nga Tàu rồi, nên Mỹ không sốt sắng về những điều kiện mới của Cộng Sản Việt nam. Mặc dầu phe Cộng đã hết sức mời chào Mỹ, đồng thời còn nhờ cả Pháp làm trung gian để nói với Mỹ nữa. Tình thế đã đổi mới, điều đó chắc nhà cầm quyền Mỹ đã thông báo mặt cho những lãnh tụ đối lập của họ biết rồi, nên dù cho vấn đề tù binh rất hấp dẫn mà phong trào phản chiến Mỹ vẫn êm ru không có một phản ứng nào để buộc Tổng thống Nixon phải chấp nhận ngay. Để hoãn binh, Mỹ đã quyết định thay đổi trưởng phái đoàn thương thuyết của họ tại Ba Lê. Đại sứ Porter thay đại sứ Bruce.

Chuẩn bị cho giải pháp mới

Trong khi cộng sản cố tìm cách ăn mảnh ở Nam Việt Nam thì Mỹ đã hội đủ những điều kiện cần thiết để mở một hội nghị Đông Dương mới. Điều kiện cần thiết ở đây được hiểu là đã có sự đồng ý giữa Mỹ Nga Tàu về vấn đề chia chác tại Đ. Dương. Về phía Nga thì mới đây đã ký kết thương mại với Tây Đức, Tây Đức được coi như một nước sẽ cầm tiền của Mỹ để tái thiết Bắc Việt. Trung cộng thì đã công khai bảo khéo với Bắc Việt rằng: có nhiều lãnh tụ tại Bắc kinh không muốn chỉ viện cho cuộc chiến đấu của cộng sản Đông dương nữa, với một

chế độ duy nhất chủ trương như Trung cộng, việc ý kiến cá nhân khác với đường lối đảng không bao giờ được quyền công bố, thế mà họ lại công bố thẳng với đại diện Bắc Việt như vậy hẳn phải có một điều lạ ngầm bên trong. Thêm nữa từ gần một năm nay Trung cộng và Nhật đang tiến tới việc hợp tác kinh tế mà Nhật lại là nước thứ hai cầm tiền của Mỹ để tái thiết Bắc Việt.

Và chính BV, biết đâu cũng đã mật ước với Mỹ về chương trình viện trợ qua một thứ trung gian là Tây Đức, Nga và Nhật, Trung cộng rồi. Nh vậy là mặt kinh tế tức là chủ chốt của vấn đề Đông dương đã xong, tất nhiên phần khó nhất chỉ là việc tái thiết Bắc Việt còn các nước khác tương đối dễ hơn. Mỹ có thể tự mình đứng ra tái thiết hoặc chia phần cho một vài cường quốc tự do nào đó.

Về mặt ngoại giao, Hoa Kỳ đã gửi ba nhân vật trọng yếu là Phó Tổng thống Agnew, Bộ trưởng Quốc phòng Laird và Cố vấn Kissinger đi vận động các nước đồng minh và các nước liên hệ trong vấn đề Đông dương và Đông nam Á để thuyết phục và thúc đẩy tiến tới một cuộc họp Quốc tế giải quyết về vấn đề Đông dương và Đông nam Á.

Về mặt quân sự, sau cuộc rút quân của VNCH khỏi Snoul, thì hầu như là lực lượng Cộng quân đang kiểm soát cả một vùng Bắc Cam bốt, và hiện nay Quân Lực Việt Nam đang tung ra một cuộc hành quân lớn tại vùng Mỏ Vẹt. Cũng như Cộng quân đã mở một cuộc tấn công dữ dội vào các tiền đồn tại vùng giới tuyến, sau đó rút đi để về củng cố phòng tuyến tại phía bắc sông Bến Hải. Tức là Bắc Việt tấn công vào nội địa VNCH để rồi củng cố phòng tuyến của họ tại miền Bắc, và VNCH rút Snoul để củng cố phòng tuyến tại vùng Mỏ Vẹt để bảo vệ cho vùng ba và bốn của mình.

Vấn đề then chốt về quân sự đang diễn ra ở Lào. Cộng sản đã chiếm được vùng cao nguyên Bolovens, tức là nối liền Bắc Miền Nam Lào vào Bắc Việt thành một giải đất liên tiếp. Trong khi đó thì quân đội Hoàng gia Lào đã chiếm được trọn Cảnh Đông Chum ở Trung Bắc Lào, Cảnh Đông Chum trước đây là căn cứ và là thủ phủ của Lào cộng.

Bỏ Cảnh Đông Chum và giữ Bolovens phải chăng Cộng sản đã vâng theo một quy ước mới về việc phân chia ảnh hưởng tại Đông dương. Quả tình đối với Cộng sản thì Cảnh Đông Chum không có lợi thiết thực cho họ bằng cao nguyên Bolovens, vì ở đây đối diện với lãnh thổ VNCH nối liền được Bắc Miền với Bắc Việt, đồng thời con là nơi lý tưởng để cho quân Cộng sản tại Nam Việt có đất dung thân an toàn.

Chính vì vậy, mà bằng giá nào Cộng sản Đông Dương cũng phải giữ lấy Bolovens để làm thủ phủ. Có lẽ đây là điều cuối cùng trong yên sách của Cộng sản với Mỹ và may ra Mỹ có thể chấp thuận được. Vì rằng trên căn bản của vấn đề việc tái thiết Đông dương phần lớn là do tiền của Mỹ tái thiết cả bên khối Cộng Đông dương lẫn khối Quốc Đông

(Xem tiếp trang 55)

ỨNG CỬ VIÊN TỔNG THỐNG :



ĐẠO THỌ HẦU TÒA

Nếu điều 10 khoản 7 của luật 9/71 được xóa bỏ, cử tri miền Nam chuyển này chắc sẽ bàn khoản rất nhiều khi bước chân vào phòng phiếu trước những ứng cử viên Tổng Thống cỡ bự như ông Đạo Dừa, ông Đạo Thọ.

Đạo Thọ có tục danh là Lương văn Thọ (chưa chọn được pháp danh) là một trong 4 ông đảm đơn đi kiện cử khoa 10/7. Phiên tòa ngày 6-7 vắng mặt ông vì mõ tòa không tìm thấy ông ở địa chỉ đã khai (trường Đại học Khoa học). Lần này, nhờ người quen đọc báo mách ông, nên ông tự động tới hầu dù không nhận được trát gọi. Ông xuất hiện trong hàng ghế nguyên đơn mà không ai dám ngờ đó là con người chỉ lớn có miệng đội đá vá trời. Ông tiến ra trước tòa với một dáng điệu gù gù (hình như gù là một dấu hiệu đặc đạo) trong một bộ đồ thật đặc biệt : áo ka ki Q.S.H Đ ; quần nhàu nát ; giấy lính không vớ, không giấy.

Tòa hỏi cần cước, ông chỉ ra phía cổng hậu T.C.P.V và áp ứng cho biết cần cước đã gửi lại ngoài đó. Tòa đành chào thua Ông Đạo. Trong màn xét cần cước theo thủ tục. Ấy thế, nhưng đám nhà báo lại bắt đầu dò xét cần cước và lý lịch ông Đạo từ giây phút lịch sử đó.

Khi tòa đình đề nghị án, các ký giả trẻ vây quanh ông, phỏng vấn tíu tít đến nỗi có người ngờ vực ông Đạo là VIP KK thứ thiệt ;

Ông sinh ngày 15-2-1933 tại ngoại ô Hà Nội lúc 8 giờ sáng (ông Đạo cho ngày giờ sinh để cho các báo

có thể lấy số tử vi dễ dàng !) Ông Đạo từng phục vụ dưới cờ tới 2 lần. Lần thứ nhất đeo lon binh hai từ ngày 10-3-1952 đến mãi 16-6-1952 (nghĩa là đúng 3 tháng. Rồi lính chê ông là bất lực vì bệnh thần kinh (ông không đồng ý vì ông chỉ bị «Tiền tích lũy sống viêm») Đến năm 1957, ông tái ngũ và được đồng hóa trung sĩ I (ông tốt nghiệp y tá quốc gia đấy). Sau 3 năm 2 tháng 15 ngày, tòa án quân sự tặng ông 2 năm tù treo vì tội đào ngũ rồi mới ông ra khỏi lính. Làm lính không được ông đành về đi học để làm quan (làm Tổng thống cũng là quan mà). Với mười keo lều chõng tú đơn (đầu 1955) với 5 phen thi tú kép (1964) ông đã nghiêm nhiên thành SV A.P.M năm 64. Vào thời đó ông cũng từng nộp đơn ứng cử ban đại diện Khoa học Đại học rồi. Đến năm 1967 ông giật được mảnh bằng MPC. Từ đó, ông tuyệt tích giang hồ, gác bút treo tập về tu tại Ban mẹ Thuật để hôm nay tái xuất gang hồ trong một vụ kiện sồi nổi nhất của lịchsử TCPV.

Ông Đạo cho biết nếu điều 10 khoản 7 được tòa phán quyết là vi hiến ông sẽ nộp đơn ứng cử Tổng thống. Ông Đạo đã từng hội kiến với ông Đạo Dừa (ngày 20-3-71 tại Cồn Phụng để thành lập liên danh. Hiện nay ông Đạo Dừa đã bỏ rơi ông khi dành chức PTT cho người cháu gái là bà Huỳnh thị Diệu. Ông Đạo, do đó, đang lo lắng tìm người đứng phò. Có ký giả đề nghị ông mời bà Ngô Bá Thành, ông đồng ý nhưng thắc mắc bà Thành có 4,5 triệu để ông vận động không chứ ông hiện nay

chỉ ăn cơm chùa, (cơm chay nhà chùa thật đấy) làm gì có phương tiện vận động.

Cũng giống như ông Đạo Dừa, ông Đạo Thọ cũng đưa ra một kế hoạch bầu cử tổng thống và tìm kiếm hòa bình như sau :

1. Bỏ bầu cử vì chắc chắn có gian lận, đe dọa và mua chuộc cử tri. Bỏ bầu cử để đỡ tốn tiền vô ích. Ai muốn ứng cử chỉ cần nộp một lá đơn kèm theo tấm ảnh cho TCPV đăng báo. Không cần tiền ký quỹ hay thế chân gì cả.

2. Từng liên danh một đi gặp đại diện BV và MTGPMN để thảo luận về hòa bình tại Thái bình dương (trên chiến hạm bỏ neo ngoài khơi hay trên một hoang đảo nào cũng được). Sau bảy ngày, liên danh nào đem lại hòa bình cho dân tộc sẽ được nhiên đặc cử, ngược lại sẽ bị đem ra pháp trường cát.

Khi được hỏi ông lấy tiền đâu để nộp lệ phí kiện tụng, ông Đạo Thọ cho biết ông Đạo Dừa đã tặng ông 2.000 đồng ; 3.000 đồng còn lại là tiền dành dụm từ khi ông bán đồ giải khát cho sinh viên trong kỳ huấn luyện quân sự học đường năm Mậu thân (!?)

Cũng giống như bất kỳ một chính khách ồn ào khác, ông Đạo đề dọa, nếu TCPV phán quyết điều 10 khoản 7 là hợp hiến, ông sẽ nhờ thế lực ngoại quốc. Không phải ông chỉ dọa suông đâu. Ông cho báo chí coi biên lai gửi thư bảo đảm khiếu nại với Quốc hội Hoa Kỳ (số 554 Bưu điện Mỹ Tho ngày 25-6-71) và cả nghị sĩ Ed. Kennedy. (Ông nhờ báo chí nhắc ký giả báo Đời trả lại biên lai thư bảo đảm gửi TT Nixon của ông).

Ông in sẵn tờ cam kết với quốc dân đồng bào sẽ đem lại một nền Hòa bình chân chính cho miền Nam trong 7 ngày cũng như hứa hẹn phóng thích tất cả tù binh VC và các nhà ái quốc đang bị giam cầm.

Không biết sau ông Đạo Dừa, Đạo Thọ còn Đạo nào ra ứng cử Tổng Thống nữa không ? và không biết sau nhiệm kỳ 71-75, người dân có hối tiếc đã không chọn một ông Đạo nào vào chức vụ dân cử tối cao ?

(N và N)

KHÓC

Trần Viễn Phương

CHU TỬ

Chiều thứ tư 14-7, Cung Tích Biền, Uyên Thao và tôi đang ngồi chuyện gẫu ở tòa soạn thì một người bạn của Trần Viễn Phương tới báo tin Trần Viễn Phương vừa lâm nạn chết tại Vũng I, vì chiếc phản lực do anh lái bị hư máy. Cả ba chúng tôi im lặng. Tuồng như cả ba chúng tôi đều không ai bằng hoàng, kinh ngạc trước cái hung tin đột ngột. Tâm hồn chai lì của chúng tôi có thể đón nhận bất cứ hung tin nào, kể cả cái chết của bạn thân chúng tôi, kể cả cái chết của dân tộc này, đất nước này.

Tôi chỉ gặp Trần Viễn Phương vốn vẹn ba lần. Khi mặt trận Lào bùng nổ, một buổi sáng, Đỗ Ngọc Yến, từ đời 31 trở về, đưa tôi một ký sự của phi công Trần Viễn Phương đã trực tiếp tham dự trận đánh đời 31. Tôi đọc rồi đưa cho Uyên Thao, nói với Uyên Thao :

— Nếu nhóm Hà Thúc Nhơn cần chọn một ký giả để tặng giải thưởng Ký Giả 71 thì có lẽ là người này.

Một tuần sau khi bài ký sự của Trần Viễn Phương đăng tải trên báo Đời, Trần Viễn Phương tới tòa soạn lấy tiền nhuận bút. Đó là một thanh niên chưa tới 30 tuổi, cao 1 thước 80. Sừng sững, hiền ngang. Một con chim bằng. Khi tôi có cảm tình thực sự với ai, tôi thường tránh bộc lộ cảm tình của mình. Gặp Trần Viễn Phương lần đầu, tôi cũng không có cử chỉ, lời nói nào niềm nở đặc biệt. TV Phương nói về những bất công, những cô đơn, tủi hờn của đời lính, và đề nghị với tôi lấy đời lính làm chủ đề cho một số báo Đời. Tôi trả lời : «Đề coi» và trong thâm tâm, tôi tự nhủ : «Nếu cần tìm một người để thả bom xuống Dinh Độc Lập cho đỡ buồn, chứ không phải để làm cách mạng, cách mệnh gì, thì chỉ có thể nhờ người này». Lần thứ hai Trần Viễn Phương tới gặp tôi đưa một chuyện ngắn để đăng trên Đời. Lần thứ ba đưa một bài đăng trong mục «Đời Muốn Mặt». Tôi trả tiền nhuận bút. Trần Viễn Phương không chịu nhận,

nói : «Hai lần trước, ông trả tôi hơi nhiều. Tôi viết một cái ký sự thông thường báo Đời chỉ trả tôi 3 ngàn mà ông trả tôi 5 ngàn. Vậy lần này, xin bù vào những lần trước». Tôi khần khoản thì Trần Viễn Phương bảo : «Xin tặng vào quỹ học bổng của báo Đời». Thúi độ «chê» trên, hiếm có trong làng ký giả vốn nghèo sơ sác, lại càng làm tôi quý mến Trần Viễn Phương.

Ba lần gặp gỡ, tổng cộng tất cả chưa tới 60 phút. Thế rồi được tin Trần Viễn Phương chết.

Tôi vốn có bệnh khó ngủ. Gặp chuyện gì bận tâm bận óc là mất ngủ. Cả đêm, tôi loay hoay tự hỏi nên buồn hay nên vui về cái chết của Viễn Phương. Kề ra thì chả nên buồn, mà dĩ nhiên cũng chả nên vui. Vậy thì tại sao mình không ngủ nổi vì cái tin Phương chết. Tôi liên tưởng tới hồi tôi bị bắn, tưởng rằng mình chết, tôi thấy tâm hồn thanh thản lạ lùng. Trước khi bị đánh thuốc mê, để đưa lên bàn giải phẫu, tôi còn viết mấy câu gửi bạn đọc báo Sống và còn đủ minh mẫn, đủ lương tâm chức nghiệp dặn dò phải làm ngay «cliché» mấy dòng tôi viết, để bạn đọc thấy rõ bút tự của tôi. Tôi nằm ngửa, ngó lên cầu thang bệnh viện, thấy cặp dò thon thon, trắng muốt của một nữ điều dưỡng viên vận váy đầm, tôi mỉm cười tự nhủ : «Đời đẹp quá, vậy mà mình chết». Tôi không biết phút lâm chung, Trần Viễn Phương nghĩ gì, nhưng không hiểu sao, tôi định ninh rằng Trần Viễn Phương không có một ý nghĩ xót xa oán hận đời «La vie ne vaut rien, mais rien ne vaut, ma vie». Vậy thì ai chịu trách nhiệm về cái chết của Trần Viễn Phương ? Cộng Sản, Quốc Gia, Đế Quốc ? Anh và tôi, tất cả chúng ta một lũ đòi bỏ !

Tôi khóc lúc nào không biết. Khóc Trần Viễn Phương. «Viễn Phương hà xứ khứ» ? Tôi thức trắng một đêm. Đến 8 giờ sáng rửa mặt, đánh răng xong, tiếp một ứng cử viên đến tận nhà yêu cầu được báo Đời ủng hộ ! Viễn Phương ! Viễn Phương !

KÝ SỰ LƯU VONG

VĂN BÌNH



Ba chàng hàn sĩ

LỜI GIỚI THIỆU CỦA TÁC GIẢ

Chuyện Ba Chàng Hàn Sĩ là một ký sự lưu vong ở Pháp. Chuyện xảy ra mấy năm trước khi tác giả hồi hương.

Đây là một chuyện 99,7% sự thực. Thề theo đức khiêm tốn của Đại Vương, Văn Bình dù có muốn cũng không dám cam đoan sự thực tới 100%.

Đề độc giả khỏi hồi hộp. Văn Bình cần nói trước: Chuyện Ba Chàng Hàn Sĩ không thuộc loại bí mật, kiếm hiệp, chính trị chính em, lo toan cứu nước, mớ nổi CIA hay mưu đồ hưng phế.

Như vậy, tác giả khỏi cần phía lung tung hay rùng rợn hóa đến mức tối đa.

Một trong ba vai chính là Tiến sĩ Nguyễn văn Cồn, con người ngây thơ vừa viết trên báo Đời từ bé đến lớn chưa quen Báo Đại, không biết Báo Đại hiện ở đâu, làm gì và cũng cóc cần để ý đến.

Nếu Văn Bình không làm thì Tiến sĩ Cồn không phải dòng họ Nguyễn Phước — tuy cùng họ Nguyễn — nên mới có một thái độ hippy vừa ngang tàng vừa quyết liệt. Ngày xưa Trào đình có thể khệp vào tội khi quân mạn thượng.

Vai thứ hai là Cựu Tổng trưởng Kiến thiết Nguyễn duy Thanh, kỹ sư điện tử, cha đẻ của Xô Số Kiến Thiết. Hồi Cựu TT Nguyễn duy Thanh cùng mần một phong trào với Văn Bình, muốn làm tiền cho nhà nước — không phải làm tiền cho gia đình ông ta như các trào sau — bày mưu với Thủ tướng tổ chức Xô Số Kiến Thiết để tranh nhau nguồn lợi với Xô Đề của Ba Tàu Cholon. Ngày nay Xô Số Kiến Thiết qua ba đời Bảo Đại, Đệ Nhất, Đệ Nhị Cộng Hòa vẫn ăn khách đều đều và bồi bổ cho ngân quỹ quốc gia. Chỉ tội người cha già khai sinh ra nó, tuổi ngoại sáu mươi, lại trở về nghề điện cực nhọc, sống tạm bợ bên trời Tây.

Yêu cầu những bạn trúng số cá cặp Kiến Thiết (chả thấy bạn nào xuất đầu lộ diện) lặng lẽ là bí mật bớt ra vài phần trăm, gửi sang Pháp ủng hộ người chính khách lưu vong, không có tiền gửi Banque, không có xe hơi, không có biệt thự.

Vai thứ ba, không phải ai xa lạ. Chính là Văn Bình, vô địch tơ nít và vô địch tếu thời tiền chiến, đang ngồi viết mấy trang ký sự này.

Ba vai nhân chứng chủ chốt của câu chuyện hiện sống khời khởi ở Pháp và ở Việt Nam.

Nếu vì một lý do nào, câu chuyện kể lại không đúng cả 99,7% sự thực, nhân chứng nọ có thể tố cáo nhân chứng kia, khiếu các tướng lãnh tố nhau, trước khi ra ứng cử Tổng Thống.

Chắc chắn Kha Trấn Ác sẽ vui lòng mở rộng cột báo, trong mục Nói Chuyện Với Đầu Gối, để các nhân chứng tố nhau cho vui.

Tại sao Văn Bình viết chuyện Ba Chàng Hàn Sĩ?

Hồi Văn Bình nhận lời Chu Tử viết Hồi ký của một người biết quá nhiều, Văn Bình đã rí tai yêu cầu Chu Tử dành mục Lưu Vong ở Pháp lại sau cùng.

Gần đây, một quý đồng nghiệp Saigon ngày nào cũng viết đều đều và dài dài những câu chuyện lưu vong động trời ở Pháp. Làm Văn Bình sượng sốt và ngứa ngáy cả chân tay.

Chẳng lẽ gặp hồi « Quốc Gia đa sự, Thất Phu hữu trách — Văn Bình tập nói chữ, chưa chắc có đúng không — Kể sĩ tếu nỡ nào khoe tay ngoảnh mặt mần thính.

Huống chi, Văn Bình thường tự nhủ: ngứa tay ư? Sao nhà người không lấy giấy bút viết lảng những vung vít cho đỡ Luồn. Ngứa chân ư? Chỉ có việc cuộc bộ lên Cổng Quỳnh điều đình với Chu Tử đăng một vài bài, vừa có tiền nhuận bút nhậu Coca Cola, vừa được nêu tên lên báo Đời. Công tư vẹn cả đôi bề, muốn gì nữa?

Ngoài ra, đối với cái ông bạn khó tánh bỏ mẹ xa xăm Tiến sĩ Nguyễn văn Cồn — tên ông ta có vẻ dài dầy, chẳng kém cái tên ông Lê Thăng Luật Khoa Tiến Sĩ Con Đĩ đánh bông — Văn Bình dường như còn một món nợ nóng hổi.

Văn Bình chót nghe đại ông Hồ Tây (không phải Hồ Nam, hay Hồ Trúc Bạch) đem mũ cánh chuồn của Hán Thu Nguyễn Tiến Lãng chụp lên đầu Tiến sĩ Nguyễn văn Cồn.

Ông nghề Cồn tuy đậu Tiến sĩ, nhưng thuộc loại lảng tử dềch thích mũ cánh chuồn, kiểu Chu Tử nhà mình. Ông Nghề nổi đóá, giáng cho Văn Bình một búa nên thân.

Mặc dù Chu Tử, vì tình đoàn kết cánh lảng tử mĩ nhau, đáng trọng bài cái chính của Tiến sĩ Nguyễn văn Cồn, kết thúc vụ chụp mũ cánh chuồn một cách vui vẻ cả làng. Văn Bình vẫn còn théc méc, chưa yên tâm.

Văn Bình muốn đi xa hơn chút nữa, để chuộc lỗi với « ông bạn khó tính bỏ mẹ » Văn Bình bèn nghĩ cách viết chuyện Ba Chàng Hàn Sĩ, nhằm xí xóa vụ chụp mũ trên kia.

Tuy nhiên, Văn Bình là một nhà văn thận trọng rào trước đón sau. Đây là một chuyện lưu vong bên Pháp, chỉ có 99,7% sự thực. Hơn nữa một chuyện dzut. Đã là chuyện dzut thì là chuyện đùa, chuyện nghịch.

Dưới trời Tây êm ả, một buổi mai, nếu Tiến sĩ Nguyễn văn Cồn và Cựu Tổng Trưởng Nguyễn duy Thanh đọc báo Đời, thấy tên mình và đời sống của mình hiện ra trong chuyện Ba Chàng Hàn Sĩ, chớ lấy làm buồn, cũng chẳng nên lấy làm lạ.

Chỉ cần nhớ rằng đây là một trái «châm châm» đỏ chót hát tận vườn Lái Thiêu gửi tặng hai anh bạn nổi khổ lưu vong để nhớ lại những ngày vui buồn chung sống ở hải ngoại.

Saigon, tháng 7 năm 1971

VĂN BÌNH



Ba Lê, khỏi cần giới thiệu. ai cũng biết là một kinh thành rộng lớn bậc nhứt thế giới. Dân số, kể cả những vùng ngoại ô, ngày nay có thể gần tới 8 triệu người.

Những dân Ba Lê sống trong cảnh không sung túc lắm, như Văn Bình chẳng hạn. ở cách nhau rất xa, hàng chục cây số. Mặc dầu là bạn thân, họ hàng cha con hay anh em ruột thịt, ít khi họ có dịp gặp nhau. Đôi khi hàng tuần, hàng tháng, hàng năm, hay muốn nói ngơ cho vui chuyện, có khi cả đời họ cũng không gặp nhau lấy một lần.

Sự vật lộn hàng ngày, sự làm ăn đầu tắt mặt tối bước chân ra khỏi cửa là chạy như điên, chạy để khỏi bị xe hơi cán, khỏi bị chửi rủa khi qua đèn xanh đèn đỏ, chạy cho kịp chuyến Bus hay chuyến Métro.

Sự vội vã và tấp nập liên tục 24 tiếng trên 24 biến làn sóng người Ba Lê thành một đàn chong chóng khổng lồ.

Giữa đời sống quay cuồng gần như lòng lộn ấy trong lúc hàng vạn hàng triệu người cặm đầu cặm cổ đi làm đi ăn, không có thời giờ để nói với nhau một câu chuyện gặp, ba chàng da vàng gốc Giacchi ung dung nện gót giày trên vỉa hè đường Thánh Michel (Boulevard Saint Michel, sinh viên gọi tắt là Boul-Mich). Ba chàng vừa đi vừa cười đùa, vừa bàn luận, đầy vẻ khoan tra.

Thực là một quái tượng.

Nếu điều tra kỹ về sự túng thiếu thì ba chàng da vàng gốc Giao chỉ này, ngoài bộ cách bảnh bao, họ túng thiếu chẳng chịu kém ai. Họ không có tiền thuê nhà tại những đường phố đáng giá trong trung tâm thành phố. Họ ở tận ngoại ô, xa tít mù tấp. Nhà họ cách nhau rất xa.

Một chàng ở tận phía Nam Ba Lê, lối đi ra phi trường Orly, gần cửa Orléans. (Porte d'Orléans) gần khu trung tâm Đại Học Xá (cité Universitaire, Nhà chàng thuê nằm ngay tại cửa Montrouge (Porte de Montrouge).

Chàng ta nguyên là một kỹ sư điện tử, tốt nghiệp ở một trường điện lớn nhất, có tiếng nhất nước Pháp, nhưng cũng là một văn sĩ kiêm thi sĩ. Đề thi vị hóa xóm chàng ở, chàng dịch một cách trang trọng Porte de Montrouge là Tử Sơn Quan. Cái tên có vẻ Đông Châu Liệt Quốc tề.

Chàng khoái trí, gật gù, dặn dò anh em:

« Từ nay các bạn đến chơi tôi, nếu đi taxi thì bảo tài xế đưa lại Tử Sơn Quan. Nếu tài xế có vẻ ngờ ngợ, các bạn cứ đồng đặc bảo hấn Tử Sơn Quan là Porte de Mántrouge, Tự nhiên hấn đưa các bạn đến nơi một cách ngon lành! »

Lý luận theo kiểu Lý Loét của thời tiền chiến chưa đẹp hết cơn bất mãn của Văn Bình.

Tử Sơn Quan là cái quái gì? Tại sao chàng ta lại dịch ầu Porte de Montrouge là Tử Sơn Quan?

Bố Tày cũng không hiểu.

Văn Bình cố nặn óc, hỏi ông bạn quý:

— Anh dịch Porte de Montrouge là Tử Sơn Quan, chắc ngụ ý xóm này có một cái nghĩa trang tổ bố. Tử là chết, Sơn là sơn tây, sơn ta, sơn si, sơn lạng, còn Quan là quan tài chứ gì! »

Anh ta ăm ớ trả lời:

—Ừ có lẽ đúng đấy. Thằng cha Văn Bình ranh mãnh thực. Tử Sơn Quan là cái cửa có nghĩa trang lớn, có quan tài sơn bóng loáng Ừ đúng rồi. Thế mình nghĩ mãi không ra. Thế mới chết chứ!

Anh bạn thứ hai ở cạnh rừng Boulogne.
Mỗi khi chắt đến xóm chàng ở, mắt chàng sáng
ngôi, nét mặt đang đắm chiều bỗng dịu hẳn lại,
trên môi chàng nở một nụ cười tươi thắm.

Chàng thường vì rừng Boulogne là nơi trú chân
của bọn Lưu Nguyễn mũi lõ tóc quăn. Đi qua rừng
Boulogne, chàng thường nghe tiếng sáo Thiên Thai
vọng ra ngoài. Chàng từng làm thơ ca ngợi Sắc Đẹp
của rừng Boulogne. Bài thơ như sau :

• Từ khi lạc bước tới đây,
Mượn lòng rừng thắm che ngày cô liêu,
Hoa tươi hiến nụ cười yêu,
Cây hiền xúm lại nhiều điều rĩ tai.
Mầu xanh tỏ lại tranh đời,
Sắc hồng như đoá hoa cười trong sương
Gặp thu yếu ớt võ vàng,
Tuyệt dâng áo cưới của nàng gái trinh.
Xuân dâng hương sắc đón tình,
Say mê Nhan Sắc trăm cành xe duyên,
Tôi yêu, Rừng hỡi bạn hiền,
Tuồng chừng giấc mộng Đào Nguyên lại
thành.

Nàng Thơ xin hiện ra hình
Đề hoa thêm thắm, đề hình thêm tươi,
Sông Seine nước chảy ra khơi,
Chảy về cổ quận, gửi lời nhớ thương

Chép xong bài thơ, Văn Bình cần gấp rút bá cáo
với bà con cô bác biết : tác giả Ca Ngợi Rừng Bou-
logne là tiến sĩ Nguyễn Văn Côn. Chính tiến sĩ Côn
đã đánh máy đưa tay cho Văn Bình trong
một buổi giảng của Giáo sư Gaspardone. Như vậy
Văn Bình không có ý lợi dụng Tiến sĩ Côn trích
thơ kèn vào một bức tâm thư nào.

Vả chàng, Văn Bình đã minh xác trên nhật báo
Tiếng Vang không có ý nghĩ ứng cử Tổng Thống thì
còn tâm thư, tâm thiếp gì !

Anh chàng thứ ba là Văn Bình, ngụ tại xóm
Clichy. Clichy có tiếng là xóm ăn chơi của kinh
thành Ba Lê, nhưng cũng có tiếng là xóm của Người
Hùng

Không phải xưa kia, nhà văn quá cố thân yêu
Lê văn Trương đã thuê nhà ở xóm này nên đặt tên
là xóm Người Hùng, Chỉ vì ở đây có đủ luật lệ
giang hồ và các Đại Ca Quốc Tế ngự trị. Thỉnh
thoảng nơi đây lại xảy ra một vụ thanh toán bằng
tiền liềm.

Các Đại Ca tha hồ mà thi hành luật : bắn bỏ,
chết bỏ, cấm không cho thằng nào méc thằng nào.
Đó là luật Người Hùng của xóm Clichy.

Đứng xa xa chứng kiến, hay vào một rạp xiê
coi phim người hùng thì được. Đóng vai người
hùng, quả tình Văn Bình không đủ gan dạ. Lối chín
mười giờ tối, Văn Bình đóng chặt cửa ngủ kỹ. Kể ra
ở xóm Clichy, ngủ sớm thế cũng có thể gọi là cũ
lần. Mục đích của Văn Bình là cần tặc, tránh đạn
lạc tên bay của các Đại Ca Quốc Tế. Thà về nước
xông ra tiền tuyến, chịu mọi nỗi hiểm nguy với các
chiến sĩ, lại là chuyện khác.

Như vậy, chiếu theo sách địa dư của thành phố
Ba Lê, ba anh chàng đa vàng gốc Giao Chỉ ở cách
nhau rất xa.

Nếu ba chàng cùng cuộc bộ đề đến gặp nhau
ở một địa điểm Ba Lê, tình ra ít nhất cũng phải
nửa ngày mới gặp nhau, ấy là ba chàng đều phải
khởi hành từ gà gáy. Đó là chưa kể giờ giấc không
mấy khi ăn khớp giữa những đồng hồ Thụy Sĩ của
ba chàng. Ngoài ra, phải phòng hờ đôi khi có một
trong ba chàng sai hẹn hay quên hẹn.

(CÒN TIẾP)



THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Trị bệnh: - THẦY KINH CHẬM.
- KINH NGUYỆT ÍT.
- TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.
- KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
- ĐAU LÚC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY

K.N.Số: 80M.4C.D.P. 28 2 60.



MỘT CHUYẾN ĐI

mưa bay lạnh tuổi thơ rồi !
tan thân lá ướm, nát đời lá khô
bàn tay nắm ngón nuông hờ
hoa râm mái tóc đôi bờ rong chơi

người đi trong suốt hồn người
cười cay đắng chẳng ra lời biệt ly
sao tôi không giết buồn đi
khi trông lá cuối đường bay về trời ?
nhạc xưa ru tử hờn người
lòng rung rúc xéo cả trời tang thương
một đi đau xót hai nguồn
một hiu quạnh với bờ hoang, sóng sầu

chia ưu phiền gió tình ru
rẽ đôi nhạn giữa sa mù trần gian
đôi tay son dấu mặt vàng
lóng đăm che biệt một phương người về

LỆ DAO

TRẦN VEN ĐỒ

ĐÊM RẠCH TRA

Sông xa trắng ngủ vật vờ
Triều dâng con nước lặng lẽ chảy xuôi
Dồn trơ đáng cứng bụi ngùi
Uy nghi trấn đống kẻ thù ven đô
Lô nhô thù, lúa lô nhô
Sau lưng thành phố mập mờ đèn soi
Xa xa đồng vọng nhạc, cười
Bên tai bỗng lộng tiếng người xung phong

TIỀN ĐỒN LÝ VĂN MẠNH

Mênh mông rừng nước mênh mông
Đồn chờ vờ đứng giữa đồng...sóng reo
Hiu hiu cơn gió hiu hiu
Nhạc sầu vang tiếng nhái chiều gọi quê
Trong chờ đợi đã mỏi mê
Tiếng bay xa bằng vỗ về lòng ta

MẠC DUNG

TÔI ĐI CHÀO NHỮNG BƯỚC CHÂN

Tôi đi lang thang chào những bước chân
Những bước chân người đã qua đời
Những bước chân người còn ở lại
Những bước chân e dè sợ hãi
Những bước chân quá đổi buồn phiền
(Quả sứ đã quăng vào t m đông
Một xác người hấp hối)

Ôi trái tim run như lá nhỏ
Phận người như tấm giẻ lau
Mà cơn cuồng phong đang thổi tung tờ tả

Tôi đi chào bước chân em
Chào bằng vui mừng chào bằng khuôn mặt
Chào em thiên thần một cõi
Chào em môi son gót mềm
Xin cúi đầu chào tuổi thơ các em.
Ôi những tuổi thơ Việt Nam
Còn nằm trong cũi sắt

Tôi đi, lịch sự chào các anh
Các anh da đen, da vàng, da trắng
Chào những người xưng tên thân hữu
Chào những người đôi mắt kẻ thù
Tôi chào các anh
(Mà trời bỗng âm u)

Hỡi các anh những người tượng trưng
ngu xuẩn

Tượng trưng súng đạn tượng trưng hận thù
Xin chào bước chân các anh lần cuối
Những người sắp lìa bỏ quê tôi

Tôi lang thang về thăm quê hương
Chào những bước chân rêu mòn quá khứ
Những bước chân rạn nứt trên đồng
Những bước chân hốt hoảng đường đê
Những bước chân ngày ở Tam Bình
Những bước chân ngày ở bót Hàn
Những bước chân mềm trên rạ ướm
Những bước chân còn ở trái tim
Còn đau trong thịt

Có ngày tôi phiêu du trên mây
Chào bước chân đồng bào tôi trên trời

TRẦN CHU ĐĂNG
(Vĩnh Long)

SỰ THẬT VỀ BỨC TÂM THƯ CỦA BẢO ĐẠI



KHÔNG PHẢI BẢO ĐẠI MÀ LÀ BỬU LỘC

● VĂN BÌNH

Tuần trước, yêu cầu Đầu Gối đăng bức thư cải chính của Tiến sĩ Nguyễn văn Cồn, Văn Bình thể độc không bao giờ trở lại câu chuyện vô duyên này.

Nào ngờ, số còn nặng nợ, đúng bị sao Khẩu thiệt chiều tướng. Hôm nay nhận thêm bức thư của một ông bạn gửi đến trách móc thậm tệ, lời lẽ còn chưa cay gay gắt hơn Tiến sĩ Cồn.

Bức thư của ông bạn vạch rõ những sự lầm lẫn Văn Bình đã mắc phải trong khi viết bài «Lá bài Bảo Đại». Trước hết ông bạn nhấn mạnh bức tâm thư gửi về Nha Trang không phải của Cựu Hoàng mà của Hoàng thân Bửu Lộc viết. Về bài thơ Nước Tôi, Hoàng Thân Bửu Lộc đã chép lại, dính vào bức tâm thư, có chú thích là của một thi sĩ đầy thiện cảm với Nguyễn Triều, nhưng không chú thích rõ là của Tiến sĩ Nguyễn văn Cồn.

Về thiện cảm của Tiến sĩ Cồn đối với Nguyễn Triều, thú thực Văn Bình không được rõ lắm. Nhưng theo lời cải chính của Tiến sĩ Cồn thì Hoàng Thân Bửu Lộc phạm lỗi không xin phép tác giả trích lục bài thơ Nước Tôi. Đó làm cảm nghĩ của Văn Bình.

Ngoài ra, ông bạn còn cực lực đính chính: ngày 2 tháng 5 âm lịch là ngày Đại hội Thương niên của Nguyễn Phước Tộc. Văn Bình viết nhân ngày kỷ niệm Vua Gia Long thống nhất Nam Bắc, hội Nguyễn Phước Tộc họp đại hội ở Nha Trang là sai bét. Chỉ có một sự trùng hợp thời.

Vâng, sai bét thì đúng là sai bét, nếu mỗi độc giả đi tìm con chỉ con rận sau khi đọc một câu văn.

Sự thực, trùng hợp hay sai lầm, không có gì quan trọng. Văn Bình lúc cao hứng viết với tất cả thiện chí và gán cho Nguyễn Phước Tộc một việc làm đầy ý nghĩa. Ông bạn và Nguyễn Phước Tộc không nhận, cải chính. Văn Bình đành chịu, biết làm sao?

Ông bạn còn mĩa mai viết: sau khi đọc nguyên văn Lá Thư Ba Lê của Hoàng Thân Bửu Lộc gửi về,

Bác sẽ không còn «ngượng ngập và khó chịu» đối với Bảo Đại, và nếu còn, thì đối với ai khác kia.

Đúng vậy. Văn Bình đã đọc bức tâm thư do Hoàng Thân Bửu Lộc viết gửi Nguyễn Phước Tộc. Văn Bình thở phào một cái. Văn Bình hết khó chịu và ngượng ngập đối với Bảo Đại. Thì ra, từ trước tới nay, báo chí Saigon phổ biến bức tâm thư gửi cho Nguyễn Phước Tộc đều cao là tâm thư do Bảo Đại viết và bài thơ Nước Tôi cũng của Bảo Đại làm. Thực là bé cái lắm!

Như một số người ngây thơ trên đất nước này, Văn Bình nhẹ dạ tưởng thiệt. Nhưng Văn Bình vẫn bản tin bản nghĩ. Nên mới có thái độ khó chịu và ngượng ngập — Khó chịu và ngượng ngập có nghĩa là vì cảm tình sâu đậm với Bảo Đại, thấy một việc làm không hợp cảnh, hợp lý, hợp tình, hợp thời. Văn Bình buồn 5 phút (đạo này Văn Bình mắc bệnh buồn 5 phút) buồn đến nỗi phải thú thực khó chịu và ngượng ngập. Câu chuyện có thể thôi.

Ngày nay sự thật được phơi bày trên báo Đới, một lần nữa, Văn Bình long trọng cam đoan là lần chót.

Tình nghĩa riêng tây của Văn Bình đối với ông vua Tiểu ngao, từ nay xếp bỏ bên lóng, Tiếng nơi trung thực, dù có mang lại cho nhà vua thoái vị một vài âm thanh dịu dàng trong bản đàn lưu luyến, cũng không thể làm hài lòng những kẻ có óc bảo hoàng hơn nhà vua.

Hay hơn hết là chấm dứt án oán thị phi, miễn cho Đầu Gối nổi bực mình cải chính hoài hoài.

VĂN BÌNH.



Dưới đây là nguyên văn lá thư của Bửu Lộc.

Paris, 15-5-1971

41, Rue Copernic

Kính gửi

Ông HỘI TRƯỞNG

và quý Ông, quý Bà Nguyễn Phước Tộc

NHA TRANG.

Bà con thân mến,

Mãi đến hôm qua tôi mới nhận được thiệp mời, tờ thông báo và chương trình đại hội của Nguyễn Phước Tộc toàn quốc.

Tôi vội vàng phúc thư đề đa tạ thịnh tình quý vị trong ban tổ chức.

Tôi lấy làm tiếc vì ngàn trùng cách trở không được hân hạnh gặp gỡ toàn thể bà con và góp công vào sự thành tựu cuộc Đại hội. Nhưng bà con với tôi, tuy ngoài quan san mà trong gang tấc. Tâm trí tôi sẽ gần gũi bà con suốt thời gian nhóm họp.

Tôi đã đệ trình Hoàng Đế ngự lãm tài liệu ban Tổ chức có nhũ ý gửi sang. Ngài nhờ tôi chuyển lời thân mến thăm hỏi quý vị và chúc Đại hội đạt được kết quả mỹ mãn.

Năm nay Nha Trang được quý vị chọn làm khung cảnh cuộc Đại hội. Nha Trang đối với tôi không phải là nơi xa lạ. Đã bao phen ngao du bốn bên nam hồ, tôi có thể nói rằng từ Đông sang Tây, từ Âu đến Mỹ, ít nơi quyến rũ tôi bằng cảnh vật Nha Trang. Nhờ công nhân lẫn thợ trời tô điểm Nha Trang đã trở nên một đô thị sầm uất đặt trong cảnh hữu tình, so sánh chẳng kém gì miền Thanh thiên duyên hải Pháp (Côte d'Azur) hoặc nước Ý (Riviera Italienne) là những thắng cảnh trứ danh hấp dẫn biết bao du khách.

Cảnh vật nơi quê cha đất tổ giục lòng kẻ tha hương khiêu hững và tự hỏi:

«Ai đào, ai dựng, ai xây

Tuyết sương ai gội, cỏ cây ai trồng»

Đặt câu hỏi này tức là thâm cảm và tri ân liệt thánh.

Việc đặt lễ khai mạc Đại Hội đúng ngày Hưng Quốc Khánh Niệm không ngoài lý do đó, cho nên hàm súc ý nghĩa sâu xa. Từ ngày mùng 2-5 Nhâm Tuất đến nay, tính ra ngót 2 thế kỷ. Tuy từ bấy đến nay cuộc đấu biều với dây kim cồ. Nhưng đã là người Việt Nam mà lại là đồng đội Nguyễn Phước, ai lại không nhớ công lao đức Cao Hoàng trong bao nhiêu năm vào sinh ra tử để phục hưng Tổ quốc, thống nhất giang sơn.

«Nước ta đã đúc thành một khối

Từ Nam Quan đến mũi Cà Mau,

Núi sông khai khẩn bấy lâu,

Mồ hôi nước mắt dãi dầu gian lao.

Núi Tản Viên dạn màu sương gió,

Sông Cửu Long thương nhớ đầy vơi,

Lúa vàng bát ngát Đồng Nai.

Rừng xanh bao phủ dãy dài Trường Sơn.

Đây là nơi mồ chôn kẻ trước,

Đây là nơi hen ước người sau.

Ngàn thu sinh tử chung nhau,
Chung mong, chung nhớ, chung sầu, chung vui.

Nước non ấy ai người biết tới?

Biết hay không cũng tại lòng ta.

Hỏi rằng: nước ấy gần xa?

Thưa rằng: nước ấy tên là VIỆT NAM.

oOo

Thưa quý vị,

Sở dĩ tôi chép bài thơ này của một thi sĩ đầy thiện cảm với Nguyễn triều để hiến quý vị không ngoài mục đích nhắc nhở huân nghiệp tiền triều và hoạch định nhiệm vụ gia tộc. Tôi mong rằng gương liệt thánh kích thích lòng hăng hái, hun đúc chí can cường của giống nòi, và nhiệm vụ càng nặng nề tâm trí chúng ta càng phấn khởi.



Nhưng chúng ta có thể làm tròn nhiệm vụ ấy nếu chúng ta biết cùng chung nỗi ân ưu, không riêng phần lao khổ, nếu chúng ta biết dung hòa kinh nghiệm các bậc lão thành với sức hăng hái của thanh niên gia tộc. Nói tóm lại sự đoàn kết chặt chẽ của bà con sẽ định đoạt cuộc tồn vong của giống họ giữa lúc thế sự đảo điên chung quanh chúng ta hằng ngày diễn ra bao nhiêu cảnh núi xương, sông máu, trong khi chiến tranh khốc liệt đã ghi lại bao vết thương đau trong tâm hồn và thể chất đồng bào.

Nhờ uy tín và sự cố gắng của đức Đoàn Huy Hoàng Thái Hậu, lễ Thượng Lương Thái Miếu đã cử hành trọng thể. Việc tái thiết Thái miếu hoàn toàn thành tựu sẽ là kết quả của sự hợp tác chặt chẽ giữa ông Chủ tịch và quý vị, cùng các bậc bác tâm và thiện chí, nghĩa là phần đông con cháu Hoàng gia.

Tôi cầu chúc công việc hội tiến triển khả quan, hội viên hàng ngày càng đông và tình tương thân tương ái luôn luôn bền chặt.

Những ý kiến tôi vừa tỏ bày không phải chỉ là ý kiến riêng của tôi mà là ý kiến của Hoàng đế và của phần đông bà con hải ngoại.

Vậy bức thư này khi rướm rà, xin bà con miễn chấp.

«Ai ơi, xin tưởng lời ai với

Ai có thương ai mới dạn dờ»

Nay kính thư
BỬU LỘC

Văn hóa

Lần đầu tiên có một vị Tổng Thống đi lễ lăng Tả quân Lê văn Duyệt. Các báo đều loan tin như vậy.

Nếu quả thật đây là một vị nguyên thủ quốc gia đầu tiên đi lễ Lăng Ông thì chắc chắn có lý do. Tại sao trước kia không ai đi lễ mà nay lại có ông Tổng Thống đi lễ đức Tả Quân?

Chắc chắn không phải vì lý do bầu cử, vì đức Tả Quân ngài không bỏ phiếu nữa. Ứng cử viên nào xin phiếu cũng đi xin phiếu người sống chứ không lẽ đi xin phiếu người chết — dù chúng ta biết rằng trong cuộc bầu cử phổ thông nào cũng có thể có rất nhiều phiếu ma!

Vậy nếu Tổng Thống không tới Lăng Ông xin phiếu thì tại sao lại xảy ra cái biến cố «Vị Tổng Thống đầu tiên đi lễ Lăng Ông» để cho bà con bên Gia Định lấy làm vinh dự và bị kẹt cầu kẹt xe suốt một buổi sáng?

Thưa, giả thuyết của ông Đạo Cây để giải thích biến cố trên là một giả thuyết hoàn toàn văn hóa.

Sở dĩ có vị nguyên thủ Q. Gia đầu tiên đi lễ đức Tả quân, đó là nhờ chính sách văn hóa của cụ Mai Thọ Truyền. Trong quan điểm văn hóa của cụ Truyền, các hội Phụng Tự Thánh Thần mà hội Thượng công qui tế chủ trì Lăng Ông cũng thuộc loại đó, đều là các hội hệ văn hóa văn hiến cả.

Nhờ ơn giáo hóa của cụ Mai nước ta bắt đầu biết nghề thờ cúng đình miếu là một nghề văn hóa, đáng mời vào Hội Đồng Văn Hóa!

Phàm người quân tử có mặt ở đâu thì ơn giáo hóa thấm nhuần nơi đó. Nay cụ Mai Văn Hóa đã ngồi trong chánh phủ mấy năm thì chắc Tổng thống cũng bắt đầu thích thờ cúng lễ lạy!

Chỉ tiếc một điều là lẽ ra TT phải ghé qua đền Hưng Đạo Đại Vương ở đường Hiền Vương lạy trước. Ngài cũng là một vị anh hùng dân tộc, và theo hệ thống quân giai hiện nay thì đức Thánh Trần còn ở cấp bậc cao hơn đức Tả Quân 5 lần lạy!



ÔNG ĐẠO CÂY

Xin xăm

Chung quanh việc Tổng Thống quang lâm đến lăng Tả Quân, người ta đồn rằng trong chương trình sẽ có mục xin xăm Lăng Ông, nhưng sau đó lại bị bãi bỏ.

Đó là chương trình chánh thức. Nhưng theo ông Đạo Cây năm mộng biết thì trong buổi lễ viếng Lăng Ông, Tổng Thống có vào xin xăm nhưng dấu không cho bà con coi.

Khi đó Tổng thống ngài vào trước bàn thờ đức Tả Quân khấn khứa, rồi ngài cầm cái ống xăm ngài lặc. Ngài lặc đi lặc lại mãi mà không có cái xăm nào chịu bật ra. Ông bí thư phủ đầu rồng thấy vậy lạ quá bèn kêu vị thủ môn Lăng Ông tới hỏi:

— Tại sao xăm nó không chịu bật ra?

— Dạ thưa có lẽ vì người xin xăm không khấn rõ là xin xăm về mục gì, tình duyên hay là buôn bán, vận mạng, quan lộc v.v.,

— Dạ, chắc ngài không cầu về tình duyên?

— Thì còn cầu chi nữa!

— Còn về mục làm ăn buôn bán?

— Chắc cũng không luôn!

— Còn về quan lộc?

Đến đây thì không ai biết trả lời sao. Một người tôi ghé tai Tổng thống thưa rằng!

— Dạ thưa Tổng thống, ngài có định xin xăm để hỏi về vấn đề bầu cử tháng mười không?

Tổng thống lặc đầu:

— Tôi chỉ làm hỗn phận của tôi, chờ đâu phải tôi đi kiếm phiếu. Trong bốn năm qua, tôi đã làm những việc chi, quốc dân đều rõ, mà đức Tả quân ngài cũng rõ, đâu cần phải đợi giờ này mới vận động? Vì vậy mà cuộc xin xăm bất thành.

Sau khi Tổng Thống đã rời khỏi Lăng Ông rồi, ông Đạo Cây vô coi tại sao cuộc xin xăm bất thành.

Lúc đó ông Đạo mới phát giác ra là ống xăm đầy quá, chật ních nên không que nào bật ra được. Mà sở dĩ ống xăm đầy quá như vậy là vì không biết ai đã nhét vô rất nhiều xăm mang số 1, mà bỏ bớt que xăm mang số 2, số 3 đi. Làm vậy để Tổng Thống có rút thì xác xuất để rút được số 1 sẽ rất cao, và chắc chắn không bao giờ rút nhầm số 2 hoặc số 3 cả!

Có lẽ đức Tả Quân ngài linh lắm! Bởi vì khi ông Đạo lặc lặc thử cho một thẻ xăm bật ra, thì chỉ thấy chữ: «Hồi Bunker».

Tối cao

Thế là xong cái vụ điều 10 khoản 7, một điều khoản luật lệ đáng ghi vào lịch sử... báo chí Việt Nam Cộng Hòa. Vì đó là điều khoản đã làm cho 13 tờ báo bị tịch thu trong một ngày.

Người đứng kiện điều khoản này, ông Trần công Quốc đã hỏi 1 câu rất ngây thơ trước Tòa án Tối Cao: «Nguyên trình, với đầu óc giản dị ngây thơ, cũng thấy rằng

không lẽ năm 1967 điều khoản đó của dự luật bị coi là Vi Hiến, thiếu dân chủ, không hợp lý thì nay cũng điều khoản tương tự như vậy lại coi là Hợp Hiến?»

Thì rõ ràng là Trần công Quốc giản dị và ngây thơ! Vì năm 1967 nó khác và năm 1971 nó khác. Năm 1967 đã làm chi có Tối Cao Pháp Viện, cái Tòa Án đã Cao mà lại Tối nữa.

Năm 1967 trung tướng Nguyễn văn Thiệu mới là chủ tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia cũng như ó.Tr. Công Quốc mới chỉ là sĩ quan hải quân. Năm nay ông Thiệu là Tổng thống, còn ông Quốc là dân biểu. Đâu có cái chi là giống như cũ nữa đâu!

Vậy mới biết là những người làm chính trị không chịu suy nghĩ cho kỹ. Khi còn khoác áo quân nhân thì ông Quốc thông minh nay làm dân biểu thì lại tối dạ đến mức đi kiện tận cái Tối Cao!

Trong bản án của Tòa Tối Cao, ông chánh án có dạy rằng: điều 52, khoản 5 của hiến pháp ghi rõ ứng cử viên Tổng thống phải hội đủ điều kiện các dự liệu trong luật bầu cử. Nay đạo luật bầu cử có điều 10 khoản 7, cũng chỉ là một «điều kiện khác» mà thôi, thì tất nhiên các ứng viên phải hội đủ rồi!

Về điểm này, ông Đạo Cây đã phát biểu ý kiến một lần, nay xin lặp lại.

Nếu ông Đạo Cây mà làm luật thì cam đoan ông Đạo còn thêm nhiều điều kiện khác vô nữa! Tại sao không?

Vì dụ ông Đạo Cây sẽ xin ghi thêm luật lệ rằng: ứng cử viên TT không được để râu chằng hạn. Tại sao không?

Làm TT mà để râu tự xưng mồm nó ngứa ngáy, mất thời giờ cạo râu tia râu, mà thời giờ đó toàn là thời giờ để phục vụ quốc gia cả!

Ông Đạo cũng có thể đưa ra một điều kiện khác là: Ứng cử viên TT không được sút răng và không được làm răng giả. Tại sao không? Tổng Thống mà lại sút răng lỡ khi đi ăn tiệc với các ông Tổng Thống khác, nói câu chi có hạt cơm nó bắn ra ngoài, có phải là mất thể diện quốc gia không?

Vậy nếu ông Đạo Cây làm luật và ghi hai «điều kiện khác» như trên vào luật, thì chắc chắn những điều kiện khác đó cũng không vi hiến. Nó cũng chỉ là những điều kiện khác dự liệu như hiến pháp đã nói mà thôi. Chịu không?

Ứng cử

Một trong các nỗi khổ tâm của bần đạo trong tuần qua là đi đâu cũng bị người ta hỏi «ông Đạo có ứng cử không?»

Người ta làm như thế phạm đã là người quân tử thì đều phải ứng cử.

Trong khi đó thì bần đạo lại rất lấy làm đau lòng khi thấy một đồng nghiệp thân thiết của mình là ông Tú Kếu cũng ra ứng cử. Nói đúng hơn thì không phải ông Tú Kếu ứng cử mà đó là ông Trần đức Uyển bút hiệu Tú Kếu đã ứng cử.

Ồi! bạn Tú Kếu của ta ơi! Thi hành cái bổn phận Tu Tề Trị Bình của người quân tử đâu cứ phải đi ứng cử. Trong quốc hội người ta cãi nhau có theo văn điện chi đâu mà một thi sĩ trào phúng như bạn cũng định dấn thân vô! Quốc hội là cơ quan làm ra luật pháp, mà bạn thì đi xe gắn máy cả năm không có đóng thuế, bạn không theo luật thì làm luật thế nào được? Và chẳng người ta vô quốc hội, người ta còn biết buôn bán, kiếm chắt, bạn đâu có khả năng về bạch phiếu, vàng lệu, kiến nghị và buôn bạc mà bạn cũng đòi nhào đó?

Cái nghề dân biểu nó là nghề đại diện cho dân chúng. Mà nghề cầm bút cũng là nói tiếng nói của người dân, chờ không phải là không?

Khi Tú Kếu làm thơ, thi Tú Kếu đã đại diện cho cả trăm ngàn độc giả, Tú Kếu đã nói lên tiếng lòng của cả triệu đồng bào! Còn chi phải kiếm chắt lấy mấy ngàn lá phiếu như me sừ Giáp văn Thập hay cái mụ môi son mà phần Trần kim Thoa để xứng danh là đại diện dân?

Sứ mạng người cầm bút chẳng lớn lao hay sao mà bạn phải đi tìm «đường lối phục vụ» khác?

Và lại cái đòi làm chánh trị vốn không thích hợp với những người

nghệ sĩ và có suy tưởng. Xin kể hầu ông Tú Kếu câu chuyện sau đây, hy vọng rằng nghe xong ông sẽ chán không mò mẫm đi làm chánh trị nữa.

Chuyện kể vào thời người ta có thể ghép được óc, cũng như các bác sĩ đã ghép được tim.

Có một nhà tỷ phú bị bệnh, phải giải phẫu và ghép óc mới sống được. Trong ngân hàng óc thì có đủ loại óc để cung ứng. Bác sĩ giải phẫu hỏi ông tỷ phú muốn có loại óc nào?

— Tôi muốn có bộ óc nào thật tốt!

— Một bộ óc của một nhà khoa học nhé? Giá 200 ngàn Mỹ kim.

— Có thứ nào tốt hơn không?

— Có bộ óc này của một nhà bác học đã được giải Nobel giá 500 ngàn Mỹ kim!

— Có cái nào mắc hơn nữa không?

— Dạ có bộ óc này của một ông dân bần, giá một triệu Mỹ kim lận.

— Ừa, sao mắc hơn mấy thứ kia vậy?

— Dạ, vì mấy thứ kia bị xử dụng hơi nhiều. Còn bộ óc của ông dân bần gần như còn mới nguyên. Các ông DB ít khi dùng tới óc.

TỪ XA VỀ

tôi xa về bờ ngõ

lúa nàng hương vừa độ

sáo diều vi vu ngang

trời xanh thơm mùi rạ

tôi xa về rằm rức

bàn tay ngoại dân đeo

nỗi buồn hoen mắt đục

rời trong cơn mưa chiều...

tôi xa về lẻ loi

xóm làng tan nát hết!...

tôi! còn tôi, còn tôi

mùa mưa sao u hoài?

cánh đồng khô vết lửa

tôi cầm tôi trong đó!...

đợi ngoại về, mẹ về

cho khăn bông, áo lụa...

NGÂN UYÊN

CÁNH HOA CHÙM GỢI

Nguyên tác
« THỎ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHỊ



(TIẾP THEO)

Mạc Bình ôm bình hoa bước ra ngoài, tôi đứng trước bàn trang điểm, chải lại mái tóc ngắn, ngắm lấy hình ảnh tươi mát của mình trong gương, hai vết chân mây trắng làm tôi mang chút hơi hương con trai, vết những cọng tóc xoè trước má, tôi lại ngửi thấy mùi thơm của hoa, nhìn ra khung kính hở ở cửa sổ, những cánh hoa khoe sắc trong rừng cây xanh um, màu đỏ lẫn vàng như lung linh trong nắng khiến tôi ngẩn ngơ cả người. Hoàn cảnh cuộc sống mới khiến tôi cảm thấy vui sướng, hình ảnh đen tối với cái chết của mẹ đã mờ dần, bản tánh hồn nhiên lại đến với tôi, nhìn bầu trời xanh mây trắng, ngắm cảnh xanh um của hoa lá, lòng tôi mở rộng muốn ca vang.

Ra khỏi phòng, xuyên qua hành lang, tôi chạy nhanh xuống lầu, trong gian phòng ăn rộng và sáng sủa, tôi thấy giáo sư La Nghị đang dùng bữa ăn sáng có lẽ đã nghe thấy tiếng chân xuống lầu, ông ngừng lên nhìn, trong vùng ánh sáng to, mái tóc ông vẫn bông bông như ngày qua, hàm râu vẫn như cổ đại ngày xuân, che khuất cả chiếc miệng.

Chỉ có đôi mắt là hai ngọn đèn trong khu rừng thẳm đang chăm chú nhìn tôi.

— Chào giáo sư ạ. Tôi cười nói.

— Ừ. Ông ậm ư một tiếng rồi lại chăm chú nhìn tôi ra lệnh: Ngồi đó đi!

Tôi ngồi xuống trước mặt ông, trên bàn những thỏi xúc xích và món cải xào. Một người đầy tớ trung niên mang đến cho tôi chén cơm trắng. Giáo sư La Nghị tiếp tục cúi xuống dùng điểm tâm, không nhìn tôi nữa trong khi tôi vẫn tò mò nhìn ông, bỗng nhiên, ông ngừng lên nhìn thẳng tôi:

— Sao không ăn cơm đi? Đôi chân mày ông nhíu lại. Em làm gì nhìn tôi dữ thế?

— A...A... Tôi hồ đồ đáp. Dạ tôi chỉ ngạc nhiên không hiểu bằng cách nào giáo sư cho cơm vào miệng mà không làm lấm những sợi râu quanh miệng?

Lời nói tôi vừa dứt, bỗng tiếng cười dòn thật to nổ ra ở phía sau, tôi quay đầu nhìn sang, bỗng một thanh niên từ thang lầu chạy bay xuống, đến cạnh tôi mỉm cười thú vị, tôi chợt thấy đôi mắt của hắn và giáo sư La Nghị giống tạc nhau, chỉ khác 1 điều là hắn sạch sẽ hơn, râu hàm cạo sạch, đầu tóc chải ngắn nấp, Áo chemise trắng, cavate màu xám bạc, nhìn tôi cười, đôi mắt pha lẫn nét tinh quái đùa cợt không có vẻ đứng đắn tí nào. Giáo sư La Nghị trừng mắt nhìn hắn:

— Hạo Hạo mày làm cái gì đấy?

— Phải cô này là cái cô mà hồi hôm còn chửi nữa ba đuổi ra ngoài đó không hở ba?

Gã thanh niên vừa nói xong quay sang tôi cười mỉm thật sát. Xin lỗi cô, che phép tôi được tự giới

thiệu, tôi là La Hạo Hạo, nhưng tên Hạo Hạo có vẻ nữ tính quá nên xin được gọi tắt là La Hạo để nghe hơn.

Giáo sư La Nghị hét lớn:

— Mày có ngồi xuống không Hạo?

La Hạo Hạo ngồi xuống đôi mắt trong sáng vẫn tinh quái nhìn tôi, hắn hãy còn quá trẻ, có lẽ chỉ là đứa con nít mới lớn hơn tôi ba hay bốn tuổi là nhiều.

— Thưa cha cô họ Mẫn này ở luôn trong nhà mình hở cha? La Hạo Hạo quay sang nhìn cha hỏi.

— Ừ. Giáo sư La Nghị ậm ư. Việc đó không liên can gì đến mày cả, bữa nay có học không mà giờ còn chưa chịu ăn cơm đi?

— Có hay không có học gì cũng vậy mà thôi. La Hạo Hạo bất mãn, nhìn sang tôi gã hỏi:

— Cô tên chi?

— Dạ tên Ưc My. Tôi đáp.

Hắn móc cây bút nguyên tử từ túi áo ra, viết hai chữ «Y Mai» trên quyển sổ nhỏ giơ cho tôi xem, đôi mắt nhìn tôi dò hỏi:

— Phải tên viết như vậy chẳng?

— Không. Tôi đáp, đoạn lấy bút viết hai chữ «Ưc My». Hắn gật đầu mỉm cười:

— Chữ Hán thật phong phú phải không cô? Cùng đồng âm nhưng lại khác chữ.

Giáo sư La Nghị nghiêm khắc:

— Hạo Hạo! Cút ngay đi, tao có chuyện muốn nói với Ưc My.

La Hạo Hạo chống đối — Thưa cha!...

Giáo sư La Nghị tròn xoe mắt giận dữ — Tao biểu cút ngay, có nghe không?

— Thôi được, để tôi đi. La Hạo Hạo miễn cưỡng đứng dậy, hắn nhìn tôi nói: — Ưc My, có cơ hội chúng ta sẽ nói chuyện sau, ở trong nhà họ La của chúng tôi, cha con không thể cùng sống một nhà được, hai người mà ở chung nóc nhà sẽ sụp ngay, cha con chúng tôi không ai chịu được ai cả.

Nói xong, hắn quay đầu đi ngay ra cửa.

Trong này, Giáo sư La Nghị đã dùng xong điểm tâm, ông đứng dậy chỉnh cổ và quần tất:

— Ưc My, tôi nghĩ rằng tôi có quyền gọi tên cô, đã từ lâu rồi mẹ cô là người đàn thân của gia đình chúng tôi, Mẹ cô là một người đàn bà cứng cỏi không phục ai cả, ba tháng trước, người có viết cho tôi một bức thư nhưng không có viết địa chỉ, có lẽ vì bà ấy không muốn cho chúng tôi biết để đến gặp bà. Tuy nhiên vì bà muốn chúng tôi chăm sóc cô, nên cô sẽ được chúng tôi chu đáo lo lắng, nhưng có một điều cô cần lưu ý, là đối với Hạo Hạo, cô cần phải đề mặc hắn, đừng chú ý đến hắn, hắn là thằng lêu lổng không dạy bảo được. Còn riêng đối với Khởi Khởi, tôi mong rằng cô và nó sẽ là chị em bạn tốt.

Giáo sư Nghị đưa mắt nhìn lên thang lầu, như

muốn tìm kiếm đáng Khởi Khởi, nhưng chiếc thang vắng người. Một lúc ông lại tiếp tục: Khởi là con gái của chúng tôi, còn riêng đối với vợ tôi... Ông chột nhìn tôi, giọng nói biến thành nhẹ nhàng êm ái — Sáng nay nàng đã gặp em rồi phải không?

— Vâng ạ! Tôi đáp, hồi tưởng lại hình dáng người đàn bà xanh gầy. — Nhưng lúc đó cháu không biết đó là bác gái.

— Bà ấy rất yếu. Giáo sư nói — Ít khi rời phòng ra ngoài, tối nhất, em đừng làm phiền bà ta nhé!

— Vâng ạ. Tôi mỉm chặt môi — Tôi sẽ cố gắng hết sức không làm phiền mọi người!

Giáo sư La Nghị đắm đắm nhìn tôi.

— Tánh nết của em giống mẹ như đúc. Ương nghạnh, cổ chấp, giàu tình cảm nhất là hay tự ái.

Tôi biện hộ — Nhưng mẹ là người rất tốt!

Giáo sư Nghị ngắt ngang — Đúng vậy, nhưng thôi hãy ăn cơm đi, cơm nguội rồi đấy!

Nói xong ông bước ra khỏi phòng ăn.

Tôi một mình ngồi trong phòng ăn rộng thênh thang dùng hết bữa điểm tâm. Gian phòng này giống như phòng khách có rất nhiều cửa, trong số đó, có một cách cửa toàn bằng kính nhìn suốt qua vườn hoa, có lẽ ngôi nhà này rộng hơn tôi tưởng nếu không vì quá xa lạ với nhà họ La, có lẽ tôi đã đi thám hiểm một lần cho biết, bây giờ chưa quen nhiều thì đành nhẫn nhịn vậy. Buồng chén cơm xuống, tôi nhìn quanh, trên tường treo la liệt ba bốn bức tranh sơn dầu, đa số là những cảnh tối mờ ảo, dưới mỗi bức đều có chữ ký «K.K.» bằng tiếng Anh.

Bước lên lầu, đi về phòng tôi, nhưng khi bước qua một gian phòng có cánh cửa hở, tôi tò mò dừng lại nhìn. Bà La Nghị đang ngồi trên chiếc ghế trước bàn, bộ áo trắng thêu hoa với thắt lưng thắt rộng hai bên, đầu tóc được búi cao, để lộ chiếc gáy trắng nõn, gương mặt day ngang ra cửa để lộ một nét đẹp tuyệt vời, sống mũi cao với hai hàng lông mi cong vút, dáng dấp thật trang trọng, cao quý, thanh nhã như một bức họa.

— Vào đây em! Bỗng nhiên bà ta nói.

Tôi hốt hoảng nhìn quanh, nhưng không có bóng người thứ hai nào khác ngoài tôi, vậy có phải bà ta gọi tôi chẳng? Tôi do dự không hiểu nên vào hay không? thì bà ta đã quay sang, đôi mắt to đen chăm chú nhìn tôi:

— Tôi kêu em vào đây! Bà ta nói, giọng nói thật lạnh lùng.

Tôi bước vào, sự nhớ lại lần gặp mặt ban sáng có lẽ tôi đã vô lễ đối với bà, nên vội cười và gật đầu chào:

— Thưa bác ạ.

Bà Nghị nhìn tôi đắm đắm, một lát sau bỗng nói:

— Lại đây em.

Tôi bước đến gần, trong lúc bà chăm chú nhìn

tôi, rồi bỗng nhiên đôi mắt đẹp của bà ta như bị làn sương mờ bao phủ, bà nhẹ nhàng đưa tay lên xoa lấy vai tôi, rồi lại nắm lấy hai tay tôi, những ngón tay thon dài trắng bệch so với màu da cháy nắng khỏe mạnh của tôi, tạo nên sự khác biệt rõ rệt. Bà ta xiết chặt tay tôi, rồi như mơ màng nói :

— Màu da đẹp quá, đẹp như nước da của mẹ em. Đoạn ngừng lên nhìn tôi :

— Mẹ em với tôi như hai chị em ruột, bà ấy thường bảo tôi: Em đừng làm như vậy, em đừng làm như thế kia, hãy nghỉ ngơi nhiều để mập ra tí ! Bà chăm sóc tôi tạo cho tôi một cuộc sống rất đẹp, làn da trắng, nệm trắng, khăn trải bàn cũng trắng, tất cả cái gì cũng trắng cả. Mẹ em nói, Nay Nhã Trúc, chỉ có màu trắng là thích hợp với em thôi, em đẹp quá, phải chỉ chị đẹp bằng một phần mười của em thì hay biết mấy. Mẹ em không cho tôi làm một việc gì cả, thương tôi như thương con búp bê. Bà ấy nói là : Tôi sẽ chăm sóc em suốt đời, suốt đời.

Tiếng nói của bà Nghị bỗng trầm hẳn đi, gương mặt càng trắng bệch ra, tia mắt như hôn mê, như hỗn loạn nhìn lấy tôi. Sự thay đổi của bà làm tôi khiếp sợ, tôi quỳ xuống, lo lắng :

— Bác Nghị, bác làm sao thế ?

Đôi tay bà vẫn nắm chặt lấy tôi, đôi mắt càng lúc càng hỗn loạn, càng tóe lửa, như đang chú tâm nhìn 1 phần nào ở thân sau tôi, đối với câu hỏi của tôi bà như không hề nghe thấy, miệng vẫn lặp lại: Em là em gái tôi, tôi sẽ chăm sóc em suốt đời, suốt đời.

Cứ mấy câu đó nhai đi nhai lại, đôi mắt càng lúc càng to như đang tóe lửa. Tôi hoảng hốt cực độ thử rút tay ra, nhưng bàn tay tôi như đang bị kẹp chặt trong dây kềm không rút ra được, tiếng lặp lại càng lúc càng nhanh để rồi không biết bà ta nói gì nữa: Tôi hết hoảng là to :

— Bác Nghị, Bác Nghị, Bác làm sao vậy ?

Tôi cố gắng chống trả để rút tay ra, nhưng vẫn không được vì bị kẹp chặt, chúng tôi đang quần thảo nhau, thì bỗng nhiên một tia sáng lóe trong đầu : Hay là bà ta điên !

Ý niệm này càng làm cho tôi khiếp đảm hơn, vì tôi sợ người điên hơn gấp trăm lần ma quỷ. Tôi vội la lớn :

— Buồng tôi ra ! Buồng tôi ra !

Có tiếng người chạy vào phòng, tôi quay sang, đó là một thiếu nữ rất đẹp, cô ta chỉ nhìn thoáng tôi, xong vội chạy ra. Lập tức, tôi nghe tiếng gót giày nện mạnh trên cầu thang, sau đó bóng dáng cao lớn của giáo sư La Nghị chạy đến, đặt hai bàn tay to lớn của ông lên vai bà Nghị. Ông lớn tiếng gọi :

— Nhã Trúc.

Bà Nghị buông lỏng hai tay tôi ra, đôi mắt quay sang nhìn giáo sư, sau đó lại khóc ngặt :

— Chị ấy nói là lúc nào cũng chăm sóc em. Chăm sóc suốt đời kia mà !

— Thôi nín đi, Nhã Trúc. Giọng giáo sư La Nghị thật nhẹ nhàng giống như đang vỗ về chú mèo con, ông nép đầu bà Nghị vào lòng, chiếc đầu nhỏ búi cao tóc tựa vào lồng ngực vững chãi, một mặt ông đưa tay vuốt ve chiếc lưng gầy của bà về về : — Thôi nín đi em, Nhã Trúc, nín đi Nhã Trúc.

Bà Nghị vẫn còn thút thít khóc, nhưng rồi cũng nín đi, một lúc lâu, ngược đôi mắt đầy lệ nhìn chồng, về mặt đã tỉnh hẳn, bà nhẹ nhàng bảo :

— Anh Nghị, em xin lỗi mình.

— Không có gì cả phải không em ? Ô. Nghị nói, đôi mắt thật hiền từ, khiến tôi có cảm giác như đó không phải là đôi mắt của giáo sư Nghị, vì với một người có bản tính cộc cằn thô lỗ như ông lại có thể dịu dàng như vậy được sao ? Ông Nghị lại vỗ nhẹ lên lưng vợ :

— Thôi mình đi nằm nhé, để anh sai Mặc Bình vô hầu em.

Bà Nghị gật đầu, đứng lên bước về phía giường ngủ ngoan ngoãn như con thú trắng.

Tôi bước ra khỏi cửa, giáo sư Nghị theo sau, nhìn thấy tôi vẻ dịu dàng lúc này của ông bỗng biến mất. Ông tròn xoe mắt giận dữ :

— Cũng cô nữa, Ai bảo cô đến quấy rầy bà chị vậy ? Tôi đã bảo cô rồi mà, kêu cô đừng làm rộn mà chẳng nghe ?

Tôi cảm thấy cả một trời oan ức, chỉ có trời mới kêu tôi quấy rầy ba ta, và lại nếu biết trước bà ghê gớm như vậy, thì tôi đã lánh xa từ lâu rồi.

Mở miệng, tôi lẩm bẩm : — Không biết ai quấy rầy ai trước.

Giáo sư Nghị trợn mắt nhìn tôi, về mặt bất mãn bỏ đi, tôi bước về phòng, lòng đầy hối hận và khó chịu. Chỉ mới là buổi sớm mai đầu tiên đến ở mà đã không may như thế này ! Vào phòng ngồi ở mép giường nghĩ đến cuộc sống gò bó ở nhà người phải va chạm bao nhiêu khuôn mặt, bất giác tôi thở dài.

Có chiếc bóng đến đứng án trước mặt, ngừng đầu lên, thì ra là cô gái ban này trong phòng bà Nghị, cô ta nhìn tôi gật đầu bảo :

— Thấy chị không khép cửa, tôi mới bước vào.

Nhìn gương mặt cô ta rất trẻ, có lẽ không lớn hơn tôi, chiếc robe màu trắng với mái tóc xõa chấm vai, không cần ai giới thiệu tôi cũng đoán được cô ta là ai, khuôn mặt giống tạc mặt mẹ cô nhưng lại đẹp hơn nhiều, làn da mịn màng trắng xanh như bà Nghị, đôi mắt đen nháy hơi sâu, hàng lông mi cong với đôi môi mỏng tạo nên một vẻ đẹp xúc động lòng người. Khiến tôi tuy không phải là con trai vẫn bị mê hoặc. Bản tính tôi từ xưa tới giờ lúc nào cũng tôn sùng cái đẹp, tuy nhiên về đẹp tương tự mẹ cô vừa cao quý, trang nhã này khó được người ưa thích hơn.

— Chị là Khởi Khởi phải không ? Tôi hỏi.

Cô ta gật đầu không đáp.

— Tôi là Mặc Ưc My. Tôi tự giới thiệu.

Cô ta lại gật đầu với vẻ cao ngạo và lạnh lùng như không muốn nói chuyện với tôi, thế là, tôi cũng yên lặng, đến một lúc sau, mới nghe cô ta nói :

— Mẹ tôi thần kinh suy nhược, nhưng không đến nỗi nào. Đôi lúc mới nổi cơn một lần nhưng mỗi lần có cha bên cạnh, là người hồi phục nhanh chóng.

Tôi nhìn cô ta, lòng bỗng xúc cảm, tôi nghĩ rằng có lẽ cô ta nói như thế để cho tôi khỏi lo sợ bà Nghị nữa, với vẻ lạnh lùng bên ngoài nhưng bên trong lại chứa đựng 1 trái tim hiền hòa, vì có nhiều người trời sanh ra không biết điều lộ tình cảm của mình cho người biết. Nghĩ thế, tôi càng thấy thích Khởi Khởi hơn. Tôi nhiệt thành nói :

— Vậy sao ? Sao không mời bác sĩ đến khám bệnh cho bác ?

Cô ta bỗng trừng mắt nhìn tôi :

— Tại sao cô biết chúng tôi không mời bác sĩ đến khám bệnh cho mẹ ?

Nỗi nhiệt thành của tôi đã bị nhúng vào nước, tôi nghĩ rằng nói càng ít càng hay hơn, nói nhiều chẳng ích gì lại đụng đỉnh nữa thì khổ, tôi thề với chính mình, là sẽ không nói một câu nào nữa hết.

Nhưng rồi bỗng nhiên từ vườn hoa bên ngoài thung cửa sổ, tiếng hát lanh lảnh của một cô gái dội vào, tiếng hát ấm và thanh, lại ca một bản nhạc quen thuộc mà mẹ thường hát :

Hoa phi hoa, vụ phi vụ
Đạ bán lai, thiên minh khứ
Lại như xuân mộng bất đa thời
Khứ tựa triều vân, vô thỏa xứ

Tạm dịch :

Chẳng phải là sương, chẳng phải hoa
Nửa khuya em đến, sáng em về
Đến như xuân mộng trong giây lát
Đi tựa mây trời không định nơi.

Tiếng ca lạnh lớt lập đi lập lại mãi, tôi như bị lôi cuốn bởi tiếng hát, quên đi lời thề lúc này, ngừng đầu lên hỏi Khởi Khởi :

— Ai đang hát thế hở chị ?

— Gia Gia hát đấy, Cô ta nói, đoạn lạnh lùng quay đi khi tôi chưa kịp hỏi tiếp câu thứ hai. Gia Gia là ai vậy ? Thì cô ta đã ra khỏi phòng.

Tôi hơi ngừng người lên, lại bị tiếng hát cuốn hút ra ngoài cửa sổ, Từ cửa nhìn ra ngoài chỉ thấy vườn hoa đầy đặc, tiếng ca phát ra từ đó, chỉ nghe tiếng hát mà người đầu không thấy. Tôi lắng tai nghe, tiếng hát lập lại :

Hoa phi hoa, vụ phi vụ
Đạ bán lai, thiên minh khứ

Nhìn không nổi tính tò mò. Gia Gia ! Ở nhà họ La này lúc nào cũng thích dùng tiếng lập như : Hạo Hạo, Khởi Khởi rồi lại thêm Gia Gia. Thế Gia Gia có phải là em út của Hạo Hạo và Khởi Khởi hay chăng ? Nghe tiếng hát, có lẽ cô bé này đẹp lắm ! Bước ra cửa, tôi biết rằng ít bước ra

khỏi nhà chừng nào tốt chừng nấy. Chỉ một buổi sáng đầu tiên, tôi đã bị rung rinh như vậy rồi, nhưng rồi cũng không thoát khỏi sự quyến rũ của tiếng hát, tôi phải tìm cho ra người ca bài hát trên. Bước xuống lầu, nương theo tiếng hát, tôi bước ra vườn hoa.

□

3

Mở vội cánh cửa từ phòng ăn thông ra ngoài, nhảy xuống mấy bậc tam cấp, bước vào khu vườn cây rộng lớn, ven theo con đường nhỏ trải đá và được che mát bởi những hàng cây cao, tôi bước vào vườn hoa. Vườn hình tròn, giữa trồng một trụ sắt, bên ngoài nhiều loại hoa được vun trồng rất thủ tự, hàng ngoài cùng rộng nhất đầy hoa hồng, mùi hương thơm ngát, những cánh hoa rơi là tả chung quanh theo ngọn gió nhẹ đầu hè. Vượt qua vườn hoa, là khu rừng cây nhỏ, thoáng nhìn không thấy thủ tự nhưng khi lại gần thì mới nhìn thấy sự chăm sóc khéo léo, những cây tùng, cây bá tụy chưa thật lớn nhưng thẳng vút lên cao trông rất hùng vĩ. Xen kẽ là những hoa hướng dương và trà hoa, có lẽ vì chưa đến mùa nên trà hoa chưa thấy nở, chỉ có loài hướng dương là phô lẫn sắc hương trong những đám lá xanh thu hút, bên dưới thân cây các loài hoa khác như hoa hồng, cúc, thạch lựu, tường vi... nở đầy không đếm xuể lẫn với những loài cây khác mà tôi chưa biết tên.

(CÒN TIẾP)

PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống : **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



lời các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phủ Lâm—CHOLON—KNBYT số 3—9-5-63

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

CHÍNH TRỊ

Bồ câu... điều hâu

Sinh hoạt thanh niên, sinh viên hình như đang lắng xuống sau cơn xúc động mãnh liệt vì cái chết của Lê Khắc Sinh Nhựt. Nhịp sống dần trở về mức độ bình thường thì một cơn sóng nhỏ đi tới: hai phe «bồ câu» và «điều hâu» lần đầu tiên chính thức đụng độ nhau trong trận «gáy» về lý tưởng thanh niên trong xã hội Việt Nam hiện nay. Buổi hội thảo biến thành cuộc tranh luận của hai khuynh hướng chính trị này đã được ban Tổ chức Bầu cử BCHUHTNQG tổ chức vào 9 giờ sáng Chủ nhật 11-7 tại Hội trường Trung tâm Sinh hoạt Thanh niên số 4 đường Duy Tân Saigon.

Sau khi DS Hoàng ngọc Tuệ (phong trào Du ca) rào trước đón sau rằng buổi hội thảo này không ăn nhập gì đến các cuộc bầu cử sắp tới (hình như ô. Tuệ có ra dân biểu).

LS. Bùi chánh Thời, thuyết trình viên của buổi hội thảo, đã trình bày thực trạng bế tắc hoạt động của 41 đoàn thể thanh niên. Nguyên nhân sự bế tắc đó là thanh niên đang bị đưa vào hoạt động trong «trại lính» — Sự đánh mất lý tưởng của thanh niên hiện nay chỉ vì tuổi trẻ VN đang chịu một cuộc chiến bị thảm, một hoàn cảnh xã hội đổ vỡ với những cảnh tượng bi đai phơi bày trước mắt. Cho nên đòi hỏi thanh niên phải có lý tưởng trong hiện tại là một điều mơ hồ. Từ đó, diễn giả kêu gọi tuổi trẻ phải làm cách nào để vượt qua những khó khăn còn hữu hiệu.

Sau 10 phút giải lao GS Lý chánh Trung mở đầu cuộc tham luận với luận điệu châm biếm, mỉa mai. Ông nói tiếp ý kiến LS Thời khi cho rằng phải thay đổi chế độ, giành lại chủ quyền nằm trong tay

lũ tham nhũng và thực dân trá hình. Đi xa hơn nữa, ông cho rằng Hòa Bình là điều kiện tiên quyết để giải quyết tất cả vấn đề thanh niên. Ông phân loại thanh niên làm 3 hạng của chính quyền: Ngoan, hư và cứng cổ. Ông đọc hàng loạt những câu thơ của các thi sĩ trẻ thuộc thành phần con cái cứng đầu cứng cổ. Nội dung những câu thơ, bài ca đòi hỏi chấm dứt cuộc chém giết, đòi hòa bình, thống nhất, đòi tự do «đòi rất nhiều và đòi lung tung...»

Những điều GS Trung trình bày đều được đăng trong tờ báo «phản chiến» Đối Diện nên ngay sau đó một ký giả của báo Điều Hâu, LS PK Vinh (tức Tr. Tử Phòng) đã đưa Hội trường sang một hướng khác với những lập luận đối ngược lại. Ông cho rằng chiến tranh là một độc quyền đáng buồn của dân tộc nhược tiểu và khi nói đến giải quyết chiến tranh VN phải xác định chiến tranh này do ai đem lại.

Theo ông, tuổi trẻ không đòi hỏi lung tung vì biết rằng đòi hỏi như vậy cũng chẳng giải quyết được gì.

Cho nên, họ chỉ đòi hỏi được trang bị một ý thức hệ dân tộc, chứ không đồ, xanh hoặc xám trước khi vào đời.

Ông cũng mong mỏi rằng chính quyền nên cộng tác, bắt tay với tuổi trẻ dù đó là một cuộc phiêu lưu nhưng là một cuộc phiêu lưu đáng làm.

Kết thúc phần tham luận, LS Vinh quả quyết rằng thanh niên VN vẫn còn lý tưởng.

Bước sang phần thảo luận. LS Phạm Nam Sách trong chủ tọa đoàn cho biết có gần 20 ý kiến muốn phát biểu. Người trẻ tuổi đầu tiên lên phát biểu ý kiến là S.V Lê văn Tĩnh. T.T.K ban chấp hành T.H.S.V. của liên danh Lý B. Lâm. Anh yêu cầu hội trường dành một phút để tưởng niệm S.V Lê Khắc Sinh Nhựt, một thanh niên đã chết vì lý tưởng. Người tuổi trẻ nói sau

cũng là Hạ Đình Nguyên đã phủ nhận sự mạo nhận của S.V Tĩnh và cho rằng dòng máu đen (tham nhũng...) phải qua tìm (dân tộc) để thành đỏ (không liên quan đến màu da C S) mới nuôi được thân thể. Một lần nữa làm hội trường vui cười khi L.S Sách mời cô Dương thanh Thủy lên diễn đàn nhưng Thủy lại là Nam sinh viên thuộc nhóm H.T. Mầm. Phái nữ duy nhất lên diễn đàn là cô Nghiễm Loan. Ý kiến được tán thưởng nhiều nhất là của S.V Ngô Vương Toại khi anh kể chuyện T.T Thích Thiện Hoa đã từ chối câu siêu cho L.K. Sinh Nhựt vì anh Nhựt không cùng chính kiến.

(VŨ NGŨ)

XA HỘI

Hiện tượng «cupi»

Gần đây, một số nhật báo trong những loạt phóng sự phát giác ra một phong trào nữ sinh yêu cuồng sống vội, đã dùng một chữ hơi lạ để gọi đám nữ sinh sa đoạ này: Cupi. Đi dò hỏi thì mới biết cupi là do tiếng Cupidon, thần ái tình của thần thoại La Mã (giống thần Eros của Hy Lạp) có hình dáng một cậu bé con với đôi cánh nhỏ trên lưng, chuyên bay đi bắn mũi tên «coup de foudre» vào những người nam người nữ phải lòng nhau để cho họ yêu nhau.

Có lẽ đám nữ sinh kia không bao giờ nghĩ đến chuyện tìm trong thần thoại xa xôi nào một cái tên để mệnh danh cho «phong trào» truy lạc của mình. Vậy thì chỉ có thể một ông nhà báo nào đó thích ví von, lấy ngay tên thần ái tình Cupidon, bỏ đi chữ «don» còn lại cupi cho giống với hippy, yippy, rồi cứ thế tung vào những bài phóng sự xã hội.

Cũng theo những bài phóng sự này, bọn nữ yêu cupi đang tấn công ái tình đám con trai hippy mãnh liệt. Hơn thế, các cô cupi

còn tìm đến bất cứ nơi nào có con trai, đàn ông như chui vào các rạp chớp bóng để «chài» các cậu đi có đơn. Táo lộn hơn nữa, bắt được chàng trai nào thì các cupi đưa về sào huyệt (một căn phòng nào đó) để lần lượt..., hiếp dâm anh này, hay dùng đủ mọi nghệ thuật kỹ thuật để đoạt tới khoái cảm tốt cùng của chuyện dục tình ăn nằm.

Người ta chợt nghĩ đến du|vang của một hội CTY ngày xưa, nhưng các hội viên của hội Cho Tình Yêu này còn thua xa các cupi.

Thật ra, nếu ai có mặt trong giới trẻ ăn chơi sa đoạ trong thủ đô và các thành phố lớn, thì biết ngay được nếp sống yêu cuồng sống vội buông thả của các cô con gái ham vui ham chơi. Nếp sống đó đã có từ nhiều năm nay, còn tên gọi là yéyé, hippy, cupi... chỉ là chuyện phụ thuộc. Rồi đến đầu năm 71 này bỗng nhiên nếp sống đó phát động mạnh phong trào «bê hội đồng» khiến cho bất cứ người con gái nào cũng có thể bị tấn công, uy hiếp đưa vào các trò hiếp dâm tập thể. Nay theo một số người, riêng đám con gái truy lạc đã từng ưng thuận cho làm tình tập thể, cảm thấy thân phận đàn bà con gái trong tình dục có vẻ thụ động lép vế quá, nên bằng cái tinh thần tội lỗi có sẵn, các cô đã lập ra Cupi để hiếp dâm tập thể lại con trai, nghĩa là một số đông con gái sẽ «bê hội đồng» lại con trai cho đến lúc ngất ngư tan tác mới thôi.

Vậy cupi là những cô gái sa đoạ rủ nhau đi bắt con trai về hiếp dâm? Thật ra, cupi khó có thể là nạn con gái cưỡng hiếp tập thể con trai. Trong sinh hoạt tình dục, bao giờ người nữ cũng đóng vai thụ động, nếu họ không ưng thuận mà vẫn bị uy hiếp đưa vào động tác làm tình, thế có nghĩa là họ bị cưỡng hiếp. Bấm hiếp. Riêng chuyện các bà thái hậu, hoàng hậu trong các lịch sử Trung Hoa và La Mã v.v... tìm bắt các cậu trai trẻ đem về «cưỡng hiếp» chỉ có nghĩa là mua chuộc hay đe dọa bắt các cậu này phải thỏa mãn cho các bà. Luôn luôn người đàn ông chỉ có thể bị quyến rũ, mới mẻ, bị kích thích để làm chuyện tình dục thôi. Do đó, một cậu con trai khỏe khạo

trước mặt đám cupi, không chịu ăn nằm với các cô thì chỉ có thể bị các cô quyến rũ kích thích đưa cậu con trai tới chỗ ăn nằm trái với quyết định đầu tiên của anh ta, nghĩa là anh ta chỉ có thể bị «cưỡng dâm» nghĩa là làm chuyện ăn nằm trái với ý muốn cả nhân chứ không thể bị «cưỡng hiếp»

Còn về chuyện thật đông các cô cupi làm tình với 1 gã con trai thì thật ra, một thực tế là các cô thay phiên nhau «giúp vui» cho một gã con trai nhà giàu đã tung tiền ra bao các cô trong các trò vui chơi đáng kể. Kể đó, với ý định tình nghịch các cô muốn xem các anh con trai hơi sức đến đâu, đủ sức làm tình liên tiếp với mấy cô, mấy lần, và đến khi «đáng nam nhi» nằm rũ ra một ngất, các cô hẳn sẽ được cười thú vị.

Còn chuyện các cupi đi bắt cóc con trai mang về sào huyệt thì thật ra nên hiểu là đi quyến rũ con trai ở một mức độ rõ ràng trở trên nhất nằm trong sự dạn dĩ tự

nhien (càng ngày càng già tăng) của phái nữ ngày nay bắt đầu ở đâu. Nhiều thanh niên ăn chơi cho biết, thời bây giờ các cô «dễ dãi» lắm, còn các cậu lại đâm ra nhát đi hay chính đời sống kiêu ước và lo lắng linh trưởng đã làm các cậu lười đi, lười thực hiện cái quyền chủ động của phái nam là phải lên tiếng, tán tỉnh phái nữ.

Phải chăng, trước sự tiêu cực lười biếng của phái nam ngày nay, hiện tượng cupi là hiện tượng con gái đã coi bỏ «luân lý cũ», giữ thái độ «động» tán tỉnh mời mọc con trai đang đòi vai thành thái độ «tĩnh»? Một điều quá khích đến tội lỗi sa đoạ trong «luân lý mới» nơi cupi chỉ là đã đưa ra khoái cảm tình dục làm món quà mời mọc, ngoài sắc đẹp, sự duyên dáng vân.vân...



MỚI LẠ, MỸ THUẬT, HẤP DẪN CHỦ TRƯỞNG CỦA MC

Quý vị khỏi phải suy tư về vấn đề Quảng Cáo, đã có MC. Với nhiều Họa Sĩ Chuyên Nghiệp, Điều Khắc Gia, Kiến Trúc Sư, Kỹ Sư và các Chuyên Viên kinh nghiệm lâu năm.

Nhận thực hiện mọi dịch vụ
Quảng Cáo Mỹ Thuật về:
● HỘI HỌA, ĐIỀU KHẮC,
TRANG TRÍ, KIẾN TRÚC,
ĂN LOÁT, QUẢNG CÁO
CÔNG KỸ NGHỆ, THƯƠNG
MẠI, ĐIỆN ẢNH, ĐIỆN
QUANG, BÁO CHÍ v.v...



Quý vị cần bất cứ
điều gì về mỹ thuật
và quảng cáo,
xin liên lạc với ▶

**TRUNG-TÂM
QUẢNG-CAO MC.**
207C. BUI-VIEN, SAIGON. ĐT. 95421



truyện dài CUNG TÍCH BIÊN

LUÔNG CẢI VÀNG

218

CHƯƠNG 24

Buổi sáng Liên thức giấc thật sớm, tiếng kèn đồng vang ra từ một phía trại lính, sương mù phủ xuống tràn lan nơi những giải đồi thấp, cơn mưa đêm qua để lại cánh đồng nước trắng phau, từng đàn cò trắng đậu ngậm ngùi nơi những bờ cao, trời xám, hãy còn nhiều đám mây đen và nặng. Liên bước xuống cầu ao, nước từng vòng tròn xô đẩy nhau lan ra xa. Liên nghĩ nếu anh Bằng về thì xóm làng sẽ vui biết mấy. Anh Vĩ, anh Phong nữa, họ sẽ về. Họ sẽ về. Với nàng, những cái tên kia là những tiếng gọi êm đềm. Nàng chỉ thấy con người họ ở một phía. Nàng bị tràn ngập kỷ niệm. Họ là an ủi, họ đi là nàng mất tất cả. Liên cúi xuống cho cái gầu đầy nước rồi đứng lên, quảy gánh trở vào nhà.

Bà Cửu Bằng ngồi bên bếp lửa sớm. Lửa hồng soi khuôn mặt bà. Bà gạt từng tàn rơm khô cho vào bếp. Tiếng động sột soạt. Nồi nước sôi lèo xèo. Chung quanh bà là bối cảnh của một căn bếp thôn quê miền Trung. Những nồi niêu được móc trên bờ tường đất, một cái cũi đựng thức ăn với hai cánh bằng ván, một bộ ván nhỏ nằm kế cận chiếc cũi, ở ngay cửa bước ra là cái ảng nước lớn, bên cạnh

ảng nước là một cái lu nhỏ, cái gáo dừa thường trực nằm ngang trên miệng lu.

Lúc cho rơm vào bếp, Bà Cửu Bằng nghe tiếng nước đổ từ chiếc gầu lớn vào lu. Tiếng nước vang đi trong buổi sớm lạnh lẽ. Bà nói vọng ra với Liên: «Làm gì mà lo nước sớm thế. Trời mưa suốt ngày đâu có thiếu nước uống».

Tiếng Liên từ bên ngoài nói soi vào, khi nàng dừng tay lại: «ngày nay cháu không có nhà». «Mày đi làm gì hở?» «Cháu đi đón bộ đội». Liên trả lời như thể rồi bước hẳn vào bếp.

Bên ánh lửa, Bà Cửu Bằng quả đã già nua: tóc đã điểm bạc, mắt xếp những đường quanh mí, hai má lõm xuống, bà gần giống như gương mặt bà mẹ quê trong sách giáo khoa thư mà nàng hằng thấy, đôi bàn tay nhăn nheo, ngón gầy và buồn. Bà ngồi hơi co người. Nổi phiến muộn và hiu quạnh đã có nơi đáng ngồi. Liên chạnh lòng. Người ta nói Liên ngày nay tuyệt đẹp nhưng hương sắc vẫn thua bà Cửu ngày trước. Bà Cửu ngày trước bây giờ đang trước mặt nàng đây: đoá hoa kết tụ từ âm dương nay dần dà bị thời gian đục khoét tàn tạ. Liên ngồi xuống bên cạnh người đàn bà. Nói;

219

— Hôm nay cháu đi đón anh em bộ đội. Người ta đồn rằng bộ đội không đi tập kết bằng đường thủy. Vì tàu thủy của Liên Xô không qua khỏi biển Nam hải. Bộ đội đi đường bộ, từ Bình Định ra Quảng Ngãi, rồi tới Bến Vàng, Tam Kỳ, ngang qua đây. Họ sẽ đi bộ như thế cho tới Miền Bắc.

Giọng Liên thành thật và ngây thơ. Nàng còn vỗ về Bà Cửu Bằng nữa. Bà Cửu Bằng lo âu:

— Đừng có nói nhảm. Thời thế đổi thay từ lâu rồi. Người ta thù nghịch nhau đến cả trăm nghìn năm. Con không thấy người ta bắt bớ tra tấn sao mà nói nhảm thế. Làm gì có chuyện Bộ đội còn qua đây. Binh lính đóng đây đường cái quan. Không lẽ họ đánh nhau nữa sao.

Liên cho tay đỡ cái vung đất. Hơi nước từ trong nồi bốc ra mặt mũi. Nàng quay lại thổi tắt ngọn đèn trên đầu cũi. Ánh sáng đã phảng phất ngoài sân. Liên nói:

— Bác ạ, cháu nghe người ta đồn từ nhiều ngày rằng Bộ đội sẽ qua đây. Binh lính Quốc gia sẽ di chuyển ra xa, cách đường cái quan mỗi bên năm cây số. Hai bên lại hòa ước là không đánh nhau. Chuyện có thật mà. Có người nấu bánh tét bánh chưng, thêu khăn khăn áo để tặng bộ đội khi họ qua đây. Có người lại kẻ khẩu hiệu đá đảo bộ đội. Anh Bà Cục cá rằng người chống đối chẳng dám hành động gì đâu.

Bà Cửu Bằng sợ hãi, nhìn quanh quất và nói:

— Đừng nói bậy mà mang họa vào thân. Không bao giờ lớp thanh niên ấy qua đây nữa. Mình phải sống với một lớp người khác. Chuyện gì cháu điều không mà tin tưởng kỳ cục vậy.

Liên bằng đôi giọng vui mừng:

— Anh Bằng anh Vĩ đều ngang qua đây. Cháu sẽ đứng ở lề đường chào đón. Cháu sung sướng lắm. Cháu cũng đan áo và thêu khăn để ném vào họ. Các anh ấy đi trong hàng sẽ đưa tay vẫy chào. Buổi trưa có thể các anh sẽ dừng lại nơi những bóng mát nghỉ chân. Cháu sẽ tới gần họ, nghe họ kể chuyện, nhìn gương mặt vui tươi, nghe được giọng hát mạnh mẽ yêu kiều.

Một sự gì ghen ngào dâng lên trong người thôn nữ. Liên từ cái say sưa mơ hồ bước qua nỗi buồn vu vơ. Nàng sa sầm xuống:

— Nhưng sau đó họ lại đi. Họ đi mãi bác ạ. Cháu sẽ hoàn toàn mất họ. Làm sao để họ ở lại đây? Làm sao họ đừng đánh bắn nhau nữa?

Bà Cửu Bằng buồn bã:

— Đừng nhắc tới chuyện đó. Đừng nhắc tới chuyện gì xa xôi quá. Con không hiểu cuộc đời khó khăn này đâu. Con chỉ thấy họ đẹp dưới mắt con. Thay họ hát phía này đường, họ vui phía này đường. Con chỉ thấy họ dưới đôi mắt bé nhỏ và trong thế giới tuổi thơ của con. Phía kia đường là máu chảy, là thù hận không nguôi. Thôi đừng nhắc tới nữa Liên. Con của bác sẽ không bao giờ về.

Đêm đã hoàn toàn tan vỡ. Bóng tối quyền sinh. Ánh sáng đánh tan màn sương mỏng. Ngọn lửa trong bếp trắng bạch ra. Bà Cửu Bằng nói tiếp: «Sáng rồi. Hôm nay có lẽ trời sẽ nắng. Trời phải nắng lửa tháng ba mới trở bóng đều đặn».

Liên nói bằng giọng:

— Dù sao cháu cũng phải đi xem thử. Người ta đồn nhiều lắm và chờ đợi mãi. Tin đồn có từ mùa lúa tháng mười mà nay lúa tháng ba sắp trở bóng rồi, họ chưa qua đây.

Liên nói xong rồi khỏi bếp, bước về nhà trên, cho tay đẩy cánh cửa gỗ; ánh sáng từ ngoài chảy vào căn nhà lớn; bàn ghế chiếu giường như đứng hẳn dậy, thờ thờ của một ngày mới qua nhiều đêm mưa lũ; cái bông héc nở đỏ cuối sân, con dơi đêm bay khỏi chái nhà; cơn gió thoảng qua, nước từ cành rơi xuống chân cây, trái khế rụng đi đập. Liên đứng ở ngưỡng cửa nhìn ra phía trời xa. Lòng nàng rộn lên niềm mơ ước không đầu. Ngày như thấm tận linh hồn nàng, suốt ăm từng ở ruộng thiêng liêng.

Con chim sáo đứng trong lồng nhìn nàng. Nó chỉ nói được vài tiếng người ngoại. Vài tiếng đó cũng đủ vẽ cho nàng cả một thế giới thơ mộng êm đềm. Liên bước vào trong buồng thay chiếc áo. Trước chiếc gương soi đã vỡ đi một phần nửa Liên thấy mình tươi tỉnh. Liên cười với bóng: những chiếc răng hạt lựu nhỏ, hai mắt đen và tròn.

Một giờ sau, Liên ra khỏi xóm. Nắng mới một ngày trải dài trên cánh đồng nước. Trời đổi xanh. Nước phản chiếu lung linh bát ngát. Đường cái quan như một trần dài. Dọc đường nàng hái những chiếc hoa dại, dừng lại soi bóng mình dưới bờ nước. Có lúc nàng thấy núi xanh nằm với đàn cò trắng trong bóng nước.

Một vài chiếc xe nhà binh phóng nhanh trên đường. Đó đây nông phu ra đồng. Liên đi về Núi Tuần. Chẳng bao lâu nàng vào nhà Giáo Ngộ. Nàng thấy một người lạ mặt, nhưng không hỏi han. Linh vận áo vàng đi lại cùng khắp. Nàng không hiểu họ sẽ ở đây làm gì khi bộ đội đi qua. Nàng ở nhà Giáo Ngộ một lát rồi lặng lẽ đi ra ngôi chùa cũ, dưới chân đồi. Ngôi chùa sụp đổ từ ngày nào. Một vọng gác được thiết lập ngay trên nền chùa ngày trước. Nay bót gác bỏ trống.

Mỗi lúc nắng một cao, thật gắt. Liên nhìn vô vọng, mòng lung. Nàng đợi bầy chim lạ bay về. Hay đợi giải mây trắng kết tụ thành hình người. Hay sẽ đợi một con ngựa biển bay về đất liền trong cơn nắng. Nàng đợi một sự gì mà chính nàng cũng nghĩ rằng nó hoang đường quá.

Không chịu nổi sức nắng, Liên tìm về một quán nước. Sau đó nàng lại trở vào nhà Giáo Ngộ. Hải Nhiên nhìn lên kinh ngạc. Anh ta chưa bao giờ

thấy một nàng thôn nữ có sắc đẹp mặn mà quyến rũ đến thế. Anh ta hỏi Giáo Ngộ lại lịch của Liên. Giáo Ngộ giải thích cho Hải Nhiên nghe. Đoạn Giáo Ngộ lớn giọng hỏi Liên :

— Châu ngồi ở cái chùa mắc dịch đó làm gì vậy hử Liên. Đợi ai đó ?

Liên nhìn người đàn ông lạ mặt (là Hải Nhiên) bối rối. Nàng ấp úng trả lời, một cách ngây thơ :

— Nghe người ta đồn...

Giáo Ngộ, vì đã nghe rất nhiều về chuyện đón tiếp bộ đội, đã quen với tin đồn đó từ nhiều ngày nay, nên khi Liên vừa mở lời là Giáo Ngộ kinh ngạc, ông chặn lại ngay :

— Đừng có điên mà mang tù tội. An ninh người ta phóng ra cái tin Bộ đội sẽ về. Chộp được tin đó anh chị nào hăm hờ đi loan truyền vận động việc đưa đón là sẽ bị an ninh quốc gia tóm cổ ngay. Liên à, con là con nhà nền nếp, đừng có liên lụy tới việc đó mà hư thân. May thấy con Lan chưa. Ngày hôm kia con Hai Nhạn và mẹ Ba Điền nấu bánh tét khế nệ mang ra đây chờ bộ đội. Thế mà an ninh tiêu đoàn người ta bắt luôn. Bánh tét người ta cho lính ăn. Hai con mẹ đó, thời tao không dám bàn tán nữa.

Giáo Ngộ đằng hống như để che dấu một cảm xúc nào đó, rồi nói tiếp :

— Liên à, con hãy về đi, Thực tế một chút.

Liên nhìn Giáo Ngộ, Nàng nhận xét thấy Giáo Ngộ đã khác xưa, ngay phần da thịt bên ngoài. Tóc ông dài hơn. Đôi mắt một chiếc kính viễn thị gọng vàng. Mỗi lần nhìn kẻ khác ông thường nhìn lên đôi mắt kẻ trước mặt như tưởng cáo tri : «Hãy nhìn lại mắt tôi đây này, tôi đã tận được chiếc kính gọng vàng». Hai má Giáo Ngộ hồng hào ra, phình phình. Thở phình phình mà bụng bụng của gương mặt người già vừa lại sức. Áo quần Giáo Ngộ bảnh bao. Hình dáng một con người khác khổ hao gầy bao năm qua đã không còn nơi Giáo Ngộ.

Cửu Bồng thì luôn luôn trầm lặng. Như một đạo sĩ đã đắc đạo. Năm tháng gần đây Giáo Ngộ nói nhiều bao nhiêu thì Cửu Bồng càng âm thầm bấy nhiêu. Cảnh đời trong Cửu Bồng như một căn biển chiều tịch lặng, những sóng đã tan, hải đảo đã vắng, những gì được gọi là giông bão một thời đã biến đổi thành hoàn hảo chìm xuống tận cõi lòng vô biên. Cửu Bồng có một thứ triết lý sống đơn giản cao cả.

Cửu Bồng nhìn Liên rồi quay nhìn ra nền trời đầy nắng. Mây xám buổi sáng giờ đã biến thành mây trắng bồng bồng. Nhìn Liên, Cửu Bồng nhớ người con gái bạc mệnh của ông. Nàng đã chết dưới chân núi Phụng An Sơn một đêm thâu chap. Vì tấn cư lâu ngày nơi một vùng núi non hiểm trở, người con gái Cửu Bồng chịu không nổi cơn sốt rét ngã nước hành hạ. Đêm nàng chết trời mưa thật lớn ; sáng hôm sau cơn mưa vẫn dội mù, nước từ núi đổ xuống tràn ngập hết cả khu vườn trú ngụ ; giữa trưa trời đầy đặc sơn lam chửu khí ; buổi chiều Bà Cửu

Bồng chạy tắt tả vắn không mua nổi một chiếc áo quan cho con gái mình : sáng sớm ngày hôm sau nữa, Cửu Bồng đành chôn con gái mình trong lớp chiếu bó thay quan tài. Đó là một đau lòng đâm đũa trong đời Cửu Bồng. Ngày nay mỗi lần giỗ kỵ người con gái hăm hũ, Cửu Bồng đứng trên sườn đồi khác ngất đi. Một nàng nằm dưới chân đồi Phụng An Sơn xa vắng chưa thể mang về được, Cửu Bồng tự hẹn một thời gian ngắn nữa ông sẽ cố gắng lên Phụng An Sơn bốc mộ con gái về. Con gái Cửu Bồng sinh cùng một tháng với Liên, khác ngày.

Cửu Bồng, một người qua quan ải. Định mệnh là cái trường gai góc, vách đá cheo leo, lau lách mặt mùng, tràn ngập hăm dọa của thú dữ vang động tiếng kêu của côn trùng. Đời Cửu Bồng là cái trường điêu tàn, cơn mộng huyễn quanh quẩn thực vây quanh một thực tại bụi nhụi. Ông, vì thế, đã đứng trên đỉnh cao mây trắng, mắt dõi nhìn xuống một phố thị ánh sáng, hay một vùng quê nhà heo lánh nào đó : có cái nhìn mà không tiếng nói, được tư tưởng mà không người quanh đây để gieo tư tưởng. Chỉ nghe lau lách nói. Chỉ thấy sỏi đá cười. Chỉ nhìn vượn và hươu nai. Ông đã hóa kiếp trong một vũ trụ huyền diệu và đầy quyền lực.

Không phải chỉ riêng Cửu Bồng mà một phần lớn người Việt Nam cũng thế, kẻ già nua trên chái đá của máu, của lửa, của tình người. Họ qua tất cả thử thách của đau thương tuyệt đỉnh, hạnh phúc một thời, sự khổ nhục và mong đợi của con lạc đà viễn vọng. Cuối cùng họ chỉ còn yên lặng, đắm chìm trong giấc mộng điều linh. Họ yên lặng. Yên lặng mà vẫn sống. Như máu vẫn yên lặng chảy trong châu thân. Như nước luân lưu giữa những địa tầng. Như ánh sáng, đã âm thầm đóng góp vào sự hình thành của đêm.

Liên nhìn «Bác Cửu Bồng của cô ta» và cúi xuống cắn hai môi lại, Liên rất thương bác trai, anh ruột của Ba nàng. Bác là một biểu tượng cao cả nhất của sự bao dung, của dung hòa những xung đột trong họ hàng; ông là tiêu biểu cho cái truyền thống bất khuất trước những danh vọng và bạo lực cố gắng sống với cảnh nghèo; khước từ những quyền lợi trá hình; Cửu Bồng là một vì sao duy nhất và sáng chói nhất về tấm gương hy sinh đời sống mình cho danh dự cũng như sự tồn vong của họ hàng. Đến nỗi, Liên nghĩ rằng nếu một mai Bác Bồng chết đi thì tức khắc những xung đột ngay trong đại gia đình nàng sẽ xảy ra, không biết bao tan vỡ sẽ đến. Những tan vỡ đâm máu, đầy lửa cùng thù hận, giữa anh em bên này bên kia, trên núi và trung châu.

Liên ái ngại hỏi bác trai :

— Thưa bác mấy hôm nay bác có chích thuốc?

— Có, bác vẫn chích thuốc đều đặn, Cửu Bồng trả lời chậm rãi, vì chích thuốc bác mới ở trên này. Bệnh bác đã khá lắm rồi. Cửu Bồng hạ giọng :

— Châu đi về đi. Đừng mong đợi gì ở các anh con nữa. Họ chẳng bao giờ qua đây.

Lâu lắm Giáo Ngộ mới nói với giọng bất mãn cũ:

— Trở lại làm gì cái lũ con cháu Karl Marx. Nghe nói vào tới Bình Định tụi nó cao tốc và bồi sơn đỏ lên đầu. Chúng nó đi qua con đường nào là như một dòng suối đỏ. Đứng dưới bóng cây nào là như đóa hoa máu. Tụi nó biến thành rừng đỏ. Phố đỏ. Chúng mà ra biển thì biển cũng đỏ luôn. Biển máu.

Cửu Bồng hỏi Giáo Ngộ :

— Anh thấy gì trong Quốc gia ? Trước đây mấy tháng con mẹ Thuần hỏi tôi thế nào là Quốc gia, tôi không thể trả lời được. Tôi chỉ nói với con mẹ rằng cứ hãy sống với Quốc gia thì tự khắc sẽ biết Quốc gia là gì.

Giác Ngộ nói :

— Muốn định nghĩa Quốc gia thế nào thì phải ngái ngủ mới định nghĩa nổi.

Cửu Bồng cười mỉm trả lời : «Kẻ bất đắc chí luôn luôn là anh». Giáo Ngộ bỗng nhiên lý luận dài dòng :

— Quốc gia là ăn no quá phải chạy vào nhà tiêu. Là uống rượu bia quá độ chờ mang cái thau tời đặt trước mồm. Là kẻ ra khơi buồn mửa nhưng nhìn chung quanh biển sóng hăm dọa vẫn còn mên mông. Là mặt trời sắp lặn. Là con chó sủa hoai hoai một bóng trắng, không hề biết phân biệt ảo hay thực... nhưng nhất định Quốc gia là khác biệt với Cộng sản. Cộng sản là bộ máy với những đỉnh ốc bị siết quá chặt. Quốc gia là bộ máy đỉnh ốc lỏng lẻo. Làm sao nói bớt cái chặt và siết bớt cái lỏng : «nhưng không phải trung lập đâu lão Cửu nhé. Trung lập là đi tù đó nhé».

Cửu Bồng nhìn Liên nhắc lại một lần nữa : «Về đi cháu. Nếu ai rủ rê đi vào miệt trong để đón tiếp thì cháu cũng không nên đi. Đừng hy vọng vào họ nữa. Về đi.»

Liên cúi đầu chào Cửu Bồng và Giáo Ngộ, bước ra, nắng đã xế, sườn đồi thoải thoải bãi cỏ xanh ; lá cờ vàng bay mềm mại, trâu bò đi dọc theo đường cái quan tìm cỏ vì phần lớn đồng ruộng ngập nước. Giữa đường về Liên gặp một chị đàn bà. Chị ta nói với Liên có hai thanh niên vừa bị bắt. Liên hỏi tại sao bị bắt, Người đàn bà trả lời hai thanh niên mang cờ đỏ sao vàng treo trên 1 đỉnh cây. Họ còn kẻ khẩu hiệu chào đón đoàn quân ra Bắc. Liên hỏi họ có trang bị vũ khí không. Người đàn bà trả lời rằng không, họ không hề có vũ khí, họ chỉ là hai thanh niên vừa mới cày ruộng xong.

Đi một đôi đường nữa Liên gặp một công dân vai một chiếc cày, tay cầm roi đi sau một con trâu. Người nông dân cho Liên biết ruộng ngập nước không cày bừa gì được. «Con gái tôi lại mới vừa bị bắt. Nó chẳng bao giờ nghe tôi cả. Nó cứ một mực đi đón bộ đội»

Trên con đường đất một chiếc xe Jeep chạy vội vã về phía xóm. Người nông dân nói «xe an ninh đó. Họ đi lùng bắt dân làng». Liên cầm vội 2 chiếc khăn tay vừa mới thêu xong qua đêm vắt xuống lề đường. Nơi góc mỗi chiếc khăn có thêu một dòng chữ tặng. Liên nhìn về phía ruộng nước, nghĩ tới những cơn mưa dai dẳng qua đêm, nàng nghe tiếng nước chảy êm êm, tiếng sóng biển vỗ dưới chân đồi. Nàng nhớ tới tiếng hát dịu dàng. Nhớ nụ hôn nhẹ nhàng ấm áp. Nụ hôn hiền hòa của một ai đó mới mấy tháng trước đây vừa bỏ đi. Liên nói :

— Trời năm nay mưa gió muện quá. Tháng hai rồi mà nước ngâm trắng đồng.

Người nông dân yên lặng. Đầy lo lắng.

Chiếc xe jeep chạy vụt tới, qua mặt Liên. Nước bùn tung toé ra hai bên đường. Con trâu vùng chạy băng xuống phía ruộng nước. Người trên xe đùa cười sắc súa. Vừa vụt qua khỏi Liên, một thanh niên trên xe thò đầu ra khỏi xe, ngó ngược về sau đùa bỡn. Thanh niên đề nghị với người tài xế dừng lại chộp Liên. Nhưng người tài xế (cũng chính là trưởng chi công an) nói rằng không nên. «Nó là cháu cụ Cửu Bồng đấy. Đừng có đụng tới nhân sĩ. Thiếu gì con mồi ngon».

Liên chậm rãi đi dọc theo con đường đất rộng. Chẳng bao lâu nàng thấy khu vườn bà Cửu Bồng với luống cải trơ trọi là bóng vàng đơn cao. Ngang đầu dốc một người đàn bà hỏi Liên : Thế nào, cô có gặp anh em họ không ? Liên trả lời đừng nhắc tới họ nữa. «Tình hình khó khăn lắm». Người đàn bà nói : «cái gì mà khó khăn, anh em trong Nam họ về tràn ngập» Liên kinh ngạc : «Thế nào. Họ về bao giờ». Người đàn bà trả lời : «Anh Tịnh anh Huyền trên xóm Vĩnh về từ chiều hôm qua. Nghe nói Cả Bồng cũng về trên đó».

Những luống cải vàng hiện ra bên kia hàng đậu thưa. Liên đi một mạch về hướng màu vàng mơ màng kia. Cái sân gạch rêu phong nằm yên lặng. Cánh cửa gỗ im lìm. Mái ngói đỏ lác đác những mảnh vỡ. Lá vàng rụng đầy mình trên vùng đất mục. Trời đã chiều hẳn. Lửa trong bếp mờ nhạt. Khói lam bay xám trong bóng cây buồn. Tất cả không nói với Liên một lời nào. Nhưng nàng đã nghe thấy âm thanh kỳ diệu, cái thứ ngôn ngữ nghìn năm của quê nhà. Liên bước vào nhà. Trong hơi thở mạnh mẽ nàng báo tin cho Bà Cửu Bồng biết rằng con trai của bà đã về.

Bà Cửu Bồng không nói một lời nào, không cần hỏi lại để xác nhận một điều gì cả ; bà đi thẳng vào trong buồng, thay chiếc áo, bước ra ngoài hiên bờ nhìn mây trời xám, rồi, một cái thoáng bà ra tới đầu ngõ. Bà theo tiếng gọi nào ?

(CÒN TIẾP)

MỘT VÒNG THẾ GIỚI

THỎ NHỈ KỲ

Bốn thế kỷ trồng á phiện
sẽ chấm dứt

Nếu bây giờ chánh phủ VNCH ban lệnh cho dân chúng ở cao nguyên không được trồng trà kể từ năm 1972, thì đồng bào sẽ thấy đó là một mệnh lệnh lếu láo, làm cho cả trăm ngàn người sắp thất nghiệp và kinh tế quốc gia cũng sắp lâm nguy. Vậy mà chánh phủ Thổ Nhĩ Kỳ vừa ban hành một cái lệnh tương tự. Kể từ giữa năm 1971 cấm dân không được trồng á phiện nữa! Mà á phiện là một nguồn sống của 80 ngàn dân Thổ, đồng thời là một nguồn cung cấp ngoại tệ cho chánh phủ mỗi năm cỡ 5 triệu Mỹ kim.

Đàn Thổ Nhĩ Kỳ đã trồng á phiện từ 400 năm nay. Nhà nông trồng á phiện cũng như dân ta trên cao nguyên trồng trà và cà phê. Mỗi năm Thổ Nhĩ Kỳ sản xuất 150 tấn «hoa màu» á phiện. Chánh phủ đặt ra cơ quan trông coi việc trồng trọt này. Nhưng cơ quan chánh thức chỉ kiểm soát được 60 tấn để xử dụng vào các công tác y tế hợp pháp, được Liên hiệp Quốc công nhận.

Còn 90 tấn kia đi đâu?

Tất cả đã được xuất cảng lên lút mang ra khỏi nước Thổ, dưới hình thức nhựa cây phần lớn được đưa sang hải cảng Marseille thuộc Pháp. Ở đó có cái lò biến chế á phiện thành bạch phiến (heroin) Sau đó bạch phiến được chuyển chở

vào thị trường tội ác của thế giới, và nơi sinh hoạt sầm uất nhất là Mỹ.

Chánh phủ Mỹ ước lượng rằng 60 đến 80% bạch phiến tiêu thụ ở Mỹ đều xuất xứ từ Thổ Nhĩ Kỳ!

Trước sự báo động của nạn thanh niên Mỹ dùng ma túy, chánh phủ Nixon đã làm áp lực với chánh phủ Thổ Nhĩ Kỳ của thủ tướng Erim. Ta không quên rằng Thổ Nhĩ Kỳ là một đồng minh số dách của Mỹ từ 20 năm nay!

Đề trao đổi, nếu chánh phủ Thổ Nhĩ Kỳ cấm dân trồng thuốc phiện Mỹ sẽ chi viện dồi dào về kinh tế. Đề cho 80 ngàn dân khỏi thất nghiệp, cần hướng dẫn họ trồng thứ hoa màu khác.

Số viện trợ của Mỹ cho Thổ, do đó sẽ gia tăng từ 5 đến 10 triệu Mỹ kim một năm. Chánh phủ sẽ trợ cấp cho nông dân nào thôi không trồng á phiện nữa và sẽ mua các hoa màu mới. Người ta đang thí nghiệm trồng đủ thứ, từ các loại hạt đậu cho đến nho...

Đề tích cực hỗ trợ chánh phủ Erim, T.T Mỹ Nixon đã lên tiếng ca ngợi quyết định mới đây của Thổ Nhĩ Kỳ. Ông đã xuất hiện trước tivi với đại sứ Thổ Nhĩ Kỳ ở Hoa Thịnh Đốn, và ca ngợi thủ tướng Erim vô cùng can đảm và sáng suốt. Tất nhiên điều đó cũng có nghĩa rằng ông Erim là một trong năm, sáu lãnh tụ vĩ đại của thế giới, nói theo kiểu Nixon.

Nhưng riêng Thổ Nhĩ Kỳ ngưng trồng thuốc phiện cũng không đủ.

Trên thế giới hiện nay còn những quốc gia nổi tiếng về thuốc phiện nữa như là Miến Điện, Thái Lan, Lào và A Phú Hãn.

Thí dụ ở Lào chánh phủ Mỹ đã làm áp lực buộc chánh phủ Phouma ngăn cản việc trồng á phiện. Nhưng liệu chính phủ Phouma có kiểm soát được toàn thể lãnh thổ Lào đâu mà cấm.

INDONESIA

Ứng cử viên
ông là ai?

Trong lúc ở Việt Nam chúng ta đang sửa soạn bầu Hạ nghị Viện, thì bên Indonesia, Tổng thống Suharto cũng cho tổ chức cuộc bầu cử thứ nhất từ khi ông nắm quyền, năm 1965.

Ông Tổng thống Suharto giống Tổng thống Nguyễn văn Thiệu vì cùng là tướng lãnh, cùng bắt đầu nắm quyền một năm.

Nhưng Indonesia khác Việt Nam rất xa. Vì vậy trong số 460 dân biểu sắp nhậm chức ở Indonesia, có 100 ông do Tổng thống chỉ định.

Còn lại 360 ông dân biểu sẽ do dân bầu, trong đó người ta tin rằng đảng chánh quyền sẽ chiếm đa số.

Như vậy thì tình trạng Indonesia có hy vọng ổn định đều đều cho đến năm 1973 là năm bầu cử Tổng thống. Tuy năm đó, chắc tướng Suharto thế nào cũng đắc cử làm Tổng thống của Indonesia, nếu ông tướng đó cũng chịu khó hy sinh thêm một nhiệm kỳ.

Đề bảo đảm cho cuộc bầu cử được «an toàn trên xa lộ», chánh phủ đã ra lệnh cấm báo chí không được chỉ trích chính sách của chánh phủ. Có 9 đảng đối lập ở Indonesia, nhưng hoạt động rất yếu ớt. Trong số các ứng cử viên ra tranh cử kỳ này, có 2500 vị đã bị chánh phủ bôi tên vì không đủ điều kiện. Không biết có giống trường hợp Phạm hào Quang bị bôi tên ở xứ ta không! Sau khi 2500 ứng cử viên đó bị bôi tên rồi, số còn lại cũng xấp xỉ 8000 người.

Kể ra 8000 người tranh nhau 360 ghế thì không phải chỉ riêng ở VN mới có nạn lạm phát ứng cử viên.

Trong tình trạng không khí tranh cử đố, khò mà noid được dân chúng Indonesia háng hái rủ nhau đi bầu.

Một lần đảng Golkar của chánh quyền tổ chức cuộc mít tinh vĩ đại cho ngoại trưởng Adan Malik diễn thuyết. Khoảng 150 ngàn dân được triệu tập tới sân banh thủ đô Djakarta. Họ hân hoan và hào hứng theo dõi... một cuộc biểu diễn nhu đạo và một cuộc đua xe gần máy. Sau khi cuộc vui chấm dứt, ngoại trưởng Malik xuất hiện, lên tiếng. Và ông Malik đã lên tiếng trước một đám đông lối 30 ngàn người. Vị chỉ huy hơn 120 ngàn người đã bỏ ra về, sau khi cuộc đua xe gần máy chấm dứt.

Đảng Golkar kết hợp bởi giới quân nhân và giới chuyên viên, hai lực lượng chính của TT. Suharto. Thực ra một cuộc kết hợp như vậy thực cũng đáng khen ngợi, vì tại nhiều nước chậm tiến khác giới quân nhân cầm quyền còn không đủ khả năng để kết hợp thành một đảng nữa kia.

Cũng như ở các nước chậm tiến kia đảng cầm quyền bao giờ cũng mạnh. Một trong các động cơ khiến đảng Golkar mạnh mẽ là áp lực của chánh quyền. Một nông dân nói rằng nếu anh ta không ủng hộ đảng Golkar thì một hậu quả là anh sẽ không được mua phân bón hóa học và thuốc sát trùng nữa. Một công chức thì cho biết nếu không gia nhập đảng Golkar thì sẽ mất việc.

Trong khi đó thì chín đảng đối lập với nhà nước gặp nhiều cản trở.

Trong số đó, đảng Hồi Giáo rất mạnh. Một lần đảng Hồi Giáo tập họp, đã có bàn tay phá hoại bắn bị thương một thiếu niên. Khó tìm ra tung tích bàn tay đó.

Người ta phải nói rằng Indonesia chưa có chế độ dân chủ. Nhưng các nhà báo ngoại quốc cũng phải công nhận rằng Tổng thống Suharto đã thành công về phương diện kinh tế.

Indonesia với hơn 100 triệu dân là xứ có tài nguyên phong phú bậc thứ 6 trên hoàn cầu. Nhưng từ 1945

đến 1965, nền kinh tế càng ngày càng suy sụp.

Ông tướng Suharto, 50 tuổi, đã tạo được một nền tài chánh ổn định. Các chuyên viên của ông, phần lớn tốt nghiệp đại học California HK, đã kéo áp lực lạm phát từ 650% mỗi năm hồi 1965 xuống còn 10% nghĩa là gần sát mức quân bình của 1 nền kinh tế đang phát triển. Theo các kinh tế gia như Samuelson thì mức lạm phát 4% là vừa phải.

Chính phủ Suharto cũng thành công trong việc thu hút tư bản ngoại quốc, nhiều nhất là Mỹ và Nhật. Tư bản ngoại quốc đã đổ vào Indonesia 1 tỷ 5 mỹ kim để khai thác. Mở đầu lửa, thiếc, cao su và các tài nguyên phong phú khác đã khiến một đại diện của hãng Mitsubishi ở đây vì Indonesia như một cô gái mỹ miều không nhận ra vẻ đẹp của mình. Chỉ khi các chàng trai đồ sộ đến ga gắm, cô gái ấy mới biết mình có những cái vốn trời cho quý báu.

Nạn tham nhũng ở Indonesia cũng nổi tiếng và các cuộc biểu tình của sinh viên ở đó thường nhắm vào tham nhũng, nhưng Suharto đã ngăn chặn được tệ đoan này một cách khá quan. Nhiệm kỳ đầu của ông từ 1967, còn 2 năm nữa mới hết. Và có lẽ ông ta sẽ không có đối thủ trong cuộc bầu cử 1973 sắp tới.

ĐỨC

Mỗi người một
hàng số

Thi sĩ Thanh Tâm Tuyền viết những câu thơ «tôi gọi tên tôi cho đỡ nhớ. Tôi hét tên tôi cho người giận...» Nếu sống ở bên Đức thời nay chắc thi sĩ sẽ viết: «Tôi gọi con số của tôi, tôi hét...»

Nhưng thật sự nhiều người Đức đang hét con số của mình cho người giận. Vì chánh phủ Đức mới quyết định kể từ 1975 mỗi công dân sẽ mang một số ký danh cũng giống như số lịch và số tù. Không phải số thẻ căn cước đâu, vì số thẻ căn cước còn có thể thay đổi mỗi lần đổi thẻ.

Nguyên do là như vậy: Tất cả các hệ thống quản trị hiện nay đều phải được tính bằng máy điện tử. Mà ngôn ngữ của máy điện tử là con số. Ví dụ như ở Đức có 600 ngàn người cùng mang họ Mullers thì trong số sáu trăm ngàn người đó có biết bao nhiêu người trùng tên với nhau. Cũng như ở Việt Nam ta có biết bao nhiêu là người mang tên Nguyễn văn Ba, Nguyễn văn Hai v.v...

Vì vậy chánh phủ Đức mới đưa một dự luật sang Thượng nghị viện (Bundesrat) ấn định rằng từ năm 1975 này, mỗi công dân sẽ mang một hàng số gồm có 12 con số. Sáu con số đầu sẽ ghi ngày, tháng và năm sinh. Con số thứ bảy sẽ cho biết công dân thuộc giống đực hay giống cái và sanh vào thế kỷ nào. Bốn con số tiếp theo là thứ tự của công dân sanh trong ngày (ước chừng mỗi ngày không quá 9.999 người sanh) và thêm con số chốt để kiểm soát.

Thí dụ thủ tướng Willy Brandt của Tây Đức sanh ngày 18-12 năm thứ 13 của thế kỷ 20, giống đực... sẽ có số ký danh là 181213-3-1234-5. Số ký danh đó mỗi người sẽ mang suốt đời từ khi sanh ra cho đến 30 năm sau khi chết (hy vọng 30 năm sau đó, thì người ta sẽ quên hết chỉ còn nhớ một số nhỏ nhân vật nổi tiếng có thể ghi bằng tên họ được).

Có 31 phần trăm công dân Đức phản đối trò đeo số này. Một cựu chánh khách kêu: «Tôi đã có số lính, rồi lại có số tù khi bị bắt làm tù binh. Đủ rồi. Tôi muốn mang tên của tôi thôi!»

Nhưng đa tiến hóa của thời đại máy điện tử đâu có thể cản được. Các nước Thụy Điển, Na Uy, Do Thái đã áp dụng hệ thống số ký danh này. Nhật Bản đang nghiên cứu để áp dụng. Còn VN thì bao giờ?



NGA SÔ nhà báo hay mật vụ ?

Đầu tháng bảy vừa rồi, nhà báo Nga Victor Louis đến viếng Do Thái trong sáu ngày. Lập tức có tin đồn rằng Nga Sô và Do Thái sẽ thiết lập lại bang giao, mà Victor Louis là người đi mở đường. Tuy nhiên, nếu có ai hỏi kỹ giả Victor Louis đến Israel có việc gì, thì nhà báo này sẽ trả lời rằng anh ta đến thủ đô Tel Aviv để chữa bệnh đau thận. Khi nói như vậy thì Louis đã có sẵn một bình chụp quang tuyến X chụp lưng anh ta, và một cái toa chẩn bệnh bằng tiếng Do Thái, đưa ra cho bà con coi.

Quả thật Victor Louis đến Tel Aviv để thăm bệnh nơi bác sĩ Arie Harel, giám đốc một bệnh viện. Nhưng viên bác sĩ này vốn là cựu đại sứ Do Thái ở Nga, khi 2 nước còn liên lạc.

Hành tung của Victor Louis cho thấy anh ta không phải là một phóng viên thường. Sanh ở Moscow, năm nay 42 tuổi, chàng tên thật là Vitaly Yevgenyevich Lui. Năm ngoái, người ta biết rằng Louis chính là người trung gian bán tập sách « Krutchev hồi tưởng », mà báo chí cho rằng do mật vụ Nga tung ra. Tuần trước, Victor Louis là người đã cung cấp cho báo The London Evening News tin tức chính thức về tai nạn của phi thuyền Soyuz 11 làm 3 phi hành gia Nga tử nạn.

Cuộc sống của Victor Louis ở Nga càng khả nghi hơn nữa.

Trong khi các người Nga khác kiếm được căn nhà hai phòng để ở đã khó, Louis làm chủ một biệt thự 6 phòng và một phòng tắm hơi tương bằng gỗ thông nhập cảng từ Thụy Điển. Làm việc trong một phòng có 3.4 máy điện thoại, hút xì gà sang trọng, bàn ghế toàn là đồ quý giá, và các tiện nghi trong nhà đều tối tân với các món hàng nhập cảng tốt nhất. Những người Nga khác gọi Louis là tay tư bản. Nhưng nhà báo tự biện hộ rằng: « Tôi làm việc vất vả hơn những

người Nga khác, vì vậy tôi giàu có như vậy ».

Người ta cũng nghi ngờ Victor Louis là nhân viên của mật vụ KGB. Điều này thì nhiều kỹ giả cực lực phủ nhận.

Tuy vậy khi Victor Louis viếng thăm Israel, báo chí so sánh ngay cuộc thăm viếng đó với việc trùm tình báo Mỹ Richard Helm cũng vừa tới Israel. Nga Sô hiện nay có nhiều lý do để mở lại liên lạc với xứ Do Thái và giúp cho Do Thái thỏa thuận với Ai Cập để mở cửa kênh đào Suez. Khi kênh Suez mở ra việc tiếp tế cho hạm đội Nga ở Ấn Độ Dương sẽ dễ dàng. mà khi cần, liên lạc với các căn cứ hải quân Nga ở miền Đông qua đường biển cũng thuận lợi. Đó là nói thì dụ Nga Sô và Trung Cộng choảng nhau khiến đường bộ của Nga từ Tây sang Đông bị gián đoạn!

HOA KỲ Cuộc chiến Mafia lại mở màn ?

Mafia là một danh từ Ý đại Lợi. Nhưng nay nó đã trở thành 1 tiếng quốc tế. Nói đến Mafia là người ta nói đến các tổ chức mật kinh doanh bằng tội ác : cờ bạc, điếm, buôn lậu, súng, bạch phiến...

Năm ngoái, cuốn sách bán chạy bậc nhất nước Mỹ, ngang với cuốn Love Story, là tiểu thuyết The Godfather của Mario Puzo, kể chuyện cuộc tranh chấp giữa các trùm Mafia tại Nữ Ước vào sau đại chiến thứ hai. Cuốn Godfather dịch sang tiếng Pháp (Le Parrain do Laffont xuất bản) cũng bán chạy nhất.

Đầu năm nay truyện Godfather được quay thành phim, do Marlon Brando đóng vai chính Godfather — cha đỡ đầu — tay trùm sỏ của một trong năm « gia đình » Mafia tại Nữ Ước, gồm các người Ý gốc ở đảo Sicile. Trong phim này, một cuộc chiến đẫm máu đã xảy ra giữa nhà Godfather và các nhà Mafia khác, mở màn bằng việc Godfather bị

ám sát giữa đường phố Nữ Ước, nhưng không chết.

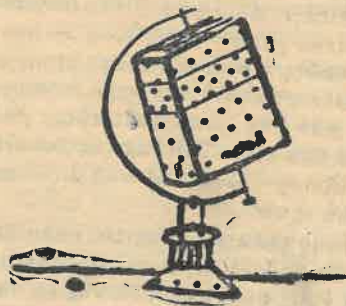
Khi cuốn phim được quay, có một tổ chức của những người Mỹ gốc Ý đã làm áp lực để nhà sản xuất phải cắt hết những tiếng Mafia trong tất cả đối thoại của phim này. Liên Minh Dân Quyền của những người Mỹ gốc Ý đã phản đối việc xử dụng các chữ Mafia, Casa Nostra... Có ý nghĩa hỉ báng đối với người gốc Ý Đại Lợi, xúc phạm đến dân Ý ở Mỹ.

Kết quả là nhà sản xuất phim The Godfather phải chịu thua, và lại còn hứa hẹn tặng cho Liên Minh trên một buổi chiếu phim ra mat để gây quỹ. Ngoài ra Liên minh cũng cực lực phản đối cơ quan cảnh sát FBI về việc dùng chữ Mafia gây thiên kiến xấu xa đối với người Mỹ gốc Ý kết quả là FBI cũng phải chịu thua.

Tay đầu sỏ của Liên Minh dân quyền, những người Mỹ gốc Ý này vốn là một tay trùm Mafia, tên Joseph Colombo Sr. 48 tuổi. Và trong tuần trước, Colombo vừa bị bắn 3 phát vào đầu, vào cổ giữa đám đông, giống hệt vai Godfather trong truyện, và cũng như Godfather, Joseph Colombo thoát chết dù hung thủ đứng cách xa ông ta có mấy thước.

Vụ ám sát Colombo cũng là một biến cố trong cuộc tranh chấp ngầm ngầm giữa các gia đình Mafia ở Nữ Ước, đang hứa hẹn làm nổ tung một cuộc nội chiến giữa các gia đình Mafia như hồi 1960 đã xảy ra.

Bữa đó Colombo đang sống trong tuyệt đỉnh của danh vọng. khi ông tới tham dự Ngày đoàn kết của những người Mỹ gốc Ý do liên minh tổ chức. Đứng cách ông ta vài thước là một nhiếp ảnh gia



người da đen Jerome Johnson. Báo nhiều nhà báo xúm tới bao vây Colombo phỏng vấn và chụp hình. Colombo vui vẻ xõng xáo trong đám đông « Thôi nhé, các ông nhà báo. Thôi chụp hình nhé ! »

Bỗng dừng nhiếp ảnh gia Johnson 24 tuổi, rút ra một khẩu súng lục bắn thẳng vào gáy Colombo. Nghe tiếng súng nổ, đám đông náo nhiệt vẫn không biết chi, tưởng là tiếng pháo mừng. Colombo ngã gục xuống giữa đám đông. Chỉ trong vòng một giây sau, mấy tiếng súng nữa nổ tiếp theo. Và nhà nhiếp ảnh da đen cũng ngã gục xuống chết.

Joseph Colombo được đàn em, chở ngay tới nhà thương, nằm trên bàn giải phẫu suốt 5 giờ để lấy đạn từ xương sọ và cổ ra ngoài.

Còn người da đen đã bắn ông ta thì gục chết tại chỗ.

Ai đã bắn chết thủ phạm ?

Không ai biết. Có thể là một tay hộ vệ của Colombo đã bắn hạ chàng Johnson này ngay khi thấy hung thủ bắn vào ông chủ. Có thể người giết Johnson chính là kẻ đã thuê Johnson giết Colombo, để bị miệng một tên giết mướn.

Màn lưới bí mật vẫn bao trùm. Cảnh sát Nữ Ước không tìm ra được kẻ chủ mưu thuê Johnson giết Colombo, mà cũng không thể tìm ra hung thủ giết Johnson.

Ngay sau khi Colombo ngã xuống, một cú điện thoại gọi tới nhà dọa sẽ bắn chết hết cả gia đình ông ta. Nhưng không cần đợi cú điện thoại đó, cả vợ, con Colombo đã bí mật đi trốn vào một sào huyệt bí mật.

Năm 1957, một tay trùm Mafia, là Frank Costello đã bị bắn chết trong hành lang một cao ốc. Năm tháng sau đó, một trùm Mafia đối thủ, Albert Anastasia bị ám sát ngay trên ghế ngồi khi đang hút tó. Những vụ thanh toán như vậy mở màn cho các vụ thanh toán đẫm máu khác giữa các trùm Mafia và đàn em. Thường thì Cảnh sát không bao giờ tìm ra kẻ chủ mưu.

Trong khi những người theo phe Colombo tổ chức đi bộ vòng quanh bệnh viện, đang cầm đèn cây, miệng cầu nguyện cho Colombo chóng

đình phục, thì người ta đang nghi ngờ kẻ nhúng tay vào vụ ám sát Colombo chính là Joseph Gallo 1 tay súng của gia đình Profaci, một tay trùm Mafia. chủ cũ của cả Gallo lẫn Colombo.

Người ta nghi ngờ Gallo vì kể từ ngày tay này mãn hạn tù ra, anh ta rất thích xử dụng người da đen, và chủ trương mang dân da đen vào vòng Mafia. Ngoài các mối thù cũ với Colombo, Gallo còn 1 lý do để giết là Colombo đã vi phạm những luật lệ bí mật của dân Mafia.

Dân Mafia phải làm ăn kín đáo và yên lặng. Vậy mà từ hơn một năm qua Colombo đã làm ồn ào

quá. Ông ta đã tổ chức biểu tình phản đối FBI khi con trai ông ta bị bắt. Rồi có cả Colombo tổ chức Liên Minh dân quyền của người Mỹ gốc Ý. Liên Minh càng ngày càng lớn mạnh, qui tụ hơn 50 ngàn người, Colombo càng ngày càng nổi, báo chí luôn luôn nhắc nhở tới như một lãnh tụ dân quyền chân chính.

Nhưng dù dư luận có nghi ngờ Gallo, việc cảnh sát tìm ra chứng cứ cũng còn khuya. Người ta chỉ có chờ đợi các nhóm Mafia sẽ thanh toán nhau. đẫm máu trong vòng bí mật mà thôi.

Golden Club

VIRGINIE

20 CIGARETTES

49#

Thuốc thơm hảo hạng

Dùng toàn thuốc lá thơm thượng hảo hạng
Vir_inie chế ra : Ngon, Thơm, Dịu...

DÒNG ĐỜI

SANG TÀU

Ngô lời trên hệ thống truyền hình ở California, tiểu bang nằm bên bờ Thái Bình Dương, Tổng Thống Nixon tiết lộ rằng ông Henry Kissinger đã bí mật bay sang Tàu hội đàm với Chu Ân Lai hồi tuần rồi.

Biến cố «sang Tàu» của Kissinger đã xảy ra khi nào? Trong chuyến viễn du dài lê thê, khi Kissinger dừng bước giang hồ ở Hồi quốc hơi lâu, hãng Thông tấn AP không biết nghe hơi nôi chỗ ở đâu, bèn tung tin là Kissinger bị bệnh kiết nặng nên phải dừng đăng lưu lại Hồi thêm vài bữa để chờ cho cơn «tắc nghẽn» được khai thông. Đọc tin này, Độc Thủ đã có một sự nghi ngờ. Những người cầm chính trị có «ca líp» quốc tế cỡ Kissinger trong khi đang gỡ rối tơ vò cho bàn cờ quốc tế, nếu bỗng dưng lo âu báo bị đau, nhất là đau các bệnh tiêu hóa như bệnh kiết, đó chính là một triệu chứng của cơn sốt thời thế. Nhưng Kissinger đã làm gì ở Hồi quốc, một quốc gia đang có những vấn đề có tính cách cục bộ riêng rẽ và không phải là con cờ quan trọng trong thế cờ quốc tế? Đến nay Nixon đã nói rõ nguồn cơn thật rồi rồi chứng bệnh kiết của Kissinger là căn bệnh gì? Thì ra đó chỉ là căn bệnh «hoà bình», trước khi bình phục trở về trạng thái yên lành bèn nổi lên một cơn gió bụi!

Dư luận ở Sài Gòn coi chuyến sang Tàu của Kissinger là quan trọng. Tại sao? — Ai cũng rõ là chiến tranh Đông Dương, bao gồm cả Việt Nam, có những cái «nút» then chốt do các thế lực quốc tế thắt vào. Theo đúng luật chơi, chỉ những người tham dự cuộc chơi, đã đẩy cho quân cờ «tiến» mới có thẩm quyết cho «thôi». Nói khác đi, công việc «cởi nút» cho tấn bị kịch chiến tranh là do nơi những người đã thắt vào.

Trong cuộc chiến hiện tại, thế thâm nhất là những người tham dự cuộc chơi thực sự và chủ động đều là những thế lực ở ngoài Việt Nam, nói rõ ra là hai nước Đông, Tây cỡ lớn: Hoa Kỳ và Trung Cộng. Phe bên kia và phe ta chẳng qua chỉ như những con cờ! Bấy lâu nay, Huê Kỳ và Trung Cộng là hai ven bờ Thái Bình Dương ở bên Đông và bên Tây, vẫn xa cách ngàn trùng. Hòa bình VN cũng với với không biết ở đâu tận chân mây nào. Nhưng triển vọng hòa bình VN đã hé mở, khi hai «người thm dự cuộc chơi» đó đã chịu chơi «ping pong» một bước xích lại gần nhau thiết quan trọng.

Trong cuộc chơi bóng bàn, dù chỉ là chơi thân hữu, màn ngoạn mục và bất ngờ nhất vẫn là cú «tiu», người chơi xuất kỳ bất ý bèn «tiu» thẳng vào đối phương. Tình cảnh không khác gì tâm sự chơi cờ của HỒ XUÂN HƯƠNG:

«Chàng lừa thép đang cơn bất ý,
Đem tốt dầu rú rí vô cùng»

Và Kissinger đã «rú rí vô cùng», bay thẳng một mạch từ Karachi sang Bắc Kinh. Người nghiền tiếp cú «tiu» này là Chu Ân Lai, cũng một là bộ óc của Hoa Lục. Và hai nhân vật lớn Đông, Tây đã định đoạt với nhau những phương cách «cởi nút» cho một miền đất phương Đông là An nam ta. Theo quy luật tự nhiên, hậu quả của sự «rú rí vô cùng» vẫn là một bào thai. Bao giờ thì bào thai — hay hoang thai? — hoà bình VN mới khai hoa nở nhụy?

Độc Thủ chỉ ngại một điều: Trong khi các nước chạy đôn chạy đáo vận động ngược xuôi cho hòa bình thì An nam ta vẫn bình chân như vại, công việc vẫn bình thường ngoại trừ một điều bất thường: bên xấu lẫn nhau! Ôi! miếng dính chung quyền hành và tương lai hòa bình.

ĐỘC THỦ



SINH HOẠT NHÓM HÀ THỨC NHON

Cơ sở xuất bản và báo chí Nhân Chủ thông báo về nhật báo SÓNG THẦN

Gửi toàn thể thân hữu, cảm tình viên
và anh chị em nhóm viên trên toàn quốc,

Mặc dù việc thầu vốn chưa thực sự hoàn tất, Ban Điều Hành Cơ Sở hiện vẫn xúc tiến chuẩn bị mọi công việc cần thiết để có thể kịp thời phát hành tờ báo do cơ sở xuất bản trong thượng tuần tháng 8-1971 tới đây.

Tờ báo do cơ sở xuất bản sẽ mang tên nhật báo SÓNG THẦN. Nhật báo SÓNG THẦN do nhà văn CHU TỬ chủ trương biên tập xuất bản mỗi ngày 8 trang. Thành phần bộ biên tập gồm những ký giả quen thuộc với bạn đọc hiện nay với nhóm nòng cốt là các anh LÝ ĐẠI NGUYÊN, PHẠM VĂN LƯƠNG, NGUYỄN LIỆU, UYÊN THAO, HÀ THẾ RUYỆT, VŨ THẾ NGỌC, TÔN THẤT TUỆ.

Nhật báo SÓNG THẦN chủ trương tuyệt đối không buôn bán trên thị hiếu của độc giả bằng những loạt bài công kích vô trách nhiệm cũng như những loạt bài khiêu dâm rẻ tiền. Mỗi ngày nhật báo SÓNG THẦN sẽ dành trọn 2 trang lớn để phổ biến sinh hoạt về mọi mặt tại các địa phương và vận dụng tới tối đa hiệu năng của một cơ quan ngôn luận để tranh đấu cho những nguyện vọng chính đáng của mọi người dân đang bị đàn áp, ức chế tại những vùng xa xôi hẻo lánh. Các Ban Đại Diện Địa Phương của nhật báo SÓNG THẦN đã được ủy thác nhiệm vụ thầu góp mọi tài liệu liên hệ tới những trường hợp oan khuất, bất công mà dân chúng thường là nạn nhân để thay mặt dân chúng đòi hỏi các giới chức hữu trách phải giải quyết tức thời và hợp lý.

Để nhật báo SÓNG THẦN có thể đóng trọn vai trò tranh đấu của mình, Ban ĐHCN kêu gọi toàn thể quý thân hữu, anh chị em Cảm tình viên và Nhóm Viên của Nhóm hãy tự động vận dụng mọi khả năng sáng kiến để giới thiệu SÓNG THẦN với đồng bào mọi giới trên khắp nước. Ban ĐHCN cũng kêu gọi quý thân hữu cùng các anh chị em cấp thời gửi về cho Ban Điều Hành những ý kiến cần thiết về việc xây dựng nội dung tờ báo sao cho phong phú và thể hiện sâu sắc nhất chủ trương tranh đấu lãnh mạng hóa xã hội của Nhóm.

SÓNG THẦN là tiếng nói chung của chúng ta, cũng phải là công trình tạo thành của tất cả mọi người chúng ta.

Ban Điều Hành hy vọng sẽ thông báo cùng quý thân hữu và anh chị em về những chi tiết khác của nhật báo SÓNG THẦN nội tuần tới.

SAIGON, ngày 20 tháng 7 năm 1971
BAN ĐIỀU HÀNH CƠ SỞ NHÂN CHỦ

THỜI HẠN MỚI

Vì có những trục trặc trong việc tiêu vốn, nên cơ sở Nhân Chủ đã không thể khởi sự hoạt động đúng vào ngày 1 tháng 7 năm 1971 như dự liệu. Trong một phiên họp Thường Vụ Đoàn Trung Ương và Ban Điều Hành Cơ Sở vào cuối tuần qua, một quyết định mới đã được thông qua là tạm thời lùi lại thời hạn ấn định là cuối tháng 7 năm 1971 và thời hạn được tạm ấn định sau là thượng tuần tháng 8 năm 1971. Quyết định này đã được thông báo cho các cơ sở đại diện địa phương để thông báo cho các thân hữu và cảm tình viên của Nhóm. Tuy nhiên, Thường Vụ Đoàn Trung Ương và Ban Điều Hành Cơ Sở cũng nhấn mạnh rằng thời hạn trên có thể giữ đúng được hay không vẫn tùy thuộc rất nhiều vào việc góp vốn của tất cả thân hữu, cảm tình viên và nhóm viên đã có lời hứa trước. Nếu công việc góp vốn hoàn tất trước ngày 30 tháng 7 năm 1971 thì Ban Điều Hành mới hy vọng có đủ điều kiện để thực hiện công việc đúng như đã dự trù. Ngược lại, rất có thể sẽ phải đạt tới một quyết định khác về thời hạn. Do đó, Ban Điều Hành Cơ Sở đã trực tiếp khuyến cáo các ban đại diện và chi nhóm địa phương phải nỗ lực hơn nữa trong việc nhắc nhở các thân hữu, cảm tình viên và nhóm viên góp vốn sớm cho cơ sở.

CHI TIẾT VỀ TỜ BÁO

Cũng do trở ngại về việc thân góp vốn, Ban Điều Hành Cơ Sở còn cho biết là sẽ có một vài chi tiết thay đổi về tờ báo đầu tiên do cơ sở ấn hành. Theo dự trù từ buổi đầu thì tờ báo do cơ sở phát hành sẽ là nhật báo Nhân Chủ do anh Hà Thuế Ruyết đứng tên chủ nhiệm. Giấy phép xuất bản tờ Nhân Chủ có hiệu lực tới hết ngày 26 tháng 7 năm 1971. Vì thế, nếu vào ngày nói trên, cơ sở vẫn chưa ra mắt được tờ báo của mình thì giá trị của giấy phép sẽ không còn nữa và sau đó, cơ sở sẽ phát hành một nhật báo khác. Tất nhiên, nhật báo này cũng do nhóm viên HTN đứng tên chủ nhiệm và ban Điều Hành tin tưởng là vấn đề thủ tục sẽ hoàn tất nội trong tuần sau. Và để tránh tình trạng khó khăn

SỔ TAY SINH HOẠT

có thể lại xảy ra như đã xảy ra cho tờ Nhân Chủ, Ban Điều Hành đã đặt hoàn toàn tin tưởng vào thiện chí tiếp tay góp sức của tất cả mọi người, nhất là trong lãnh vực góp vốn.

Tiếp xúc với người GÓP VỐN

Mặt khác, cũng đề tranh thủ thời gian, Ban Điều Hành Cơ Sở hiện vẫn tiến hành chương trình tiếp xúc với hết thầy thân hữu, cảm tình viên và nhóm viên đã góp vốn để thảo luận về bản nội quy điều hành cơ sở cùng trình bày về các dự án tổ chức và kế hoạch hoạt động cơ sở, sau khi góp vốn đủ.

Ngày thứ hai, 12. 7. 1971, hồi 17 giờ 30, buổi tiếp xúc đầu tiên đã diễn ra tại tòa soạn báo ĐÔI, với sự tham dự của 8 thân hữu trong tổng số 15 thân hữu đã được gửi giấy mời. Những người có mặt đã thảo luận với Ban Điều Hành về một vài nguyên tắc điều hành cơ sở, nhất là các nguyên tắc bảo đảm vốn liếng của cơ sở cùng quyền hạn của Ban Điều Hành trong việc xử dụng số vốn liếng đó. Ban Điều Hành Cơ Sở đã quyết định sẽ mở liên tục các buổi tiếp xúc trên mỗi tuần vào chiều thứ bảy trong thời khoảng từ 17 giờ tới 19 giờ.

Ngoài ra, Ban Điều Hành cũng đã nhắc nhở các cơ sở đại diện địa phương tổ chức các cuộc tiếp xúc tương tự để thân góp rộng rãi ý kiến của toàn thể các thân hữu cảm tình viên và nhóm viên trên toàn quốc về vấn đề đã được nêu ra hầu tiến tới đúc kết thành 1 văn kiện chung đặt nền tảng cho công việc điều hành cơ sở trong tương lai gần đây. Theo dự trù của Ban Điều Hành thì chậm nhất là ngày 10 tháng 8, các địa phương

đã có cơ sở đại diện sẽ phải hoàn tất chương trình tiếp xúc với các thân hữu, cảm tình viên và nhóm viên và đúc kết ý kiến chung gửi về cho Ban Điều Hành Cơ Sở tại Sài Gòn. Dựa trên ý kiến chung đó của hết thầy thân hữu, cảm tình viên và nhóm viên trên toàn quốc, Ban Điều Hành sẽ lập thành một văn kiện chung mang tính cách một giao ước chính thức của hết thầy mọi người về mọi vấn đề liên quan tới quyền hạn, trách nhiệm của Ban Điều Hành cũng như của các thân hữu, cảm tình viên, nhóm viên đã góp vốn cho cơ sở.

CƠ SỞ ĐỊA PHƯƠNG

Về các thành phần thuộc tổ chức cơ sở địa phương của tờ báo, Ban Điều Hành cũng đã tiến tới một số ý kiến được gọi là ý kiến mẫu như sau: Mỗi Ban Đại diện địa phương sẽ gồm 1 tiểu ban Biên tập, một tiểu ban Quảng cáo và 1 tiểu ban Cổ động, Phát hành. Các tiểu ban trên sẽ có nhiệm vụ rõ rệt chiếu theo tên gọi, hoạt động với giấy tờ chứng nhận chính thức của Ban Điều Hành Cơ Sở tại Sài Gòn. Tất nhiên ý kiến mẫu trên có thể được ứng dụng linh động tùy hoàn cảnh khác biệt tại các địa phương, nhưng dù sao, các Ban Đại diện địa phương sẽ phải đảm nhận các nhiệm vụ như đã kể là Biên Tập bài vở, thân thập tin tức, vận động Quảng cáo và cổ động cho tờ báo. Hiện các ban đại diện đã lập xong tại các tỉnh khác như Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Nha Trang, Ninh Thuận, Đà Lạt và các tỉnh khác như Phú Yên, Qui Nhơn, Cần Thơ, Châu Đốc, Bình Dương, Vũng Tàu, Pleiku, Ban Mê Thuột, Huế sẽ hoàn tất việc lập Ban Đại Diện trong nội tháng 7 này. Theo dự trù của Ban Điều Hành Cơ Sở thì bước sang tháng 8 năm 1971, Ban Điều Hành Cơ Sở sẽ tạm ngưng việc phát triển các cơ sở đại diện địa phương để củng cố các cơ sở đã có hầu chuẩn bị kịp cho các cơ sở này bắt tay vào việc thực hiện tờ báo cho đúng với hạn kỳ được ấn định hiện nay là phát hành số đầu trong khoảng thượng tuần tháng 8 năm 1971.

DANH SÁCH THÂN HỮU ĐÃ GỬI TIỀN VỀ CƠ SỞ

Sau đây là danh sách các thân hữu đã gửi mandai về cho Ban Điều Hành Cơ Sở tuần lễ từ 1- tới 15-7-71.

85) DƯƠNG TRÍ ĐỨC	(Gia Định) góp	5.000đ
86) TRẠNG CHÍ THIÊN	(Saigon) góp	5.000đ
87) NGUYỄN CHÂU	(Phan Thiết) góp	2.00 đ
88) NGUYỄN THÀNH GIẢN	(Saigon) góp	5.000đ
89) NGUYỄN GIA CÒN	(Đà Nẵng) góp	5.000đ
90) PHẠM THỊ LAN	(Đà Nẵng) góp	5.000đ
91) NGUYỄN XUÂN QUANG	(Đà Lạt) góp	10.000đ
92) LÊ VĂN TÚC	(Quảng Đức) góp	5.000đ
93) HUỲNH THỊ NGÀ	(Khánh Hòa) góp	2.000đ
94) NGÔ KIM ĐỊNH	(Nha Trang) góp	1.000đ
95) ĐÔNG ĐẶC	(Gia Định) góp	5.000đ
96) NGUYỄN KINH	(Saigon) góp	10.00 đ
97) TRƯỜNG SƠN	(Qui Nhơn) góp	1.000đ
98) NGUYỄN NHÂN TẤN	(Saigon) góp	1.000đ

(CÒN NỮA)

PHIẾU AN NHÂN CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG NHÓM HTN VÀ TUẦN BÁO ĐÔI

Tên, Họ: _____

Địa chỉ: _____

Đồng ý ủng hộ CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG do nhóm Hà Thúc Nhơn và tuần báo ĐÔI tổ chức, bằng cách đóng góp:

A. — Một số tiền là _____

B. — Một số học bổng theo các chi tiết sau

- 1) _____ học bổng toàn phần (4.000\$)
- 2) _____ học bổng bán phần (2.000\$)
- 3) _____ học bổng khuyến khích (1.000\$)

trong thời gian là _____ tháng, kể từ tháng _____ 1971

_____ Ngày _____ tháng _____ năm 1971

KÝ TÊN

Xin gửi phiếu này về tòa soạn tuần báo ĐÔI cho ông VŨ THẾ NGỌC

Thông báo CỦA ỦY BAN HỌC BỔNG

Ủy Ban Học Bổng Nhóm Hà T. Nhơn và tuần báo ĐÔI trân trọng thông báo cùng toàn thể quý vị phụ huynh và các em học sinh, sinh viên trên toàn quốc rõ:

Theo dự trù, Ủy Ban sẽ thực hiện việc cấp phát 200 học bổng cho học sinh, sinh viên trên toàn quốc trong niên khóa 1971-1972. Cho tới nay, Ủy Ban đã cứu xét và quyết định cấp phát cả thầy trên 70 học bổng. Trong khi đó, số hồ sơ xin cấp học bổng còn đang ở trong tình trạng cứu xét cũng đã lên tới trên 100 hồ sơ.

Mặt khác, việc vận động các nhà hảo tâm hưởng ứng chương trình cấp phát Học Bổng kể như đã đạt tới mức độ khá thể vượt qua được nữa. Vì vậy, Ủy Ban Học Bổng quyết định đình chỉ nhận thêm đơn xin học bổng kể từ ngày hôm nay, 22-7-1971.

Nhân dịp này, Ủy Ban cũng xin chân thành cảm tạ quý vị hảo tâm đã dành cho Ủy Ban sự giúp đỡ để có thể thực hiện khả quan chương trình được đề ra. Sự giúp đỡ của quý vị không những là một khuyến khích quý báu dành cho Ủy Ban Học Bổng mà còn là một việc làm vô cùng hữu ích trong ý hướng xây dựng cho tuổi trẻ của đất nước trong tương lai. Nhờ sự giúp đỡ của quý vị nên một số học sinh và sinh viên xuất sắc đã có cơ hội tiếp tục con đường học vấn để hy vọng trở thành những người hữu ích cho tương lai.

Ủy Ban Học Bổng cũng xác nhận rằng trong thời hạn từ nay tới cuối tháng 8 năm 1971, Ủy Ban sẽ hoàn tất việc cứu xét và vận động cấp phát học bổng cho các học sinh và sinh viên đã gửi hồ sơ tới Ủy Ban trong thời hạn trước ngày 22-7-71. Vậy, các em học sinh và sinh viên hãy chờ thông báo kết quả vào số báo ĐÔI phát hành trong tuần lễ đầu tháng 9 năm 1971.

Saigon ngày 22 tháng 7 năm 1971
ỦY BAN HỌC BỔNG

Nhắn tin

□ Anh ĐỖ VĂN TRỢ (KBC 3924): Việc tham gia cơ sở Nhân Chủ của Nhóm HTN rất giản dị. Nếu anh đã sẵn sàng tham gia, xin anh cứ viết thư về cho biết sẽ tham gia về mặt nào trong 2 mặt kể sau:

—Thứ nhất: Góp vốn cho cơ sở tùy khả năng tài chánh của anh, ít nhất từ 500 đồng trở lên tới nhiều nhất là 5000 ngàn đồng.

—Thứ hai: Góp sức với cơ sở tùy khả năng và hoàn cảnh, tự xét coi anh có thể đảm nhiệm phần vụ nào trong số các phần vụ như thông tin viên địa phương, biên tập bài vở, cổ động phát triển tờ báo hoặc vận động xin quảng cáo của các thương gia tại địa phương cho tờ báo.

Tất nhiên, anh có thể tham gia trên cả mặt kể trên. Vậy ngay từ bây giờ anh có thể mua bưu phiếu (để cho Vũ Thế Ngọc) gửi gáp về tòa soạn ĐÔI hoặc gửi thư báo cho biết anh đã sẵn sàng lãnh phần vụ nào của cơ sở. Chờ tin anh.

□ Anh BUI Q. SUNG (Quảng Trị): Sẽ có thư cho anh trong ít ngày nữa về địa chỉ tại đường Duy Tân, Trước đây, đã thư nhiều lần cho một số anh em ở đường Phan Thanh Giản và xóm Hoàn Thành, nhưng đều được báo tin là không nhận được. Anh L. cũng đã ra QT hai, ba lần để tìm địa chỉ nhưng không thấy. Hy vọng lần này với anh sẽ không xảy ra sự trạg trên. Nếu nhận được thư xin anh cho biết tin ngay.

□ Anh LÊ TẤT HỮU (Quảng Đức): Nếu tôi không lầm thì người bạn do anh giới thiệu chắc là anh LVT. Hiện nay, chúng tôi chỉ mới nhận được một lá thư duy nhất từ QĐ mang tên của anh LVT thôi. Việc cần làm bây giờ của anh em mình vẫn chỉ là thúc đẩy việc góp vốn và cổ động trước cho tờ báo mà cơ sở NC sẽ xuất bản. Vẫn chờ gáp anh tại Saigon.

□ Chị PHẠM THỊ LAN (Đà Nẵng): Chúng tôi cũng đã nghĩ tới việc mở một trường mục tại Chánh Trung Khu Cui Phiêu, nhưng cuối cùng không làm được vì nghĩ rằng thế thức gửi tiền cho Chánh Trung Khu Khu Chi Phiêu tuy rất giản dị với những người đã biết, nhưng lại có vẻ khó khăn đối với người chưa biết. Vì vậy, mới chọn cách gửi mandat, dù biết cách gửi này cũng có những phiền phức.

□ Anh N.K. LINH VŨ (Qui Nhơn): Việc thành lập đại diện tại Qui Nhơn vẫn còn ở trong vòng nghiên cứu. Tuy nhiên trong thời gian hiện nay, xin anh ghé 44 Võ Tánh gặp anh TN VĂN. Về thắc mắc thứ hai của anh, liên hệ tới việc góp công cho cơ sở, xin anh cho biết ý kiến trước. Văn phòng 17D là văn phòng của Nhóm và có thể coi là văn phòng vĩnh viễn của cơ sở. Mong anh sẽ tham gia trực tiếp hoặc ít nhất là tham gia ý kiến thật nhiều vào việc lập ban Đại Diện tại Qui Nhơn.

□ VÕ DUY CHUNG (Sai Gon): Sao chờ mãi vẫn chưa thấy tới gặp là thế nào? Có điều gì ngăn ngại nữa. Cố gắng đánh tan những mặc cảm không nên có đi. Khi có dịp thì cần gặp nhau ngay để khỏi hẹn lần nữa. Chờ Chung tới đó. Nhớ tới vào khoảng từ 10 tới 12 giờ và từ 16 tới 18 giờ mỗi ngày.

● NGUYỄN TRỌNG (KBC 3087): Đã nhận một lần nhưng sợ không đọc thấy. Vậy nhắc lại: nếu về, cứ ghé tòa soạn tuần báo ĐÔI vào buổi chiều, nhất định sẽ gặp.

□ Ông NGUYỄN ĐỖ QUYÊN (Saigon): Ý kiến của ông về việc làm cụ thể để thể hiện tình tương thân tương ái giữa mọi người có lẽ cũng là điều mà nhiều người hằng ấp ủ. Tuy nhiên, để thực hiện ý kiến này, chúng ta sẽ phải có nhiều điều kiện khác hơn là những điều kiện eo hẹp hiện nay. Dù sao, chúng tôi cũng xin ghi nhận lại tất cả đề sẽ cứu xét về sau, nhất là trong trường hợp tờ báo của cơ sở thành công.

● Anh LÊ SA (Phan Rang): Không hiểu anh có tham dự phiên họp mặt của anh em tại Phan Rang không? Hôm đó ghé với quá thành thử không có thì giờ gặp gỡ đủ hết mọi người, chắc anh cũng không nhớ trách. Hy vọng anh đã cùng bàn công việc với anh Kha cùng các anh em ở ngoài đó. Có gì lạ xin anh tin cho biết.

□ Anh TRẦN VĂN CẢ (BMT): Đề nghị anh tổ chức một cuộc gặp gỡ tất cả anh em có mặt tại BMT mà anh đã biết địa chỉ và các anh em quen khác mới chỉ giao dịch với các anh để thảo luận một số ý kiến cho các công việc của cơ sở. Hiện đang chuẩn bị lên đó thăm các anh và bàn một số công việc.

□ Anh TRƯỜNG SƠN (Qui Nhơn): Trong danh sách đang báo đã ghi tên anh là TS thế nhưng trong danh sách thực thì ý anh thế nào? Xin cho biết ý kiến rõ rệt, nếu không sẽ ghi là NHS. Chẳng có gì gọi là phiên phức cả, chỉ mong sẽ có dịp gặp anh tại QN thôi. Chừng nào anh trở về đó?

□ Em NGUYỄN ĐỨC HÙNG (Ninh Hoà): Dành trọn một buổi sáng để tìm em mà không làm sao kiếm ra số nhà em đã ghi. Đoạn đường lầy lội và ngăn ngừi đó có tới cả chục số đó và số nào cũng có H. Rồi không phải H mà mình định gặp. Thôi đành cứ gửi bưu phiếu về cho cơ sở rồi cho biết địa chỉ chắc chắn khác để gửi thư và tài liệu ra. Cứ cố gắng vận động cho tờ báo tại đó, nhất là làm sao cho mọi người biết đến tên chỉ tờ báo của mình.



sắp thành tựu một... giải pháp Đông Dương

(tiếp theo trang 25)

đương. Hy vọng là tin tưởng vào sức mạnh kinh tế đó. Mỹ có thể tạo nổi ảnh hưởng ngay ở những vùng do Cộng sản kiểm soát.

Bây giờ ta có thể hình dung được rằng; ngay khi hội nghị Quốc tế về Đ.D nhóm họp, một cuộc ngưng bắn được thực hiện, thì Bắc Việt vẫn toàn vẹn lãnh thổ. Nam VN vẫn toàn vẹn lãnh thổ, lấy ranh giới Bến Hải làm nơi chia cắt như năm 1954. Cộng sản Đông dương trong đó có Việt Miên Lào sẽ xuất hiện công khai tại Bắc Miên và Nam Lào, còn Bắc Lào và Nam Miên thuộc vùng Quốc gia. Tức là Cộng sản Đông dương sẽ nằm trong một chiếc túi không lỗ tại Đông dương, miệng túi là Bắc Việt, còn phe Quốc gia Đông dương sẽ bao vây chung quanh. Đứng về mặt chiến tranh quy ước thì Cộng sản ở vào thế bất lợi, nhưng đứng về mặt chiến tranh du kích thì họ lại có lợi. Tức là cả hai đều lợi, và như vậy mới giữ nổi thế quân bằng tại Đông dương.

...

PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gài tới đầu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phú Lâm - CHOLON - KNBYT số 3 - 9-5-63

DO MỘT NHÓM GIÁO SƯ CÁC ĐẠI HỌC HOA KỲ ĐẢM NHIỆM

Trường
ANH NGŨ

TÂN TIẾN

178, Chi Lăng
PHÚ NHUẬN

HIỆU TRƯỞNG : Bà Nguyễn thị Bích Liên, Oklahoma State Univevsty
GIÁM HỌC : Giáo sư Phạm Hữu Bính, B.A, M.A, Uni. of Pennsylvania
G.s. Nguyễn Thị Thu, M.A in Applied Linguistics. Indiana Uni

Tổng khai giảng : 2-8-1971

- Luyện thi KHẢO HẠCH ANH NGŨ BỘ GD và các kỳ test T.O.E.F.L (cho du học sinh)
- Luyện thi Tú Tài ABC.
- English for Today I, II, III, IV và Praficiency.
- Giao dịch, thương mại và đàm thoại cho công tư chức.

BAN GIẢNG HUẤN : Gồm toàn giáo sư tốt nghiệp khoa ngữ học tại các đại học Hoa Kỳ và Úc Đ. Lợi, nhiều kinh nghiệm dạy học tại các trường lớn Thủ Đò.

Ghi tên giữ chỗ trước.

HEPACHAUT



VUI VỀ
TUỔI TRẺ
DA DẸ
MỊN MANG

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT UÂN BỒ TƯỚI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

YẾU GAN
GẦY ỒM, MẮT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGÚA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TẢO BÓN
DƯỠNG THAI
MỖI MỆT

Viện Bảo Chế HADZER

CÚM NÓNG LẠNH, CẢM SỞI, ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX



XIN NHỚ NHÃN HIỆU

CÓ BÀN
VIỆN LÁ NHỎ
MỖI MỆT

BỮA BỐ ĐẤU NGƯỜI

«Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ»

tự gọi : — « NHẤT DẠ NGŨ
GIAO SINH LỰC TỬ »

Cần gì phải là Đế Vương, chúng ta vẫn
có thể làm Đế Vương trong tương tượng
khi uống một ly «NHỊ THẬP BÁT TỬ NGŨ
TỬ» tự gọi «NHẤT DẠ NGŨ GIAO
SINH LỰC TỬ».

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ được tinh
luyện đúng 28 vị thuốc Bắc trong 49 ngày
âm dương (28 ngày dương và 21 ngày
âm) để chỉ có 1 lít 350 phần rượu CỐT
mà thôi.

Rượu thuốc có khả năng rõ rệt tiêu
trừ những chứng bệnh phong tê thấp. Đau
lưng lúc nửa đêm về sáng. Nhức mỏi các
khớp xương. Thận suy hay hư. Đần òng
liệt dương, đần bà lạnh nhạt : Vợ chồng
không thích chung chăn gối ! Những bậc
tuổi tác, kinh mạch bị trở ngại, huyết đạo
bị bế tắc, khiến tay yếu chân run hay liệt
hại một phần cơ thể. Ban đêm, dùng một
ly nhỏ trước khi đi ngủ, quý vị hãy nằm
lắng nghe rượu thuốc chạy đều ngũ tạng,
lục phủ và giải khai 116 huyết đạo chính,
từ ngón chân tới sợi tóc. Do đó, thất khiếu
được linh mẫn và hoàn toàn khai thông.

Dùng trong bảy ngày trở lên, thuốc sẽ
tạo cho quý vị một «nội lực» tiềm tàng,
cường tráng cho tuổi trẻ, hồi xuân cho
tuổi già... sống cho ra sống, hết còn
buồn nản, chán ngán cho kiếp sống vô vị
nữa...

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ tự gọi
Nhất Dạ Ngũ Giao Sinh Lực Tử luôn luôn
xứng đáng và chứng minh đúng với tên tuổi
của nó.

TRẢ LỜI THƯ HỎI THUỐC :

— TH/ S I N. S. QUẢNG (PL) : Nếu có
bệnh cần uống thì 29 tuổi vẫn uống được
ông à. Có thư riêng rồi.

— CÔ K. TRANG (LX) : Ông nhà trước
kia lao phổi có ra máu (Hémotysie) và lũng
phổi (caverne) nằm bệnh viện đã bình
phục hẳn nhưng thận suy là lẽ tự nhiên
bởi bệnh lao (mọi hình thức) thường khiến
thận suy yếu. Nhưng tốt hơn nên Kiêng
Ngũ Tử. Vì ngại Ngũ Tử có tác dụng
mạnh làm ảnh hưởng đến những vết sẹo
trong phổi. Cô nên khuyên ông nhà đến
một y sĩ để trực tiếp khám bệnh. Mến.

— Ô. NV ĐỨC (Ty CSQG/NT) : Những
chứng bệnh bị cấm kỵ dùng Ngũ Tử đã
được nói rõ trong roa chỉ dẫn cách dùng.
Không sợ biến chứng. Tạm ngưng uống
Bière.

— TR TÁ T. (KBC : X) Thừa, tờ báo mà
Tr Tá hỏi đó là tờ báo Xuân D.Ch. của
Ông Trần Nguyên Anh đăng cách nay hơn
10 năm, gồm có 22 vị thuốc Bắc.

bà LÝ BÍCH VÂN

219/49 Mai xuân Thượng Q6 Cholon

THẨM-MỸ-VIÊN

NHƯ-HÀ

692, Phan thanh Giản S.G. — Đ.T. : 93.483

Chi nhánh : 320, Ph. th. Giản SG—ĐT 92807

MỚI NHẤT VÀ ĐỘC NHẤT Ở VN :

- Làm ốm : Bảo đảm tuần đầu xuống từ 3 đến 12 ký.
- Do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ.
- Làm mập : bảo đảm mỗi tuần lên từ 3 đến 6 ký.
- Do phương pháp thuần túy Y khoa.
- Bảo đảm không kết quả, hoàn đủ tiền lại.

— LÀM MẶT TƯƠI ĐẸP : do phương pháp nội
ngoại y khoa thẩm mỹ, khoa tâm lý và khoa phân tâm học
làm tiêu tan hết mọi vết tiêu tụy, nét nhăn đem lại da
dẻ hồng hào tươi trẻ.

— Do Bác sĩ THANH tốt nghiệp Đại Học
Paris nhiều kinh nghiệm tại các bệnh viện
Paris và Âu Mỹ trực tiếp săn sóc. Có nhiều
phòng rộng rãi, đầy đủ tiện nghi máy lạnh để quý
vị ở lại.

Đặc biệt mới về loại PEELING FORT, lột da
mặt không đau, không cử năng, vẫn dùng son phấn
như thường, làm trẻ 15 tuổi.

— Với phương pháp MASSAGE mới lạ máy hút
tân kỳ và mỹ phẩm của LANCASTER để giúp các tế
bào ngực nảy nở tự nhiên, không cần bơm.

— ASPIRATEUR, máy hút mụn, tàn nhang, trứng
cá, tẩy vết nám, mụn cóc, mụn ruồi, sẹo cạn.

— POLÉNEX làm liền lỗ chân lông.

— Có máy tinh điện làm trẻ lại 15 tuổi.

— Có mặt nạ nhau và mặt ong chúa của Pháp về theo
từng chuyến máy bay «Air France» giúp quý bà quý
cô có làn da tươi mát.

ĐẶC-BIỆT MỸ-VIÊN CÁ NHÂN

— Bán máy điện từ trường Thụy Sĩ giúp quý bà, quý
cô tự săn sóc làn da, xoa nắn bộ ngực cùng với mỹ
phẩm mỗi bộ 7000đ.

— Bán thuốc của Stendhal và Lancaster với sự
chỉ dẫn rành rẽ giúp quý cô, quý bà tự xoa nắn cho
các tế bào ngực nảy nở như ý.

— Đặc biệt mới về và chỉ bán riêng ở Mỹ Viện NHƯ
HÀ thuốc trị mụn Resamid, Renoxyl, Komed, Hc
Vanoxide, Acnestrol, Sulfacet, R. Sulfocin, Lubriderm
chủ trị nhanh chóng các loại mụn cám, mụn bọc, mụn
đỏ, mụn lở loét, mụn cùi, mụn nhân đen, đi kèm với
xà phòng sữa của Dr Payot.

— Nhận dạy học trò theo tài liệu mới nhất của «ECO
LE INTERNATIONALE DES TECHNICIEN-
NES DE BEAUTE DE PARIS». Cấp chứng chỉ
tốt nghiệp sau 5 tháng học (I khóa 150 ngàn).

Thư và bưu phiếu đề NGÔ THỊ NHƯ HÀ —
692 Phan Thanh Giản — SAIGON.

Mở cửa từ 8g30 sáng đến 8g30 tối.

Nghỉ ngày Chủ nhật.

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM NAM KỶ

(Của giồng họ Nguyễn Quang
gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại
Của người giồng họ. Cũng được kể
nghiệp phát triển tại các quốc gia
cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Xứ Sở (VN). Đất
đào khí lực «nguyên khí tạo hóa vũ
trụ», khí thiêng Sông Núi (VN).
Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực,
gốc tính, Quê Hương Dân Tộc.
Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt
của giồng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, Âm
DƯƠNG LÝ, đồng phương linh
động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh
(của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh)
(Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ
Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965
(KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh
đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa
rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phụng sự
Quê Hương (VN), Phục hưng kinh
tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào
Quốc Nội.

PHAT HÀNH TẠI NỘI QUỐC :
NAM KỶ 1083A Đại lộ Hậu Giang
và 270 Rạch Cát. Quẹo (cua) Hậu
Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu
Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$
Nước 35\$ sắp lên...

HỘP THƯ TÒA SOẠN

● NGUYỄN TRỌNG ĐẠT (KBC 3331) Xin ông gửi thư thẳng cho
nhà thuốc đó, theo địa chỉ có in kèm trong mẫu quảng cáo vẫn đăng ở
báo ĐỜI.

● NGUYỄN VĂN MỚI (KBC3954) : Đã chuyển thư mua báo của
bạn cho ty quản lý. Nếu số báo đó còn, bạn sẽ nhận trong ít ngày nữa.

● PHẠM ĐẦU (ĐN) Sau đây là những số báo hiện còn tại toà soạn:
Từ số 1 tới số 5 ; từ 20 tới 25 ; từ 29 tới 35 ; các số 39,40,43,50,51,54
và từ 72 tới hiện nay. Muốn mua xin ông cứ gửi thư và mandat về cho
ông ĐÌNH NGỌC TẤN, từ số 35 trở về trước giá 30 đồng, số 36 đến
71 giá 40 đồng và từ số 72 về sau giá 50 đồng. Cước phí gửi báo đảm
tính ngoài, mỗi số từ 6 tới 12 đồng tùy nơi.

● ĐÌNH THẾ KIỂM (Bình Dương) : Hai số 18 và 19 không còn
nữa, Hai câu hỏi 1 và 3 của ông, chúng tôi chỉ có thể trả lời là không
được rõ, vì lâu quá rồi.

● Các thi bản sau đã được chọn và sẽ lần lượt đăng trong các số tới:
Năng Cam Ranh (H.HÀ) Tự Thuật (L.H.T) Mộ Khúc (VP LAN)
Nước Mắt không còn (M.TRI) Qua Những Đoạn Đường (NT Mới).

● Toà soạn mới nhận thư và bài của các bạn có tên sau :
PHẠM LÊ THANH (Mỹ Tho) NGUYỄN TÀI TIỀN (Quảng Ngãi)
VÕ TRỌNG CƯ (KBC 4648) LINH TRUYỀN (Vĩnh Long) NGUYỄN
TĂNG VINH (KBC 3450) NGUYỄN VĂN THANH (KBC 3357)
VŨ TRỌNG QUANG (Saigon) TRƯƠNG LONG BỬU (San
Francisco) LÊ HOÀI TRINH (Đà Nẵng) CAO NGUYỄN LỮ (Sai gon)

Xin các bạn chờ tin trong số báo tới.

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SU 2 TRUSINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHANG SINH
(SULFAMIDES)

SINH TỐ B12

Trị bệnh:

• BAN NÓNG, BAN CỦA

• THƯỜNG HẠN

• CẢM HO, SÚNG PHỔI

• NHIỄM VI-TRÙNG

• GHỀ LỞ LOÉT, VẾT ĐAU

• SÚNG MŨI LAM ĐỘC

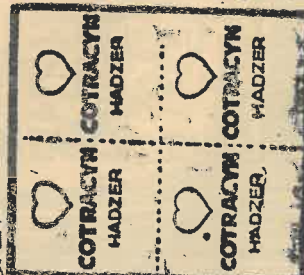
VIÊN
NGỌT
DỄ
UỐNG

• CÓ GÓI THUỐC BÓT

RIÊNG CHO TRẺ EM

• ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT

• CÓ HÌNH TRẢI TÌM



MUA ĐỂ DÙNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Sữa bột Hòa Lan

● THÍCH HỢP NHẤT CHO TRẺ EM



Công thức hòa hợp Sữa Bột :

NHÃN MÀU XANH (half cream)

☐ gạn một phần mỡ dành cho trẻ sơ sinh đến 2 tháng hay người già yếu.

— Protéine	20%
— Matières grasses	10,5%
— Lactose	26%
— Saccharose	36%
— Minéraux	4,5%
— Humidité	3,0%
— Vitamine B 1	0,002%
— Vitamine B 2	0,002%
— Vitamine A :	1250 U.I. par 100 grs
— Vitamine D 3 :	400 U.I. par 100 grs

Calories : 447 par 100 grs

NHÃN MÀU VÀNG (full cream)

☐ toàn lượng mỡ, dành cho trẻ em trên 2 tháng và người lớn.

— Matières grasses	17,5%
— Lactose	23,5%
— Protéine	18,5%
— Humidité	3%
— Minéraux	4%
— Saccharose	33,5%
— Vitamine B 1	0,002%
— Vitamine B 2	0,002%

Muốn cho Dân mạnh Nước giàu,
Phải chăm nuôi Trẻ lúc đầu mới sanh

CHỈ CÓ SỮA BỘT :

gitana

nhập cảng từ Hòa Lan
là đáp ứng được ý thơ nêu trên

□ SỮA BỘT :

gitana

còn có đặc điểm

- Dễ pha, tan ngay.
- Chất sữa giống hết sữa mẹ, nuôi dưỡng trẻ em mau lớn khôn.
- Đầy đủ sinh tố.
- Dinh dưỡng cơ thể cho chung cả : NAM PHỤ LÃO ẤU, nhất là cho giới thể thao, nghệ sĩ và cư sĩ.
- Giá bán phải chăng.



CƠ BÁN TẠI

— các nhà thuốc tây